

Số: 457 /BC - UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả 02 năm thực hiện Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện Thông báo số 58/TB-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND Thành phố về Chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 (Kỳ họp thứ 20) của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND Thành phố báo cáo đánh giá kết quả 02 năm thực hiện Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Đề án) như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

Giai đoạn 2016-2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, là Nghị quyết khung và giao UBND Thành phố quy định chi tiết trong các ngành, lĩnh vực. UBND Thành phố ban hành quy định chi tiết phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND.

1. Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 31/8/2022 Hội nghị chuyên đề Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khoá XVII thông qua chủ trương Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số: 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 quy định phân cấp quản lý nhà nước về một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đối với những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 16/10/2022 tổ chức triển khai thực hiện 02 Nghị quyết nêu trên của HĐND Thành phố; các Quyết định: số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022; số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; số 3204/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 về phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội.

Trong thời gian qua, Thành phố tập trung chỉ đạo, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện quy định phân cấp; tập trung khắc phục những khó khăn, vướng mắc. Đến nay, việc triển khai các quy định về phân cấp quản lý nhà

nước các lĩnh vực kinh tế - xã hội, phân cấp, ủy quyền thủ tục hành chính cơ bản là ổn định, thông suốt.

Đề chuẩn bị cho đánh giá 02 năm thực hiện Đề án, từ tháng 6/2024, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn, tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các quận, huyện, thị xã; các quận, huyện, thị xã triển khai các biện pháp tự khắc phục những nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình. Đã có 65 khó khăn, vướng mắc được hướng dẫn, giải quyết, đặc biệt là khó khăn, vướng mắc về nguồn lực đầu tư các trường trung học phổ thông, xử lý chuyển tiếp đối với lĩnh vực chiếu sáng. Sau 02 năm thực hiện Đề án, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong việc thực hiện phân cấp nói riêng và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước nói chung giảm nhiều so với thời điểm đánh giá 01 năm thực hiện Đề án. Cơ bản các khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo hiện nay chủ yếu là từ thực tiễn khách quan về quản lý nhà nước khi Thành phố đang trong quá trình phát triển nhanh, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Có 04 kiến nghị điều chỉnh quy định phân cấp quản lý nhà nước các lĩnh vực kinh tế - xã hội (không mang tính đại diện và là các vấn đề nghiệp vụ cụ thể đơn lẻ trong lĩnh vực).

(Chi tiết kết quả hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc tại Phụ lục 1, 1.1-1.15 kèm theo)

2. Những điểm mới về phân cấp, ủy quyền

a) Về phân cấp quản lý nhà nước

Thành phố thực hiện phân cấp cho 16 ngành, lĩnh vực cho cấp huyện với tinh thần phân cấp mạnh: quản lý đường bộ; quản lý chiếu sáng công cộng; quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ; quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải; quản lý vệ sinh môi trường; quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng; quản lý cấp nước sạch; quản lý thủy lợi; quản lý đê điều; quản lý rừng; quản lý thông tin truyền thông; quản lý giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; quản lý văn hóa - thể thao, du lịch; quản lý y tế; quản lý các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; quản lý chợ. Tại Đề án, Thành phố điều chỉnh bổ sung quy định phân cấp cho cấp huyện của **09** lĩnh vực: đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường trung học phổ thông; đầu tư hệ thống nước sạch ở vùng sâu, vùng xa; công trình xử lý nước thải cục bộ không kết nối được với hệ thống thu gom nước, xử lý nước thải tập trung của Thành phố; đầu tư chợ hạng 1; cấp điện chiếu sáng ngõ, ngách trên địa bàn các quận; về quản lý tượng đài tranh hoành tráng; quản lý di tích; bến, bãi đỗ xe; đèn tín hiệu giao thông...

b) Tăng tính chủ động cho các quận, huyện, thị xã có năng lực tổ chức triển khai, có nguồn lực tốt

- Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực, có khả năng cân đối được ngân sách, có năng lực tổ chức thực hiện tốt thì được sử dụng ngân sách cấp huyện để thực hiện các dự án nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố (không phân biệt tính chất, quy mô, loại hình, lĩnh vực dự án). Đối với các dự án này, Thành phố sẽ ủy quyền cho cấp huyện toàn bộ các thủ tục hành chính được phép theo quy

định: giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; thẩm định và phê duyệt dự án, thẩm định và phê duyệt dự toán; thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thẩm định và phê duyệt quyết toán. Các quận, huyện, thị xã khác còn lại, Thành phố sẽ giao các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố bằng ngân sách cấp Thành phố.

- Về phân cấp, ủy quyền thủ tục hành chính: Tại Đề án trình Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, UBND Thành phố đề xuất phương án phân cấp, ủy quyền đối với 634 TTHC.

II. Kết quả thực hiện Đề án

1. Về tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền

1.1 Kết quả thực hiện

a) Năm thứ nhất thực hiện Đề án, UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực phù hợp để đảm bảo các nhiệm vụ thực hiện theo phân cấp, ủy quyền. Căn cứ vào kết quả rà soát nhiệm vụ quản lý nhà nước và thủ tục hành chính được phân cấp, ủy quyền, Thành phố đã thực hiện xác định và điều hòa biên chế các đơn vị:

- *Đối với khối sở, ngành:*

+ Điều hòa giảm biên chế tại một số cơ quan, đơn vị: Có nhiệm vụ quản lý nhà nước và thủ tục hành chính (TTHC) được phân cấp ủy quyền từ Thành phố xuống cấp Huyện; từ cấp Sở xuống cấp Huyện có số lượng hồ sơ giải quyết nhiều trong năm.

+ Điều hòa tăng biên chế cho một số cơ quan, đơn vị: (1) Được giao bổ sung chức năng, nhiệm vụ; (2) Có nhiệm vụ QLNN, TTHC tăng do được Trung ương phân cấp, ủy quyền cho Thành phố hoặc Sở thực hiện; (3) Có khối lượng công việc lớn, phức tạp phát sinh theo yêu cầu thực tế.

- *Đối với khối quận, huyện, thị xã:*

+ Điều hòa tăng biên chế cho một số đơn vị: (1) Có tốc độ đô thị hóa cao, tăng dân số cơ học cao, khối lượng công việc lớn;¹ (2) Có khối lượng giải phóng mặt bằng lớn khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4, thực hiện Đề án xây dựng huyện thành quận.²

+ Điều hòa giảm biên chế tại một số đơn vị: (1) Đơn vị không có sự biến động lớn về dân số và khối lượng công việc;³ (2) Giảm tại Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị có số giao cao hơn so với định mức.

Kết quả: Thành phố đã thực hiện giảm 15 biên chế công chức khối Sở, ban, ngành; Giảm 23 biên chế công chức tại các Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị trực

¹ Các quận có tốc độ đô thị hóa cao, khối lượng công việc lớn gồm 07 đơn vị: Long Biên, Bắc Từ Liêm, Hoàng Mai, Nam Từ Liêm, Thanh Xuân, Cầu Giấy, Tây Hồ.

² Các huyện thực hiện Đề án xây dựng huyện thành quận gồm: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng.

³ Các quận có sự phát triển ổn định gồm: Hai Bà Trưng, Đống Đa, Hà Đông, Hoàn Kiếm, Ba Đình, Sơn Tây.

thuộc UBND quận, huyện, thị xã; điều hòa tăng 23 biên chế đối với các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Năm 2023, Thành phố tiếp tục tuyển dụng công chức, tiếp nhận công chức không qua thi tại các sở ngành, quận huyện nhằm đáp ứng điều kiện thực hiện nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền theo quy định.

b) Năm thứ 2 thực hiện Đề án, Thành phố giữ nguyên và điều hòa biên chế tại một số đơn vị theo nguyên tắc trên. UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì rà soát, tham mưu UBND Thành phố quyết định sắp xếp tổ chức, bộ máy để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. UBND Thành phố đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 22/24 sở và tương đương; tổ chức lại các chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở và triển khai các nhiệm vụ khác.

Qua 2 năm thực hiện Đề án, Thành phố đã sắp xếp giảm 02 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, giảm 06 chi cục và một số đơn vị trực thuộc khác, tuy nhiên tăng 16 phòng chuyên môn do một số phòng được tổ chức lại từ chi cục và thành lập mới để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

1.2 Khó khăn, vướng mắc

- 12 quận, huyện báo cáo là khối lượng công việc nhiều theo phân cấp, ủy quyền, nên còn thiếu biên chế, khó khăn trong giải quyết công việc đáp ứng yêu cầu (các quận, huyện: Ba Đình, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Long Biên, Đan Phượng, Hoài Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thanh Trì).

- Quận Hoàn Kiếm báo cáo: Việc tuyển dụng công chức chuyên trách, có bằng cấp chuyên ngành để giải quyết công việc được phân cấp, ủy quyền trong các lĩnh vực đặc thù, quan trọng (như: lĩnh vực du lịch cấp quận, lĩnh vực lao động TBXH phường) còn khó khăn, số lượng công chức phường làm công tác LĐTBXH hiện nay còn thiếu.

- Huyện Phúc Thọ, Thanh Trì báo cáo: Chế độ chính sách mặc dù đã có thay đổi, tuy nhiên đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn nhiều khó khăn. Nhiều công chức, viên chức trúng tuyển chưa yên tâm công tác, sau khi trúng tuyển hoặc hết tập sự có nguyện vọng chuyển công tác (đa số do điều kiện đi lại, gia đình ở quá xa nơi làm việc).

1.3 Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Thành phố bổ sung thêm biên chế cho các quận, huyện thực hiện nhiệm vụ được giao (các quận, huyện Ba Đình, Long Biên, Đan Phượng, Đông Anh, Phú Xuyên, Thanh Oai, Thanh Trì đề xuất).

- Thành phố mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính phát sinh trong lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ, Quỹ xã hội, Quỹ Từ thiện, Tín ngưỡng, Tôn giáo; Bổ sung vị trí việc làm chuyên trách cho phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã về công tác quản lý nhà nước về công tác Hội (quận Bắc Từ Liêm đề xuất).

- UBND thành phố và các sở, ngành quan tâm đặc biệt đến công tác đào tạo,

bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức chuyên nghiệp, văn minh; có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với người làm tốt, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoàn thiện quy trình tiếp nhận, giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định (quận Cầu Giấy đề xuất).

2. Về nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, uỷ quyền

2.1 Kết quả thực hiện

- HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025, đảm bảo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội.

- Đối với những nhiệm vụ điều chỉnh phân cấp đầu tư cho cấp huyện, Thành phố đã chuyển kinh phí hỗ trợ mục tiêu cho cấp huyện tương ứng với kinh phí dự kiến Thành phố thực hiện theo phân cấp trước đây tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

Nhiều quận, huyện, thị xã báo cáo cùng với ngân sách của cấp huyện và ngân sách Thành phố bổ sung cân đối, hỗ trợ mục tiêu cơ bản đảm bảo các nhiệm vụ được phân cấp; tuy nhiên, vẫn còn một số huyện báo cáo có khó khăn trong việc cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, đề nghị Thành phố hỗ trợ mục tiêu hoặc bổ sung cân đối cho đơn vị.

2.2. Khó khăn, vướng mắc

Một số quận, huyện, thị xã báo cáo nguồn lực còn hạn chế để đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương (Hoàng Mai, Đông Anh, Thanh Trì, Quốc Oai, Ứng Hoà); nguồn thu còn khó khăn, tỷ lệ phân chia phần trăm nguồn thu giữa các cấp ngân sách chưa đảm bảo yêu cầu phát triển (Hai Bà Trưng, Sơn Tây, Chương Mỹ, Đan Phượng, Hoài Đức, Thường Tín); định mức chi thường xuyên còn thấp so với nhu cầu (Sóc Sơn, Phúc Thọ).

2.3. Kiến nghị đề xuất

- Thành phố điều chỉnh, bổ sung nguồn thu, tỷ lệ điều tiết nguồn thu cho Quận để đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp (Hà Đông, Thanh Trì, Đan Phượng); tăng định mức chi (Sóc Sơn, Long Biên, Thanh Oai, Sơn Tây).

- Thành phố hỗ trợ mục tiêu cho các huyện để lên quận (Đông Anh); hỗ trợ đặc thù cho các huyện khó khăn (hỗ trợ 100% chi phí đối với các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu; Thường Tín, Ứng Hoà; Thị xã Sơn Tây có nhiều đơn vị quân đội đóng trên địa bàn); tiếp tục hỗ trợ mục tiêu (Phú Xuyên).

- Thành phố tạo cơ chế và hỗ trợ nguồn kinh phí phục vụ đầu tư phát triển cho quận (Hoàng Mai).

3. Về kết quả thực hiện phân cấp quản lý nhà nước 16 ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội (theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022, Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022)

(Chi tiết tại Phụ lục 2, 2.1-2.14 theo từng lĩnh vực)

3.1 Quản lý đường bộ

3.1.1 Kết quả tích cực:

- Được sự ủy quyền của UBND Thành phố tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 01/3/2023, Sở Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 883/QĐ-SGTVT ngày 06/3/2023 về việc Phê duyệt danh mục hạ tầng giao thông do Thành phố quản lý sau đầu tư theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Quyết định số 1064/QĐ-SGTVT ngày 24/3/2023 về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo Quyết định số 833/QĐ-SGTVT ngày 06/03/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc Phê duyệt danh mục hạ tầng giao thông do Thành phố đầu tư.

- Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, bàn giao hệ thống hạ tầng giao thông theo phân cấp quản lý sau đầu tư theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố. Đến nay đã có 29/30 quận, huyện, thị xã thông nhất ký biên bản bàn giao, còn lại 01/30 đơn vị chưa ký biên bản (UBND quận Cầu Giấy).

- Các quận, huyện, thị xã chủ động trong công tác đầu tư cải tạo, duy tu, duy trì các công trình đường bộ; thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước.

3.1.2 Khó khăn, vướng mắc:

Trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo quy hoạch hiện có nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) và thực hiện đồng bộ các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác (điện lực, viễn thông...) do các đơn vị chuyên ngành quản lý (Hà Đông); Việc giao nhiều đơn vị quản lý trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ (Sở Giao thông vận tải quản lý lòng đường, Sở Xây dựng quản lý hệ thống thoát nước, UBND các quận, huyện, huyện quản lý hệ đường đoạn đi qua địa phương) dẫn đến chồng chéo trong quản lý, việc duy tu, sửa chữa (Phúc Thọ, Sơn Tây).

3.1.3 Kiến nghị, đề xuất:

- Quận Hà Đông đề nghị Thành phố thống nhất quản lý đầu tư, sau đầu tư với toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông; Huyện Thanh Oai đề nghị Thành phố thống nhất quản lý, duy trì, vận hành toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

- Thị xã Sơn Tây và huyện Phúc Thọ đề nghị Thành phố xem xét chỉnh sửa Điểm a, Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố theo hướng: cho phép UBND huyện đầu tư một số tuyến đường thuộc địa giới hành chính huyện có quy mô mặt cắt đường lớn hơn 16m.

3.2 Quản lý chiếu sáng công cộng

3.2.1 Kết quả tích cực

- Sở Xây dựng đã hoàn thành việc bàn giao quản lý theo phân cấp các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật chiếu sáng cho UBND 30 quận, huyện và thị xã Sơn Tây. Số lượng Hợp đồng phụ đã ký giữa Sở Xây dựng và UBND cấp huyện và các nhà thầu thực hiện công tác duy tu, duy trì, vận hành lĩnh vực chiếu sáng là 27 hợp đồng trên địa bàn 27/30 quận, huyện, thị xã.

- Sở Xây dựng đã phê duyệt danh mục hệ thống chiếu sáng do Thành phố quản lý tại Quyết định số 706/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 (theo ủy quyền của

UBND Thành phố tại Quyết định số 4711/QĐ-UBND ngày 21/9/2023). Theo đó, khối lượng Thành phố quản lý là 2.233 trạm đèn (trong đó có 1.641 trạm đèn điều khiển bằng trung tâm điều khiển; 592 trạm đèn điều khiển bằng đồng hồ); Tổng chiều dài tuyến đèn là 3.453 Km, tổng công suất là 23.493 Kw. Khối lượng Thành phố đã bàn giao cho quận, huyện, thị xã quản lý theo phân cấp: 662 trạm đèn độc lập với lưới đèn Thành phố quản lý (trong đó có 277 trạm điều khiển bằng Trung tâm điều khiển của Thành phố, 395 trạm điều khiển bằng đồng hồ hẹn giờ tại tủ chiếu sáng), tổng chiều dài tuyến đèn 2.365 km, tổng công suất 6.841kW.

- Đối với việc thanh toán điện năng tiêu thụ: Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024, trong đó HĐND Thành phố thống nhất nguyên tắc và cơ chế cho phép: “Sở Xây dựng thanh toán toàn bộ kinh phí cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn các quận, bao gồm cả các trạm đèn chung lưới đường phố - ngõ ngách và trạm đèn ngõ xóm độc lập trong 02 năm 2023 và 2024”. Đến nay, cơ bản tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác thanh toán chi phí điện năng tiêu thụ hệ thống chiếu sáng ngõ ngách trên địa bàn các quận các năm 2023, 2024.

- Sở Xây dựng đã có các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời thường xuyên chỉ đạo UBND cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

3.2.2 Khó khăn, vướng mắc

- Quận Ba Đình báo cáo, đã thực hiện dự án thay thế các đèn tiêu tốn điện năng bằng các đèn Led tiết kiệm điện, phân tách nguồn điện chiếu sáng ngõ xóm và đường phố để quận thực hiện chỉ trả tiền điện theo chỉ đạo của Thành phố. Tuy nhiên, do vướng mắc trong việc thanh toán điện năng tiêu thụ việc thực hiện phân tách nguồn điện tại các trạm chiếu sáng chung ngõ xóm và đường phố chưa được Trung tâm quản lý HTKT Thành phố chấp thuận để chia tách nguồn điện.

- Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị.

3.2.3 Về kiến nghị, đề xuất:

Thành phố ban hành quy định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị.

3.3 Quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ

3.3.1 Kết quả tích cực

- Năm thứ nhất, Sở Xây dựng đã hoàn thành ký 16 hợp đồng phụ trên địa bàn 16/30 quận, huyện, thị xã thời gian thực hiện hợp đồng phụ từ ngày 01/01/2023 đến hết thời gian thực hiện của gói thầu (31/12/2024 và 31/12/2025).

+ Khối lượng công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ Sở Xây dựng đã bàn giao cho UBND cấp huyện quản lý: (i) cây đô thị: 34.761 cây; (ii) cây trang trí (cây bụi, khóm, mảng, hàng rào viền, thảm cỏ): 684.613,7 m²; (iii) Công viên, vườn hoa: 43.

+ Khối lượng cây xanh, thảm cỏ Sở Xây dựng đã tiếp nhận từ UBND cấp

huyện về quản lý: (i) cây đô thị: 3.265 cây; (ii) cây trang trí (cây bụi, khóm, mảng, hàng rào viền, thảm cỏ): 8.031,7 m².

- Năm thứ hai thực hiện Đề án: Hoàn thành nhiệm vụ công tác bàn giao, tiếp nhận các công viên Bách Thảo, Lê Nin, Thống Nhất, Hoà Bình do Thành phố đang quản lý cho các quận: Ba Đình, Hai Bà Trưng, Bắc Từ Liêm quản lý, duy trì theo phân cấp và địa giới hành chính (theo văn bản số 390/UBND-ĐT ngày 05/2/2024 của UBND Thành phố).

Luỹ kế đến nay, danh mục cây xanh, thảm cỏ do Thành phố quản lý gồm 633 tuyến đường trên địa bàn 12 quận; 10 tuyến đường trên địa bàn các huyện; 97 tuyến đường cao tốc, quốc lộ, vành đai, đường trên cao, đường tỉnh; 11 tuyến đường trong khu đô thị; 01 công viên.

- Sở Xây dựng đã có các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời thường xuyên chỉ đạo UBND cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

3.3.2 Về khó khăn, vướng mắc

Có 05 đơn vị báo cáo khó khăn, vướng mắc (Ba Đình, Sơn Tây, Ba Vì, Phúc Thọ, Thạch Thất).

- Quận Ba Đình báo cáo: (i) Hiện nay, tuyến phố Điện Biên Phủ dọc hai bên hè có bồn hoa, trồng cây mảng viền do Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành thực hiện theo hình thức xã hội hoá từ năm 2019 và thực hiện công tác duy trì. Đến tháng 6/2022 Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành có văn bản đề nghị không thực hiện duy trì và cũng không thực hiện việc bàn giao phần cây mảng, viền trên hè phố Điện Biên Phủ cho đơn vị nào quản lý, do đó hiện trạng cây mảng trên hè cần cỗi và chết nhiều, gây mất mỹ quan đô thị. (ii) Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.

- Thị xã Sơn Tây, huyện Phúc Thọ báo cáo hiện trên địa bàn thị xã đang triển khai chỉnh trang các tuyến đường, phố, trong đó có nhiều cây xanh bị cong, nghiêng, không đảm bảo mỹ quan cần di dời, thay thế. Tuy nhiên thời gian để UBND thành phố và các Sở ngành xem xét, chấp thuận phương án xử lý cây xanh thường nhiều hơn 14 ngày, trong khi tiến độ triển khai các dự án cần gấp. Huyện Thạch Thất báo cáo khó khăn trong việc xác định đối tượng được phups chặt hạ cây xanh.

Về nội dung này, hiện nay Sở Xây dựng đã dự thảo trình UBND Thành phố ban hành Danh mục thủ tục hành chính làm cơ sở để trình UBND phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

- Huyện Thanh Oai báo cáo khó khăn về kinh phí để duy trì.

3.3.3 Về kiến nghị, đề xuất

- Quận Ba Đình đề nghị UBND Thành phố, Sở Xây dựng tiếp nhận hiện trạng bồn hoa, cây mảng trên hè phố Điện Biên Phủ để đưa vào quản lý, duy trì đảm bảo mỹ quan đô thị; Ban hành quy định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.

- Huyện Ứng Hoà đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng Dự án: Công viên cây xanh thị trấn Vân Đình để đảm bảo môi trường sống, kiến tạo không gian xanh, hoạt động vui chơi giải trí phục vụ nhân dân thị trấn Vân Đình nói riêng và nhân dân của huyện Ứng Hòa nói chung.

- Các quận, huyện không có kiến nghị điều chỉnh quy định phân cấp.

3.4 Quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải

3.4.1 Kết quả tích cực

- Sở Xây dựng đã chính thức hoàn thành việc bàn giao quản lý theo phân cấp các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật chiếu sáng cho UBND 30 quận, huyện và thị xã Sơn Tây. Đã thực hiện bàn giao cho quận, huyện quản lý theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố: 2.243km cống rãnh các loại; 20.454 ga thu các loại; 35.996 ga thăm, 75 hồ điều hoà.

Lũy kế khối lượng công việc đến nay, Trung tâm Quản lý Hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội thực hiện quản lý, duy tu, duy trì khoảng 3.136,43 km cống rãnh; 218,72 km mương, sông, kênh; 51 hồ điều hòa; 57 trạm bơm thoát nước (các trạm bơm thoát nước mưa chính: Yên Sở 90m³/s, Bắc Thăng Long 20m³/s, Cầu Đông Trù 2m³/s, Đồng Bông 1 16m³/s, Đồng Bông 2 12m³/s, Cổ Nhuế 12m³/s...); 06 nhà máy, trạm xử lý nước thải (Yên Sở, Kim Liên, Trúc Bạch, Hồ Bảy Mẫu, Hồ Tây, Việt Hưng tổng công suất trung bình năm 2023 khoảng 242.600 m³/ngày đêm).

- Sở Xây dựng đã có các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời thường xuyên chỉ đạo UBND cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

3.4.2 Về khó khăn, vướng mắc

Huyện Thanh Trì báo cáo: Công tác quản lý nhà nước đối với việc xử lý nước thải của các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố nói chung và huyện Thanh Trì nói riêng hiện nay chưa triệt để. Việc kiểm tra giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước không được nhiều và thường xuyên, nên cơ bản việc xử lý nước thải chủ yếu là do các đơn vị xả nước thải tự xây dựng hệ thống xử lý nước thải và xả ra môi trường nên tình trạng ô nhiễm nguồn nước mặt hiện nay đang ở tình trạng báo động, nhất là đối với các con sông dẫn nước thải từ các khu vực nội thành (huyện Thanh Trì có sông Nhuệ, sông Tô Lịch, sông Yên Ngưu chảy qua địa bàn đang bị ô nhiễm nặng).

3.4.3 Về kiến nghị, đề xuất

Huyện Thanh Trì đề xuất: Thành phố chỉ đạo đẩy nhanh việc hoàn thiện các gói thầu sớm đưa Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá vào vận hành xử lý nước thải đô thị cho khu vực; đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc diện phải chuyển đổi ngành nghề sản xuất, kinh doanh hoặc di dời do việc sản xuất, kinh doanh của đơn vị hiện không phù hợp quy hoạch chung của Thành phố đồng thời nghiên cứu, sớm triển khai thực hiện 03 nhà máy xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch tại các xã: Ngũ Hiệp, Vĩnh Quỳnh và Đại Áng.

- Các quận, huyện không có kiến nghị điều chỉnh quy định phân cấp.

3.5 . Quản lý vệ sinh môi trường

3.5.1 Kết quả tích cực

- Các quận huyện thị xã đã triển khai thực hiện tốt công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn thị xã theo phân cấp, việc quản lý, giám sát đã được triển khai sâu rộng. Công tác quản lý duy trì vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố trong thời gian qua được chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển xử lý tại khu vực đô thị tăng, đạt xấp xỉ 100%; khu vực nông thôn tăng, đạt 95%-98%.

3.5.2 Về khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất

- Quận Ba Đình đề xuất: Đề nghị Thành phố có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì vệ sinh môi trường; ban hành quy trình, định mức cho công việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nguy hại để làm cơ sở thanh quyết toán cho các đơn vị thực hiện.

Công tác quản lý nhà nước về môi trường của các phường còn hạn chế do thiếu cán bộ được đào tạo chuyên về môi trường, không có cán bộ chuyên trách. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND Thành phố quan tâm, có chế độ chính sách cho cán bộ phụ trách về môi trường tại UBND các phường, tăng cường bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các phường.

3.6 Quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng

Các quận, huyện, thị xã đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp: Quản lý các bãi đỗ xe trên địa bàn theo quy hoạch; Các bãi, điểm đỗ xe trên hè đường, lòng đường do cấp huyện quản lý và các điểm đỗ xe trong các khu dân cư, trung tâm thương mại và khu vực công cộng khác trên địa bàn. Các quận, huyện, thị xã cơ bản không báo cáo khó khăn, vướng mắc, trừ quận Hà Đông và huyện Thường Tín báo cáo hiện nay Thành phố chưa ban hành quy định, hướng dẫn về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020.

3.7 Quản lý cấp nước sạch

3.7.1 Kết quả tích cực

UBND các quận, huyện, thị xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn quản lý, giám sát các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn, đảm bảo giá bán cho từng đối tượng cụ thể trên địa bàn theo khung giá bán Thành phố quy định; Phối hợp với các đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước, thực hiện phối hợp điều chỉnh đường cấp nước dân sinh khi thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật; Thành lập đoàn kiểm tra chất lượng nước sạch nhằm kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước đầu ra để cung cấp cho Nhân dân.

3.7.2 Về khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất: Không có đơn vị nào đề xuất và kiến nghị sửa phân cấp.

3.8 Quản lý thủy lợi

3.8.1 Kết quả tích cực

- Ngày 12/4/2021, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1674/QĐ-UBND về duyệt danh mục công trình thủy lợi phân cấp quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội. Danh mục công trình thủy lợi theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND Thành phố vẫn phù hợp với Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố.

- Ngày 12/4/2024, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1964/QĐ-UBND về phê duyệt danh mục công trình thủy lợi phân cấp quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trên cơ sở đó, ngày 23/5/2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản số 1113/SNN-TLPCTT về tổ chức thực hiện bàn giao công trình thủy lợi theo phân cấp tại Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội; trong đó, hướng dẫn các Công ty thủy lợi, UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức thủy lợi cơ sở tổ chức công tác giao nhận công trình thủy lợi đã phân cấp quản lý, hoàn thành trước 31/5/2024, đến nay công tác giao nhận cơ bản đã hoàn thành.

- Công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, không có ruộng không sản xuất do không có nước; công tác xử lý vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi được chỉ đạo quyết liệt.

3.8.2 Về khó khăn, vướng mắc

- Một số công trình thủy lợi trên địa bàn các huyện, thị xã: Sơn Tây, Phúc Thọ, Thanh Oai, Thường Tín, Ứng Hòa đã hư hỏng, xuống cấp, bồi lắng. Bên cạnh đó, kinh phí đầu tư cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi còn khó khăn, không đủ để thực hiện sửa chữa, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng công trình.

- Việc xác định nguyên giá còn lại của tài sản công trình thủy lợi (tại một số huyện, thị xã như Sơn Tây, Thanh Oai) vẫn còn khó khăn do các công trình đã được đầu tư từ lâu đời nên việc hoàn thiện hồ sơ định giá tài sản còn khó khăn.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý công trình (trên địa bàn các huyện Sóc Sơn, Ứng Hòa) còn yếu, chưa được đào tạo đầy đủ về chuyên ngành thủy lợi. Mặt khác, đội ngũ cán bộ quản lý chủ yếu là nhân viên hợp đồng hoặc công chức địa chính, kế toán kiêm nhiệm nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

3.8.3 Về kiến nghị, đề xuất:

- Các huyện, thị xã: Sơn Tây, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Thanh Oai đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện đầu tư, nâng cấp, cải tạo, duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi theo phân cấp.

- Các quận, thị xã: Hà Đông, Sơn Tây đề nghị Thành phố hướng dẫn cụ thể về xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản công trình thủy lợi từ nhiều năm trước, không còn thông tin đầy đủ và hướng dẫn đề xuất đầu tư đối với các công trình thủy lợi, trạm bơm đã xuống cấp, tuy nhiên hồ sơ xác định nguồn gốc hình thành tài sản, chủ thể quản lý sử dụng không còn.

- Huyện Ứng Hòa đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý, khai thác thủy lợi đối với các tổ chức thủy lợi cơ sở.

3.9 Quản lý đê điều

3.9.1 Kết quả tích cực

UBND Thành phố đã ban hành Danh mục các tuyến đê phân cấp quản lý đã được UBND Thành phố phê tại Quyết định số 6293/QĐ-UBND ngày 15/11/2016, hiện nay danh mục các tuyến đê theo phân cấp tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 không thay đổi.

UBND các quận, huyện, thị xã đã thống nhất chỉ đạo các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đê điều trên địa bàn theo phân cấp; ban hành văn bản chỉ đạo các xã, phường, phòng, ban và các ngành thường xuyên kiểm tra, báo cáo các sự cố và xử lý các trường hợp vi phạm thuộc địa bàn quản lý. Công tác đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đê trong những năm qua từng bước được quan tâm, kịp thời khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình đê điều, chống sạt lở, đã xóa bỏ được một số trọng điểm xung yếu, từng bước kết hợp sử dụng công trình đê điều ngoài nhiệm vụ chống lũ còn phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội. Sau đầu tư, công trình được giao các đơn vị quản lý theo phân cấp để tổng hợp, bổ sung lý lịch công trình đê điều, bảo đảm mọi sự thay đổi về công trình đê điều được cập nhật, tổng hợp, làm cơ sở cho việc thống nhất số liệu và quản lý.

3.9.2 Về khó khăn, vướng mắc

- Huyện Mỹ Đức báo cáo: Các tuyến đê trên địa bàn huyện hiện nay có nhiều tuyến đê đất đã được xây dựng, hình thành từ lâu, các tuyến đê trên địa bàn huyện mới đang triển khai cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, vì vậy khó khăn cho công tác xác định và xử lý các vi phạm về đê điều theo Nghị định 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về Quy định xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực phòng, chống thiên tai thủy lợi, đê điều.

- Huyện Sóc Sơn báo cáo: Hiện nay, vi phạm pháp luật lĩnh vực lâm nghiệp, thủy lợi, đê điều trên địa bàn huyện thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của các đơn vị Thành phố (Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội, Xí nghiệp Thủy lợi Sóc Sơn - Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội, Hạt Quản lý đê số 8) để xảy ra vi phạm là chủ yếu, ngoài việc thủ tục xử lý vi phạm theo trình tự phức tạp, nặng giấy tờ hành chính, thực địa chậm xử lý dứt điểm, triệt để. Nguyên nhân chủ yếu để xảy ra vi phạm là do trung gian nhiều cấp, chưa có chế tài cụ thể xử lý trách nhiệm khi chậm phát hiện, hồ sơ thiết lập không rõ ràng, chậm và không thông tin, báo cáo, công tác phối hợp có lúc chưa chặt chẽ, thiếu tập trung, thống nhất.

- Huyện Thạch Thất báo cáo: Trên địa bàn huyện hệ thống đê tích (cấp IV) có chiều dài hơn 15km, đã được huyện đầu tư, nâng cấp xử lý cấp bách một số đoạn tuyến để đảm bảo an toàn vào mùa mưa lũ kết hợp làm đường giao thông bằng nguồn ngân sách huyện.

3.9.3 *Về kiến nghị, đề xuất:* Các đơn vị không đề xuất điều chỉnh quy định phân cấp.

3.10 Quản lý rừng

3.10.1 Kết quả tích cực

- Ngay sau khi tiếp nhận 1147,01ha rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định số 3096/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội, Ban quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội đã phối hợp với UBND các xã, chủ nhận khoán rà soát lại toàn bộ diện tích được bàn giao ngoài thực địa.

- Đến nay, UBND các huyện, thị xã đã thực hiện tốt công tác bảo vệ diện tích rừng hiện có và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phân cấp; phối hợp với đơn vị liên quan của Sở, ngành Thành phố tổ chức tập huấn nâng cao năng lực bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng cho cơ quan quản lý nhà nước, chủ rừng và cộng đồng dân cư; hàng năm đã bố trí kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng và công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn. Cử cố và duy trì hoạt động của các tổ/đội xung kích BVR, PCCCR cấp xã, thôn. Tổ chức thường trực 24/24 trong những ngày thời tiết hanh khô kéo dài, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” nhằm chủ động trong công tác ứng cứu, chữa cháy rừng.

3.10.2 Về khó khăn, vướng mắc:

- Huyện Ba Vì báo cáo: Công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn chưa được các sở, ngành thẩm định do đó còn gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý. Cán bộ chuyên môn về lĩnh vực lâm nghiệp còn hạn chế trong việc tham mưu, đề xuất triển khai các nhiệm vụ. Kinh phí cho hoạt động quản lý rừng còn hạn chế.

- Huyện Chương Mỹ báo cáo: Hiện nay chưa thực hiện bàn giao, tiếp nhận giữa Thành phố và cấp huyện đối với rừng đặc dụng và rừng phòng hộ theo quy định tại khoản 2, Điều 13 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố.

- Huyện Mỹ Đức báo cáo: Công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng của một số xã có rừng còn hạn chế. Trên địa bàn huyện có một số chủ rừng là đơn vị quân đội, UBND cấp xã, Ban Quản lý rừng Phòng hộ - Đặc dụng Hà Nội tham gia quản lý diện tích rừng của huyện và do đặc thù quản lý riêng của các chủ rừng, nên việc theo dõi diễn biến tài nguyên rừng của các cơ quan chức năng còn gặp nhiều khó khăn. Việc thống kê, rà soát, lập quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn. Trong phân cấp thì cấp Huyện quản lý rừng sản xuất, nhưng thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng từ loại rừng này sang loại rừng khác quyết định (hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền chấp thuận) chuyển đổi rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang mục đích sử dụng khác theo quy định của pháp luật lại do Thành phố quyết định. Việc phân loại rừng trên địa bàn huyện còn bất cập, diện tích rừng sản xuất hiện tại của Huyện chủ yếu là (núi đá, cây bụi rải rác).

3.10.3 Về kiến nghị, đề xuất: Các đơn vị không đề xuất điều chỉnh quy định phân cấp.

3.11 Quản lý thông tin truyền thông

3.11.1 Kết quả tích cực

- Thực hiện các Nghị quyết của HĐND Thành phố, Kế hoạch và Quyết định của UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nguyên tắc, nội dung của 02 Nghị quyết của HĐND Thành phố (số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022, số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022) đến các quận, huyện, thị xã nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền.

- Thành phố tiếp tục duy trì hạ tầng dùng chung của Thành phố bao gồm: (1) Mạng diện rộng của Thành phố (mạng WAN) tại các cơ quan nhà nước Thành phố tích hợp mạng WAN của Thành phố vào mạng truyền số liệu chuyên dùng Chính phủ; kết nối mạng tin học UBND Thành phố với Mạng thông tin điện tử hành chính Chính phủ, liên thông các hệ thống thông tin (HTTT), ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xuyên suốt đến Thành phố; (2) Trung tâm dữ liệu nhà nước Hà Nội tại 185 Giảng Võ phục vụ cài đặt, duy trì các HTTT chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; (3) Hệ thống họp trực tuyến của Thành phố bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ các cuộc họp của Thành phố đến cấp xã, kết nối liên thông với Hệ thống Họp trực tuyến của Văn phòng Chính phủ (Hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước Thành phố tiếp tục được duy trì, nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố và người dân, doanh nghiệp).

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) đã kết nối với 71 HTTT/CSDL của Thành phố và 142 HTTT/CSDL của quốc gia và các Bộ, ngành, trong đó có chức năng Single Sign On (SSO) - chức năng giúp công chức, viên chức đăng nhập một lần vào các hệ thống thông tin của Thành phố.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số thuộc các ngành, lĩnh vực: giao thông - vận tải, lao động, xây dựng, nông nghiệp, đầu tư, tài chính,... đã và đang được các Sở, ngành duy trì có hiệu quả, triển khai đồng bộ, thống nhất theo chỉ đạo của Thành phố, hướng dẫn của Bộ, ngành như: Ứng dụng Công dân Thủ đô số (iHaNoi); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử Thành phố; Hệ thống quản lý thông tin, tin học hóa quy trình lập kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch, giao kế hoạch, giám sát đánh giá kế hoạch kinh tế - xã hội, Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố...

- UBND cấp huyện, cấp xã vận hành, khai thác hạ tầng dùng chung và các HTTT/CSDL được Thành phố triển khai.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai thiết lập Hệ thống thông tin nguồn thành phố Hà Nội. Đến nay, Hệ thống thông tin nguồn thành phố Hà Nội đang trong giai đoạn thử nghiệm, đã kết nối 64 đài truyền thanh ứng dụng công

nghe thông tin - viễn thông; chưa kết nối bảng tin điện tử công cộng do các bảng này chưa đủ điều kiện kết nối theo yêu cầu tại Công văn số 2455/BTTTT-TTCS ngày 27/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn nghiệp vụ về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin nguồn trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh (Phiên bản 2.0). Hiện nay, Sở TT&TT đang phối hợp chặt chẽ các Cục, đơn vị thuộc Bộ để kết nối Hệ thống thông tin nguồn Thành phố với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương.

3.11.2 Về khó khăn, vướng mắc

- Huyện Thanh Oai báo cáo: Nguồn kinh phí còn hạn chế cho việc đầu tư hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

3.11.3 Về kiến nghị, đề xuất:

- Huyện Thanh Oai đề xuất: Thành phố quan tâm hỗ trợ đầu tư hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Các đơn vị không có kiến nghị đề xuất điều chỉnh quy định phân cấp.

3.12 Quản lý giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

3.12.1 Kết quả tích cực

- UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, chuyển toàn bộ kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng, cải tạo các trường trung học phổ thông theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về kế hoạch đầu tư, xây dựng trường học công lập để đạt chuẩn, nâng cấp hệ thống y tế; tu bổ, tôn tạo di tích từ ngân sách cấp Thành phố (nhiệm vụ chi cấp Thành phố) sang ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện (nhiệm vụ chi cấp huyện). *Như vậy, nhiệm vụ của Thành phố chuyển về cấp huyện đã được chuyển toàn bộ kinh phí thực hiện như Thành phố đã dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Thông báo số 180/TB-KH&ĐT ngày 14/02/2023 gửi các quận, huyện, thị xã hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện thủ tục đầu tư đối với các trường trung học phổ thông đã phân cấp đầu tư cho các quận, huyện, thị xã tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Có các văn bản cá biệt hướng dẫn triển khai thực hiện thủ tục đầu tư theo đề nghị của các đơn vị.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan đã tích cực triển khai thực hiện, khẩn trương thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định của phân cấp.

- Thời gian qua, Thành phố đã quan tâm cân đối nguồn lực, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục đào tạo và giáo dục dạy nghề. Thành phố đã ban hành Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn Quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo; trong đó thành phố hỗ trợ cấp huyện đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng các trường (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; trung học phổ thông). Tổng kinh phí

ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn Quốc gia là 23.795 tỷ đồng.

3.12.2 Về khó khăn, vướng mắc

Theo báo cáo của các đơn vị có 09 đơn vị báo cáo khó khăn, vướng mắc (Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Thanh Xuân, Mỹ Đức, Thạch Thất, Thanh Oai, Cầu Giấy, Sơn Tây, Phúc Thọ) như:

- Nhiều trường, đặc biệt tại một số quận (Hai Bà Trưng, Thanh Xuân,...) không đáp ứng được tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định mới của Bộ giáo dục và Đào tạo về xây dựng trường chuẩn quốc gia (số lượng phòng học, diện tích phòng chức năng, phòng học bộ môn,...) do diện tích đất hạn chế;

- Nhu cầu đầu tư xây dựng, cải tạo trường lớp tại một số địa phương lớn để đáp ứng đủ nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn nhưng khó khăn về nguồn vốn đầu tư;

- Công tác mua sắm, trang thiết bị dạy học thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 cho các trường còn chậm, việc tổ chức đấu thầu còn mất thời gian;

- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia một số nơi còn gặp vướng mắc về quy hoạch;

- Thị xã Sơn Tây báo cáo biên chế công chức giáo viên của thị xã không tăng nhưng khối lượng, yêu cầu chất lượng công việc tăng, chế độ chính sách trong mấy năm gần đây chưa có sự thay đổi, đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành giáo dục còn khó khăn. Một số bộ phận nhỏ công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu công việc,...

3.12.3 Về kiến nghị, đề xuất:

UBND huyện Thạch Thất, Thanh Oai đề nghị UBND Thành phố tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện các dự án lĩnh vực giáo dục; UBND quận Cầu Giấy đề nghị Sở Tài chính đẩy nhanh công tác quyết toán 02 dự án sửa chữa, bảo dưỡng Trường THPT Yên Hoà và THPT Cầu Giấy để đảm bảo cơ sở phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án cải tạo, xây dựng các trường này theo Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực.

3.13 Quản lý văn hóa - thể thao - du lịch

3.13.1 Kết quả tích cực

- Về lĩnh vực du lịch: Công tác giữ gìn an ninh trật tự trong các điểm du lịch, dịch vụ và khách sạn nhà nghỉ tốt, các doanh nghiệp hầu hết hoạt động đúng nội dung đã đăng ký. Về an ninh trật tự và phòng chống các hiện tượng tiêu cực: Hầu hết các cơ sở đều được tập huấn công tác an toàn an ninh trật tự và có bản cam kết với cơ quan chức năng, có nội quy khách sạn, nhà nghỉ và hoạt động kinh doanh theo đúng giấy phép. Các cơ sở kinh doanh du lịch và lưu trú có ăn uống đều được cơ quan y tế thị xã và các xã phường tập huấn, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm. Giai đoạn 2022-2024: 22 cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn Thành phố được xếp hạng; xử lý 26 hồ sơ đề nghị cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; công nhận 26 cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Về lĩnh vực di tích, văn hóa:

+ Cấp Thành phố quản lý 10 di tích; trong đó, giao Trung tâm di tích Hoàng thành Thăng Long quản lý 02 di tích: Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội (di sản văn hoá Thế giới), Thành Cổ Loa (di tích Quốc gia đặc biệt); giao Sở Văn hóa và Thể thao quản lý 08 di tích: Văn Miếu - Quốc tử Giám; di tích Bác Hồ ở Vạn Phúc - Hà Đông; Di tích nhà tù Hỏa Lò; Di tích 48 Hàng Ngang; di tích 5D Hàm Long; Di tích 90 Thợ Nhuộm; cụm Di tích đền đền bà Kiệu, Hồ Hoàn Kiếm - Di tích đền Ngọc Sơn - tượng đài Vua Lê.

Thành phố đầu tư tu bổ, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích quan trọng do Thành phố trực tiếp quản lý; tu bổ các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến do cấp huyện đang quản lý và các di tích quốc gia đặc biệt khác (nếu có) khi Thành phố giao cấp huyện quản lý sau khi được xếp hạng. Triển khai Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực, giáo dục, y tế, di tích, tổng ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện đầu tư, hỗ trợ đầu tư lĩnh vực di tích giai đoạn 2021-2025 là 10.351 tỷ đồng.

+ Các quận, huyện, thị xã luôn quan tâm đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất đối với Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao trên địa bàn và đầu tư cải tạo các nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hoá trên địa bàn; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị được giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và hoàn thành dự án đồng thời thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đánh giá dự án trong quá trình thực hiện.

3.13.2 Về khó khăn, vướng mắc

Có 02 đơn vị báo cáo khó khăn, vướng mắc (Sơn Tây, Sóc Sơn); cụ thể:

- Thị xã Sơn Tây báo cáo việc cấp giấy phép kinh doanh các cơ sở kinh doanh lưu hành do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh lưu hành do Sở Du lịch cấp; các cơ sở này chủ yếu kinh doanh với khách qua điện thoại, qua mạng nên chủ cơ sở gần như không có mặt, nên việc quản lý đôi khi còn khó khăn.

- Huyện Sóc Sơn báo cáo: Du lịch của huyện phát triển chưa xứng tầm, chưa phát huy thế mạnh tiềm năng sẵn có. Cơ sở hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, thiếu hệ thống nước sạch, chưa có bãi đỗ xe cho du khách, chưa có điểm, nơi đón tiếp khách và tổ chức các sự kiện lớn khi khách có nhu cầu, hệ thống nhà nghỉ, khách sạn chưa đảm bảo về số lượng, chất lượng,....

- Huyện Thạch Thất, Thanh Oai đề nghị Thành phố ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích.

3.13.3 Về kiến nghị, đề xuất

- Huyện Ba Vì kiến nghị: (i) Có cơ chế, chính sách phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là kinh tế du lịch Ba Vì; (ii) Có cơ chế, chính sách phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là kinh tế du lịch Ba Vì; Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ: Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch phân khu Hồ Suối Hai, Làng chèo sinh thái Việt Mông...; (iii) Tiếp tục hỗ trợ về nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng đến các điểm du lịch như: đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống điện, cấp nước sạch. Đảm bảo quy mô, cảnh quan, an toàn...

3.14 Quản lý y tế

3.14.1 Kết quả tích cực

- Về việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các bệnh viện, hệ thống y tế cơ sở y tế. UBND huyện đã chủ động trong công tác quản lý, rà soát, duy tu, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các cơ sở y tế được kịp thời để nâng cao chất lượng y tế phục vụ đời sống nhân dân và đảm bảo các tiêu chí Quốc gia về Y tế.

- Công tác quản lý nhà nước về hoạt động hành nghề y, được ngoài công lập trên địa bàn được tăng cường; Có các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý theo đặc thù từng địa bàn; kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ y, được ngoài công lập hoạt động không phép, sai phép; tiến hành thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề y, được có sai phạm theo đúng quy định pháp luật.

3.14.2 Về khó khăn, vướng mắc và đề xuất:

- Một số trạm y tế chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, diện tích đất còn hạn chế trong khi tốc độ đô thị hóa nhanh, số lượng dân cư tăng cao.

- Các huyện Thạch Thất, Thanh Oai đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí xây dựng, cải tạo, duy tu, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị một số trạm y tế đã xuống cấp.

- Huyện Ba Vì đề nghị Thành phố nghiên cứu giao kinh phí chi thường xuyên nội dung quản lý, duy tu, sửa chữa các Trung tâm Y tế, trạm y tế xã, thị trấn cho cấp huyện quản lý, để chủ động trong công tác quản lý, duy tu, sửa chữa kịp thời công trình.

3.15 Quản lý các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

3.15.1 Kết quả tích cực

- Đối với nghĩa trang cấp Thành phố: Các nghĩa trang Thành phố có tường bao quanh, hàng rào cây xanh; định kỳ duy tu cải tạo các công trình trong nghĩa trang; đảm bảo vệ sinh môi trường trong nghĩa trang; cảnh quan, môi trường tại các nghĩa trang đã được cải thiện, tạo lập nhiều không gian xanh; định kỳ hàng năm tiến hành chỉnh trang lại các mộ phần theo đúng tiêu chuẩn, thay lại các biển số mộ bị mất hoặc mờ không rõ chữ, tu sửa và quét vôi lại các phần mộ vô chủ... Thực hiện quản lý mộ bằng số và phần mềm máy tính; Có sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ; các phần mộ và ô lưu trữ trong cốt được đánh số và sắp xếp theo trật tự quy định để tạo điều kiện cho người dân đến thăm viếng. Các nghĩa trang đều có Quy chế quản lý nghĩa trang, nội quy nghĩa trang.

- Đối với các Nghĩa trang cấp huyện, xã: Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có 338 nghĩa trang liệt sỹ cấp huyện, xã quản lý. Công tác quản lý nghĩa trang liệt sỹ đã được các cấp chính quyền quan tâm, chú trọng, kịp thời giữ gìn và bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương. Nhiều nghĩa trang liệt sỹ, đã được duy tu, sửa chữa hàng năm từ các nguồn kinh phí theo quy định nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

3.15.2 Về khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất: Không có đơn vị nào báo cáo khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

3.16 Quản lý chợ

3.16.1 Kết quả tích cực

Sau khi được Thành phố phân cấp, UBND các quận, huyện, thị xã đã tăng cường chỉ đạo công tác quản lý hoạt động đối với toàn bộ các chợ hạng 1, 2, 3 trên địa bàn, đẩy mạnh công tác cải tạo sửa chữa cơ sở hạ tầng đáp ứng quy định. Các chợ đã xây dựng phương án giá dịch vụ; phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành hàng, nội quy hoạt động chợ và phân hạng chợ theo quy định. UBND các quận, huyện, thị xã đã thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các đơn vị quản lý kinh doanh khai thác chợ duy trì hoạt động kinh doanh ổn định tại chợ, thực hiện đầy đủ các quy định về hoạt động chợ, hiện các chợ hoạt động ổn định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước thực hiện xã hội hóa đối với hoạt động quản lý chợ. Việc phân cấp cho UBND huyện tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và đơn vị quản lý kinh doanh khai thác hoạt động kinh doanh.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 về quản lý phát triển chợ. UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Công thương nghiên cứu, tham mưu Quyết định thay thế Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 về việc ban hành quy định về phát triển và quản lý chợ, trong đó tiếp tục cụ thể hóa nội dung về phân cấp, ủy quyền trong công tác quản lý chợ.

3.16.2 Về khó khăn, vướng mắc

Trên địa bàn huyện có 02 chợ hạng 1 (Chợ Cầu Bươu và Trung tâm thương mại Thanh Trì) thuộc Huyện quản lý theo phân cấp. Tuy nhiên, Sở Công thương chưa có văn bản hướng dẫn công tác bàn giao theo phân cấp.

Các Huyện Thanh Oai, Ứng Hòa báo cáo: Các chợ trên địa bàn huyện hầu hết được đầu tư xây dựng đã lâu, cơ sở vật chất của chợ đã xuống cấp; khó khăn về nguồn vốn để đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng các chợ trên địa bàn nhằm đảm bảo về PCCC, an toàn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, văn minh đô thị.

3.16.3 Về kiến nghị, đề xuất

- Các huyện Thanh Oai, Ứng Hòa đề nghị Thành phố có chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào quản lý kinh doanh, khai thác các chợ nông thôn như cơ chế hỗ trợ về miễn, giảm tiền thuê đất, ưu đãi lãi suất vay đối với đầu tư xây dựng chợ...để giúp các doanh nghiệp có lợi nhuận tối thiểu dựa trên các khoản thu từ dịch vụ thương mại tại chợ, từ đó mới mạnh dạn đầu tư quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

- Các huyện Chương Mỹ, Thanh Oai, Ứng Hòa đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí cho đầu tư nâng cấp, cải tạo các chợ nông thôn đã xuống cấp để đảm bảo an toàn cho các tiểu thương kinh doanh trong chợ và người dân mua sắm, đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong chợ.

4. Kết quả thực hiện ủy quyền thủ tục hành chính (TTHC) theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố

4.1 Kết quả thực hiện

- Ngày 22/11/2022, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4610/QĐ-UBND về phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã thực hiện thêm 617 phương án ủy quyền giải quyết của 613 TTHC trong tổng số 1.910 TTHC toàn Thành phố tại thời điểm Quyết định, đạt 37%. Trong năm 2024 đã ban hành quyết định ủy quyền của 578 TTHC đạt tỷ lệ 94%, phê duyệt quy trình nội bộ của 543/578 TTHC, đạt tỷ lệ 95,5%.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả năm 2023, ngày 29/12/2023, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6680/QĐ-UBND về thực hiện ủy quyền 518 TTHC tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND. Theo đó so với Quyết định số 4160/QĐ-UBND, 459 TTHC giữ nguyên, 18 TTHC được thay thế, 41 TTHC tiếp tục thực hiện cho đến khi có phương án ủy quyền khác (do một số đơn vị đề xuất sửa đổi, bổ sung và thay thế mới một số TTHC do trong quá trình thực hiện có phát sinh một số khó khăn, vướng mắc). Các TTHC đưa ra khỏi phương án ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND là do: đã được Trung ương thể chế bằng Nghị định, Thông tư; đơn vị đề xuất thay thế TTHC khác cho phù hợp với thực tiễn; một số TTHC vướng mắc trong xác định thẩm quyền.

- Ngày 21/9/2024, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3204/QĐ-UBND phê duyệt phương án mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế ủy quyền TTHC. Đến nay, lũy kế, Thành phố đã thực hiện phương án ủy quyền 653 TTHC (613 TTHC theo Quyết định 4610 và 40 TTHC mới), chiếm 34,8% TTHC trên toàn địa bàn, vượt chỉ tiêu 20% so với Chính phủ đề ra. Đã phê duyệt quy trình nội bộ đến thời điểm hiện nay là 547 TTHC (gồm 459 TTHC theo Quyết định 4610/QĐ-UBND, 36 TTHC có phương án sửa đổi, bổ sung, 40 TTHC mới, 12 TTHC thay thế).

- Ngày 15/10/2024, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 5390/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án “Thí điểm thành lập trung tâm phục vụ hành chính công của thành phố Hà Nội”.

4.2 Khó khăn, vướng mắc

Hiện có 16 quận, huyện, thị xã báo cáo có khó khăn, vướng mắc. Một số nội dung chính: Hệ thống phần mềm một số thời điểm còn bị lỗi trong quá trình thực hiện nghiệp vụ; một số thủ tục hành chính chưa được ban hành quy trình điện tử, chưa được cập nhật lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố; cơ sở dữ liệu điện tử một số thủ tục chưa được cập nhật đầy đủ; một số thủ tục chưa kịp thời đồng bộ trên hệ thống thông tin quốc gia.

4.3 Kiến nghị, đề xuất

Theo báo cáo của 15 đơn vị có kiến nghị đề xuất với Thành phố. Nội dung kiến nghị chủ yếu về: Khắc phục lỗi phần mềm tiếp nhận và trả kết quả TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của Thành phố; Bổ sung các

TTHC còn thiếu trên Hệ thống phần mềm một cửa của Thành phố; Sớm hoàn thiện Cổng dịch vụ công Thành phố để phục vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực; Hoàn thiện chức năng liên thông đối với các TTHC liên thông trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; Tăng cường tập huấn cho cán bộ công chức cấp cơ sở; Rà soát, điều chỉnh phân cấp đối với một số TTHC (tư pháp; y tế).

5. Về việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành

- UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 Ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về Quy định về quản lý cây xanh trên địa bàn Thành phố (thay thế Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 14/5/2010).

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 quy định một số nội dung quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 quy định Quản lý và khai thác hồ Tây.

- UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về phân cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke trên địa bàn Thành phố.

6. Đánh giá chung về việc thực hiện Đề án

6.1 Về tổ chức, bộ máy, biên chế: Các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đều được kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực phù hợp trong khả năng để đảm bảo các nhiệm vụ thực hiện theo phân cấp, ủy quyền.

6.2 Về nguồn lực: Thành phố đã chú trọng cân đối bổ sung nguồn lực cho các quận, huyện, thị xã để thực hiện thêm các nhiệm vụ được phân cấp. HĐND Thành phố đã ban hành các Nghị quyết số phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội, cơ bản đảm bảo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội, trong khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

6.3 Tăng tính chủ động cho các quận, huyện, thị xã

- UBND các quận, huyện, thị xã được tự chủ, tự thực hiện các thủ tục hành chính, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp (như tự cân đối ngân sách, tự thực hiện thủ tục đầu tư các dự án đối với các lĩnh vực theo phân cấp; được cấp phép theo thủ tục hành chính, kiểm tra, giám sát...).

- Việc phân cấp, ủy quyền như trên sẽ giải phóng được nguồn lực của các quận, huyện có nguồn lực tốt, tăng tính chủ động, cải cách hành chính thực chất cho cấp huyện; đáp ứng mong muốn, đề xuất từ cơ sở, đặc biệt là 05 huyện có Đề án thành lập quận đang có nhu cầu đầu tư rất lớn để hoàn thành các tiêu chí lên quận.

6.4 Việc thực hiện các quy định phân cấp tương đối là ổn định. Mặc dù còn có những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tuy nhiên, cũng có những khó khăn, vướng mắc là thực tế khách quan như việc thiếu ngân sách trong bối cảnh nhu cầu hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và nhu cầu an sinh xã hội của Thành phố là rất lớn trong khi nguồn lực còn hạn chế; việc thiếu biên chế trong bối cảnh khối lượng công việc của Thành phố là rất lớn nhưng Thành phố đang trong quá trình chuyển đổi số, nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quản lý, điều hành chưa đáp ứng được yêu cầu của xã hội ngày càng cao.

6.5 Theo báo cáo của các đơn vị, quy định phân cấp hiện hành cơ bản là hợp lý. Trong số các kiến nghị của các quận, huyện, thị xã, chỉ có 04 kiến nghị điều chỉnh quy định phân cấp: (i) Quận Hà Đông đề nghị Thành phố thống nhất quản lý đầu tư, sau đầu tư với toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông; (ii) Huyện Thanh Oai đề nghị Thành phố thống nhất quản lý, duy trì, vận hành toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông; (iii-iv) Thị xã Sơn Tây và huyện Phúc Thọ đề nghị Thành phố xem xét chỉnh sửa Điều a, Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố theo hướng: cho phép UBND huyện đầu tư một số tuyến đường thuộc địa giới hành chính huyện có quy mô mặt cắt đường lớn hơn 16m.

III. Đánh giá tác động của Luật Thủ đô đến việc thực hiện Đề án

1. Qua rà soát, Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp theo quy định của Luật Thủ đô là 199 nhiệm vụ; trong đó thành phố Hà Nội (nói chung) là 20 nhiệm vụ; HĐND Thành phố, Thường trực HĐND Thành phố là 101 nhiệm vụ; UBND Thành phố là 35 nhiệm vụ, cấp huyện là 13 nhiệm vụ, cấp xã là 9 nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Thành phố là 14 nhiệm vụ, tổ chức, doanh nghiệp là 7 nhiệm vụ. Chi tiết trong các ngành, lĩnh vực như sau:

TT	Lĩnh vực	Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
		Tổng	Các cấp/đơn vị						
			TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP**	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan/ đơn vị sự nghiệp của TP	Tổ chức, Doanh nghiệp
	TỔNG	199	20	101	35	13	9	14	7
1	Nông nghiệp và PTNT	6	1	3	2				
2	Giáo dục và đào tạo; Giáo dục dạy nghề	12		6	4			2	

TT	Lĩnh vực	Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
		Tổng	Các cấp/đơn vị						
			TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP**	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan/đơn vị sự nghiệp của TP	Tổ chức, Doanh nghiệp
3	Khoa học và Công nghệ; Công nghệ thông tin	38	2	14	8			9	5
4	Lao động Thương binh và Xã hội	7		6		1			
5	Văn hoá, thể thao, du lịch - thương mại	14		11	1	1	1		
6	Y tế	8		4	4				
7	Giao thông Vận tải	14	7	2	5				
8	Quy hoạch Kiến trúc	2		1	1				
9	Tài nguyên và Môi trường	5	1	4					
10	Xây dựng	14	3	11					
11	Nội vụ	37	1	16	3	9	7	1	
12	Kế hoạch và Đầu tư	18	3	10	5				
13	Tài chính	17	2	11	1	1		1	1
14	An ninh	7		2	1	1	1	1	1

* Trong đó, Thường trực HĐND Thành phố có 3 nhiệm vụ.

** Luật Thủ đô quy định, chính quyền địa phương ở phường là UBND phường.

(Chi tiết tại Phụ lục 3, 3.1-3.14)

Hiện, cần quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của Chính phủ là 6 nội dung; thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố là 32 nội dung; thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố là 11 nội dung.

2. Luật Thủ đô quy định Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân được phân cấp hoặc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định, trừ trường hợp luật quy định không được phân cấp, ủy quyền. Tinh thần là tăng việc phân cấp, ủy quyền.

3. Các sở đánh giá sơ bộ: Triển khai Luật Thủ đô với các nhiệm vụ được Trung ương phân cấp, phân quyền cho Thành phố và thực hiện các yêu cầu, mục tiêu của Luật Thủ đô thì khối lượng công việc của các sở trong thời gian tới cơ bản sẽ tăng lên.

4. UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22/7/2024: “Các Sở, ban, ngành Thành phố chủ trì ...rà soát, tham mưu xây dựng các quy định về phân cấp, quyết định ủy quyền theo quy định của Luật Thủ đô, văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô trình HĐND, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố sau khi Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành”.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

1. Nhiệm vụ thường xuyên trong đến cuối năm 2024 và năm 2025

1.1 Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được phân cấp, ủy quyền, góp phần vào việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII.

1.2. UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các quận, huyện, thị xã; Các quận, huyện, thị xã tích cực triển khai các biện pháp tự khắc phục các khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quận, huyện, thị xã khi được phân cấp mạnh mẽ cần nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ, quyền hạn của mình để có cân đối nguồn lực, lựa chọn nhiệm vụ ưu tiên hợp lý, đúng đắn, tổ chức thực hiện hiệu quả để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói riêng và đóng góp cho Thành phố nói chung trong bối cảnh nguồn lực ngân sách của Thành phố nói chung không thể đáp ứng hết nhu cầu, đặc biệt là nhu cầu đầu tư (ngân sách cấp Thành phố cũng không đáp ứng được nhu cầu đầu tư cấp Thành phố do Thành phố đang trong quá trình hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng).

1.3. UBND Thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Tài chính rà soát việc cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng ngõ ngách trên địa bàn các quận, huyện, thị xã để chuẩn bị cho việc lập, giao dự toán năm 2025.

1.4. Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế để chuẩn bị cho giao biên chế năm 2025. Tăng cường đào tạo cán bộ gắn với phương án phân cấp ủy quyền và giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị.

1.5. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương ngân sách, nguyên tắc của phân cấp: “Trách nhiệm, quyền hạn của cấp chính quyền nào thì cấp đó phải làm”. Các quận, huyện, thị xã ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp trước khi thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố bằng nguồn ngân sách cấp huyện trong khả năng cân đối.

1.6. Các sở chuyên ngành chủ trì đánh giá những quy định của Luật Thủ đô tác động đến nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, tham mưu xây dựng quy định phân cấp, ủy quyền của từng ngành, lĩnh vực phụ trách đảm bảo đồng bộ, đầy đủ.

2. Chuẩn bị cho việc xây dựng quy định phân cấp quản lý nhà nước các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2026-2030

2.1 Quan điểm chỉ đạo

a) Quan điểm chỉ đạo của Trung ương

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “*Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát bằng hệ thống luật pháp*” là một trong những nội dung của nhiệm vụ hoàn thiện thể chế - một trong ba khâu đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII. “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia, xây dựng và thực thi pháp*

luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch.... Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương...; thực hiện và tổng kết việc thí điểm chính quyền đô thị nhằm xây dựng và vận hành các mô hình quản trị chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Tại Hội nghị triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10, khóa XIII ngày 20/10/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm đã phát biểu về một số nội dung trọng tâm cần tập trung quán triệt, triển khai: *Cần tập trung triển khai ngay một số đột phá chiến lược đã được Trung ương thống nhất đưa vào văn kiện Đại hội XIV. Trong đó, đối với đột phá về thể chế phát triển⁴: ...Đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật, đã cải cách thủ tục hành chính triệt để, phân cấp, phân quyền tối đa theo tinh thần Trung ương 10 đã thống nhất "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". ...Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương là một trong những trọng điểm chiến lược quyết liệt thực hiện trong những năm tới. ...Chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng: Các địa phương đánh giá thấu đáo, xác định những mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể thể hiện rõ khả năng tự chủ, tự cường để đề xuất cụ thể việc phân cấp, phân quyền, bảo đảm đáp ứng cao nhất yêu cầu của thực tiễn phát triển.*

- Quan điểm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các địa phương đã được thể hiện trong dự thảo sửa đổi các Luật trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp tháng 10/2024. Trong đó, 01 luật sửa 03 luật trong lĩnh vực đầu tư; 01 luật sửa 07 luật trong lĩnh vực tài chính, quản lý tài sản. Trong đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật, đã cải cách thủ tục hành chính triệt để, phân cấp, phân quyền tối đa theo tinh thần Trung ương 10 đã thống nhất *"địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"*.

b) Đề xuất quan điểm của Thành phố

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện tốt chủ trương của Đảng, các chính sách của Trung ương về phân cấp, phân quyền.

- Tiếp tục *đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương*; trong đó cần xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể thể hiện rõ khả năng tự chủ, tự cường của mỗi đơn vị.

- *Việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước cần bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân theo tinh thần Điều 52 Hiến pháp năm 2013; Đảm bảo vai trò chủ đạo, sự quản lý thống nhất của chính quyền Thành phố; tăng cường quyền hạn, trách nhiệm và tính tích cực, chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành; khai thác và giải phóng nguồn lực của các địa phương, đặc biệt là các quận, huyện đã tự đảm bảo ngân sách.*

- Việc phân cấp cho chính quyền địa phương cần *đảm bảo điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác* theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thủ đô.

- *Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả quản trị địa phương* trong bối cảnh các quận, huyện, thị xã được phân cấp mạnh mẽ.

⁴ Báo Điện tử Chính phủ đăng tải toàn văn bài phát biểu.

2.2 Đề xuất thời gian xây dựng quy định phân cấp giai đoạn 2026-2030.

- Hiện nay, Quốc hội đã thông qua sửa đổi một số Luật theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ như Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách,... Thành phố đang chỉ đạo các sở, ngành xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND Thành phố, UBND Thành phố thực hiện quy định của Luật Thủ đô. Trong đó, có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định về trình tự, thủ tục đối với các nhiệm vụ Trung ương phân quyền cho thành phố Hà Nội. Theo Kế hoạch của UBND Thành phố, các nội dung này sẽ hoàn thành trong tháng 7/2025.

- Do vậy, *đề xuất đánh giá 03 năm thực hiện Đề án và rà soát, xây dựng quy định phân cấp các ngành, lĩnh vực giai đoạn 2026-2030, trình Thành ủy cho chủ trương trong quý IV/2025* để có thể cập nhật đầy đủ các quy định mới của Trung ương, đánh giá đầy đủ những tác động của Luật Thủ đô sau khi hoàn thành việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố và kịp thời cho việc chuẩn bị xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2026-2030, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi trong thời kỳ ổn định ngân sách mới. Trong quá trình đánh giá, xây dựng quy định phân cấp cho giai đoạn mới bám sát định hướng dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII.

2.3 Đề xuất cách thức ban hành văn bản; đơn vị chủ trì, tổng hợp về phân cấp quản lý nhà nước, phân cấp thủ tục hành chính trong giai đoạn tới

- Các giai đoạn trước Đề án, Thành phố quy định phân cấp các ngành, lĩnh vực chung trong Nghị quyết của HĐND Thành phố hoặc Quyết định của UBND Thành phố; Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối chủ trì tổng hợp, tham mưu trình quy định phân cấp trên cơ sở đề xuất của các Sở. Khi xây dựng Đề án năm 2022, có ý kiến cho rằng, Thành phố nên xem xét mỗi ngành, lĩnh vực có văn bản pháp luật quy định về phân cấp riêng để đảm bảo tính kịp thời trong việc theo dõi, đánh giá, chỉnh sửa (nếu có) và đảm bảo tính chuyên môn sâu trong mỗi ngành, lĩnh vực. Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, có ý kiến đề xuất Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì tham mưu tổng hợp, xây dựng quy định phân cấp của Thành phố.

- Ban Chỉ đạo của Thành ủy đã chỉ đạo xây dựng Đề án năm 2022 theo hướng quy định phân cấp của 16 lĩnh vực kinh tế - xã hội (trừ các quy định chuyên ngành về tài chính, nội dung, quy hoạch,...) được ban hành chung trong 01 Nghị quyết của HĐND Thành phố (đối với nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố), 01 Quyết định của UBND Thành phố (đối với nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố). Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối chủ trì, tổng hợp xây dựng Đề án, dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố, Quyết định của UBND Thành phố trên cơ sở đề xuất của các sở chuyên ngành và tổng hợp, đánh giá của các quận, huyện, thị xã.

- Triển khai Đề án, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022, trong đó đã chỉ đạo: *“Các sở theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục rà soát, chủ trì tham mưu UBND Thành phố ban hành quyết định hoặc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành nghị quyết quy định phân cấp của từng ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, đầy đủ theo chuyên ngành và đồng bộ,*

đầy đủ cho cấp huyện, cho cấp xã theo quy định”. Tại Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22/7/2024 về triển khai Luật Thủ đô, UBND Thành phố đã chỉ đạo: “*Các Sở, ban, ngành Thành phố chủ trì ...rà soát, tham mưu xây dựng các quy định về phân cấp, quyết định ủy quyền theo quy định của Luật Thủ đô, văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô trình HĐND, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố sau khi Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành”.*

- Thời gian tới, UBND Thành phố dự kiến phương án ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định phân cấp và cơ quan chủ trì đầu mối tham mưu, tổng hợp như sau:

+ Phương án 1: (i) Mỗi ngành, lĩnh vực ban hành văn bản riêng do các Sở chủ trì tham mưu, đề xuất theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của mỗi Sở. (ii) Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì tham mưu tổng hợp.

Lý do đề xuất:

Theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả quản trị địa phương. Việc phân cấp, ủy quyền cần phải song hành với việc rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Sở Nội vụ hiện đang chủ trì tham mưu về tổ chức chính quyền đô thị của Thành phố. Hiện nay, Bộ Nội vụ chủ trì tham mưu cho Chính phủ, ở một số tỉnh, thành phố, Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì tổng hợp tham mưu về phân cấp.

Mỗi ngành, lĩnh vực có văn bản pháp luật quy định về phân cấp riêng thì có tính chuyên môn sâu trong mỗi ngành, lĩnh vực, đảm bảo tính kịp thời trong việc theo dõi, đánh giá, chỉnh sửa (nếu có). Khi xây dựng Đề án năm 2022, đã có ý kiến đề xuất như trên.

+ Phương án 2: Tổ chức thực hiện như hiện nay. (i) Thành phố ban hành văn bản của chung quy định phân cấp cho các ngành, lĩnh vực; (ii) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì tổng hợp tham mưu trên cơ sở đề xuất của các sở, đánh giá việc thực hiện của các quận, huyện, thị xã; các sở chịu trách nhiệm về đề xuất phân cấp của ngành, lĩnh vực phụ trách.

Lý do đề xuất:

Thành phố ban hành văn bản chung quy định phân cấp cho các ngành, lĩnh vực sẽ đảm bảo tính thống nhất trong toàn Thành phố đối với các ngành, lĩnh vực; thuận lợi trong việc rà soát, thống kê, tính toán về nguồn lực. Tuy nhiên, có thể không linh hoạt trong việc điều chỉnh, cập nhật quy định mới của Trung ương (nếu có). Phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội hiện nay đang chú trọng hơn về phân cấp đầu tư, quản lý sau đầu tư. Trong trường hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao là đơn vị chủ trì đầu mối dự thảo quy định phân cấp thì có khó khăn nhất định trong việc tham mưu phân cấp, phân quyền gắn với việc nâng cao hiệu quả quản trị địa phương; gắn với việc rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Qua rà soát, UBND Thành phố lựa chọn phương án 2. Thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện; chỉ đạo các sở thực hiện trách nhiệm việc tham mưu phân cấp trong mỗi ngành, lĩnh vực phụ trách theo chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp chặt, đánh giá chính xác kết quả thực hiện phân cấp, uỷ quyền trên địa bàn.

Trên đây là nội dung Báo cáo “Đánh giá kết quả 02 năm thực hiện Đề án phân cấp quản lý nhà nước, uỷ quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội”. UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBNDTP Hà Minh Hải;
- Các sở: KH&ĐT, Tài chính, Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP_{D.Q.H},
- Các phòng: TH, KTTH
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải

Phụ lục 1
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN VI VIĆC MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA ĐƠN VỊ
 (Kèm theo Báo cáo số: **BC-UBND/NSA** / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Lĩnh vực	Giải quyết		Đơn vị chủ trì tham mưu giải quyết	Ghi chú
		Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất		
1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ	65	65		
I	Về tổ chức bộ máy biên chế, nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, uỷ quyền				
1	Về tổ chức bộ máy biên chế	8	9	Sở Nội vụ	Phụ lục 1.1
2	Về nguồn lực	6	9	Sở Tài chính	Phụ lục 1.1
II	Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo các Nghị quyết: số 23/NQ-HĐND; số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Quyết định số: 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố				
1	Quản lý đường bộ	4	7	Sở Giao thông vận tải	Phụ lục 1.3
2	Quản lý chiếu sáng công cộng	3	5	Sở Xây dựng	Phụ lục 1.4
3	Quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ	4	5	Sở Xây dựng	Phụ lục 1.5
4	Quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước	3	4	Sở Xây dựng	Phụ lục 1.6
5	Quản lý vệ sinh môi trường	3		Sở Tài Nguyên và Môi trường	Phụ lục 1.7
6	Quản lý cấp nước sạch	1	3	Sở Xây dựng	Phụ lục 1.8
7	Quản lý thủy lợi	6	5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phụ lục 1.9
8	Quản lý đê điều	3	2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phụ lục 1.10
9	Quản lý rừng	3	1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phụ lục 1.11
10	Quản lý thông tin truyền thông	1		Sở Thông tin truyền thông	Phụ lục 1.12
11	Quản lý giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp	6	3	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phụ lục 1.13
12	Quản lý văn hóa - thể thao - du lịch	2	1	Sở Văn hóa và Thể thao	Phụ lục 1.14
13	Quản lý y tế	1		Sở Y tế	Phụ lục 1.15
III	Về kết quả thực hiện uỷ quyền giải quyết TTHC theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố				
1	Ủy quyền giải quyết TTHC	11	11	Văn phòng UBND Thành phố	Phụ lục 1.16

Phụ lục 1.1

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất về tổ chức bộ máy, biên chế và nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền

Đơn vị chủ trì: *Sở Nội vụ (về tổ chức bộ máy, biên chế); Sở Tài chính (về nguồn lực)*
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

		Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì	
TT	Đơn vị	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Quận Hà Đông	Không	Nguồn thu ngân sách Quận gặp nhiều khó khăn (tình hình thu điều tiết từ đầu giá tiền sử dụng đất thực hiện chưa đảm bảo do chưa thực hiện được công tác đầu giá quyền sử dụng đất, một số nhà đầu tư chưa nộp tiền sử dụng đất theo tiến độ...), tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 từ nguồn thu sử dụng đất, đầu giá đất theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố chưa đảm bảo để thực hiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu đất đầu giá, do vậy nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp gặp nhiều khó khăn.	Không	Điều chỉnh, bổ sung nguồn thu, tỷ lệ điều tiết nguồn thu cho Quận để đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2023 của HĐND thành phố Hà Nội.	Thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026, Thành phố tiếp tục phải giảm 5% biên chế công chức hành chính (tương đương giảm 397 biên chế so với số được giao năm 2022). Giai đoạn hiện nay, thành phố Hà Nội tập trung cao độ triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; triển khai thực hiện nhiều dự án lớn, quan trọng rất cần tăng cường nguồn lực như: Vành đai 4- Vùng Thủ đô; Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065; Quy hoạch thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai thực hiện Luật Thủ đô năm 2024; Triển khai đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã với số đơn vị sắp xếp lớn nhất cả nước... Để có nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị nêu trên nên đến nay, Thành phố chưa thực hiện cắt giảm biên chế công chức của các cơ quan khối chính quyền, mà thực hiện điều tiết biên chế giữa các cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc cắt giảm biên chế ở những cơ quan, đơn vị đã hoạt động ổn định để tăng cường bổ sung biên chế cho những cơ quan, đơn vị có yêu cầu nhiệm vụ tăng, đặc biệt là các quận, huyện có các dự án lớn cần triển khai. Sở Nội vụ đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có văn bản số 333-CV/BCSD ngày 11/6/2024 gửi Ban Tổ chức Thành ủy báo cáo	Tại khoản 7 điều 9 Luật Ngân sách nhà nước về nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách, trong đó quy định: “Trong thời kỳ ổn định ngân sách: a) Không thay đổi tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách; b) Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách cấp trên, cơ quan có thẩm quyền quyết định tăng thêm số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới so với năm đầu thời kỳ ổn định”. Sở Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến của quận, nghiên cứu khi xây dựng phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong giai đoạn ngân sách tiếp theo.
2	Quận Hai Bà Trưng	Do được phân cấp một số lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong khi số lượng biên chế nhà nước giao ngày một tỉnh giảm nên một số đơn vị số lượng biên chế làm việc không đáp ứng được khối lượng công việc ngày càng nhiều dẫn đến chất lượng cũng như hiệu quả làm chưa cao.	Không	Không	Không		
3	Quận Hoàng Mai	Không	Quận Hoàng Mai đang trong quá trình đô thị hóa nhanh, dân số cơ học tăng cao, tuy nhiên hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển, đặc biệt là hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, trường học công lập... nhu cầu về đầu tư xây dựng cơ bản của Quận trong giai đoạn 2024 - 2026 và trong kỳ trung hạn 2026- 2030 là rất lớn, trong khi đó nguồn lực phục vụ cho công tác đầu tư phát triển của Quận còn hạn chế.	Đề nghị các sở, ban, ngành Thành phố tổ chức các lớp tập huấn cho các phòng, ban chuyên môn của UBND Quận để bồi dưỡng kiến thức, nâng cao chất lượng thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp.	Đề nghị Thành phố quan tâm tạo cơ chế và hỗ trợ nguồn kinh phí phục vụ đầu tư phát triển cho Quận	Sở Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến của quận, nghiên cứu khi xây dựng dự toán năm 2025 và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030	
4	Quận Long Biên	Không	Không	UBND quận Long Biên kính đề nghị UBND Thành phố xem xét giao tăng biên chế cho cấp quận để đảm bảo nhân lực thực hiện các thủ tục ủy quyền.	UBND quận Long Biên kính đề nghị UBND Thành phố tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện định mức chi ngân sách tạo sự thuận lợi cho các đơn vị trong công tác xây dựng dự toán và thực hiện dự toán.	Sở Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến của quận, nghiên cứu khi xây dựng dự toán năm 2025 và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030	
5	Quận Nam Từ Liêm	Không	Không	Đề nghị UBND Thành phố, Sở Nội vụ Thành phố xem xét báo cáo cơ quan có thẩm quyền bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế công chức cho UBND Quận để đảm bảo triển khai thực hiện TTHC ủy quyền và hoàn thành các nhiệm vụ Thành phố giao.	Không		
6	Quận Thanh Xuân	Về tổ chức bộ máy và biên chế trong thực hiện các nhiệm vụ được Thành phố phân cấp, ủy quyền: Hiện nay khối lượng công việc ở cấp Quận ngày càng nhiều, trong khi các đơn vị vẫn phải thực hiện việc tinh giản biên chế theo chỉ đạo chung của UBND Thành phố.	Không	Xem xét về tổ chức bộ máy, biên chế và đánh giá thực trạng nguồn lực nhân lực, khối lượng công việc được phân cấp, ủy quyền để giao biên chế cho các đơn vị phù hợp với thực tiễn.	Không		

		Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì	
TT	Đơn vị	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực
1	2	3	4	5	6	7	8
7	Thị xã Sơn Tây	Công tác sử dụng, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động: Nhiều công chức, viên chức trúng tuyển chưa yên tâm công tác, sau khi trúng tuyển hoặc hết tập sự có nguyện vọng chuyển công tác (đa số do điều kiện đi lại, gia đình ở quá xa nơi làm việc). Biên chế công chức, viên chức Thành phố giao giảm, khối lượng và yêu cầu chất lượng công việc tăng, chế độ chính sách trong mấy năm gần đây chưa có sự thay đổi, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khó khăn. Có chiều hướng gia tăng công chức, viên chức và người lao động xin nghỉ việc trong cơ quan, đơn vị nhà nước để làm tự do. Thị xã thực hiện 2 mô hình tổ chức: Chính quyền đô thị (đối với 09 phường), chính quyền địa phương ở nông thôn (đối với 06 xã) nên việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ và công chức từ xã sang phường và ngược lại gặp khó khăn về quy trình, thủ tục, điều kiện cũng như tâm tư đối với cán bộ công chức.	Thu NSNN trên địa bàn thị xã thấp, phần lớn phụ thuộc vào nguồn NSTP bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu. Định mức chi thường xuyên NSTP bổ sung cho thị xã hiện nay còn thấp so với nhu cầu chi của thị xã. Do vậy việc cân đối để thực hiện một số nhiệm vụ Thành phố phân cấp, ủy quyền gặp nhiều khó khăn. Nhiệm vụ phê duyệt xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất mà Thành phố ủy quyền xác cho thị xã là nhiệm vụ phát sinh mới trong thời kỳ ổn định ngân sách, chưa được tính trong cân đối ngân sách thị xã. Tuy nhiên, hiện nay ngân sách Thành phố không cấp bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ này gây khó khăn cho ngân sách thị xã khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.	Đề nghị Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan phối hợp với Sở Nội vụ rà soát bộ máy nhân sự của UBND cấp huyện và căn cứ vào yêu cầu tiếp nhận ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND để hướng dẫn UBND huyện phương án hoàn thiện các điều kiện để đảm bảo tính khả thi thực hiện việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2023. Đề nghị UBND Thành phố gia hạn thời gian thực hiện việc ủy quyền để huyện Ba Vì nói riêng cũng như UBND cấp quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố nói chung thực hiện theo lộ trình khi đã chuẩn bị xong đầy đủ về khung nhân sự và cơ sở hạ tầng.	Đề nghị Thành phố rà soát, bổ sung cân đối cho ngân sách thị xã để đáp ứng các nhiệm vụ chi được phân cấp, ủy quyền. Có chính sách định mức chi đặc thù đối với thị xã Sơn Tây do có cả đơn vị hành chính cấp xã, cấp phường và nhiều đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phân cấp được giao, đặc biệt là công tác quản lý, vận hành, duy tu hệ thống cây xanh, chiếu sáng đô thị có khối lượng nhiều, kinh phí lớn và có tính chất thường xuyên, liên tục, cũng như thực hiện duy tu, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng các dự án giao thông nhằm đảm bảo hiệu quả, đáp ứng sự phát triển của kinh tế - xã hội và nhu cầu dân sinh; đảm bảo nguồn lực để thực hiện chỉ sự nghiệp giáo dục theo quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố (tính định mức tiền lương, tiền công và chi khác tối thiểu theo từng trường).	Thường trực Thành ủy và tiếp tục dự thảo báo cáo của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố kèm theo Tờ trình số 2861/TTR-SNV ngày 22/8/2024 về kết quả công tác quản lý biên chế khối chính quyền thành phố Hà Nội (từ tháng 01/2022 đến tháng 6/2024) trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. - Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố đã được xây dựng phù hợp với mô hình chính quyền đô thị 12 quận và thị xã Sơn Tây, trong đó đối với định mức chi thường xuyên khác ngân sách đối với địa bàn nhiều đơn vị quân đội đóng quân (trên 40.000 người như thị xã Sơn Tây) đã được tính tăng thêm 20% so với các định	
8	Huyện Ba Vì	Không	Không	Không	Không		
9	Huyện Chương Mỹ	Không	Nguồn thu ngân sách huyện rất hạn chế, không đủ đáp ứng thực hiện nhiệm vụ đầu tư và quản lý đầu tư theo phân cấp mặc dù hàng năm vẫn được Thành phố hỗ trợ nguồn có mục tiêu và nguồn tập trung theo phân cấp; tuy nhiên Huyện vẫn không đảm bảo được nguồn lực do nhu cầu đầu tư trên địa bàn lớn.	Không	Đề xuất Thành phố phân cấp quản lý nhà nước cho cấp xã nhằm tận dụng nguồn thu của cấp xã để đầu tư; tăng tính chủ động trong công việc và tăng trách nhiệm của mỗi cấp trong quản lý bộ máy chính quyền địa phương.	Theo quy định tại Nghị quyết 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố đã phân cấp cho cấp xã thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, cụ thể: Chi đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp của huyện, thị xã (nếu có) và trong phạm vi ngân sách của xã, thị trấn.	
10	Huyện Đan Phượng	Hiện nay thực hiện theo nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền của Thành phố, cấp huyện phát sinh nhiều việc, một số việc khó chưa có tiền lệ, tuy nhiên về tổ chức, bộ máy, con người không được bổ sung biên chế theo nhiệm vụ được phân cấp ủy quyền, mà vẫn phải thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương nên việc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân cấp gặp nhiều khó khăn.		Đề nghị Thành phố phân cấp, ủy quyền cho cấp huyện phải gắn với việc rà soát bổ sung bộ máy, biên chế cho cấp huyện để nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân cấp và hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn cho cấp huyện đối với những nhóm thủ tục ủy quyền cho cấp huyện.			
11	Huyện Đông Anh	Thực hiện Quyết định về phân cấp của UBND thành phố Hà Nội, đồng nghĩa với việc tăng thêm chức năng, nhiệm vụ, cũng như tăng thêm vị trí việc làm cho một số phòng chuyên môn thuộc UBND Huyện trong khi đó số lượng biên chế thành phố giao không tăng thêm nên rất khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.	Huyện đang xây dựng thành Quận, nguồn lực để hoàn thành, duy trì các chi tiêu, tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội là rất lớn, trong khi nguồn lực còn nhiều hạn chế.	Đề đảm bảo có đủ nguồn lực biên chế thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, đề nghị Sở Nội vụ, UBND Thành phố xem xét giao tăng chi tiêu biên chế để thực hiện nhiệm vụ	Đề xuất Thành phố tiếp tục quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho Huyện để hoàn thành, nâng cao các chi tiêu, tiêu chuẩn thành Quận	Hiện nay, vướng mắc lớn nhất của huyện Đông Anh để phấn đấu lên quận là hoàn thành chỉ tiêu tự cân đối thu chi cấp xã; thực hiện chỉ đạo của UBND TP tại Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 06/8/2024, Sở Tài chính đang phối hợp với Cục thuế Hà Nội và 05 huyện đang thực hiện Đề án lên quận để rà soát báo cáo Ủy Ban thường vụ quốc hội xem xét tính đặc thù của Hà Nội đối với chi tiêu tự cân đối thu - chi ngân sách cấp xã khi hoàn thành đề án thành lập quận và triển khai thí điểm mô hình chính quyền đô thị.	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì	
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực
1	2	3	4	5	6	7	8
12	Huyện Phú Xuyên	Không	Không	Không	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên đề nghị UBND Thành phố hỗ trợ kinh phí để đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp công trình thủy lợi nội đồng; công trình giao thông; duy trì, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng; các trường trung học phổ thông theo phân cấp của huyện quản lý và đầu tư.		Theo quy định tại điểm b, khoản 7 điều 9 Luật Ngân sách nhà nước: Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách cấp trên, cơ quan có thẩm quyền quyết định tăng thêm số bổ sung cân đối, ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới so với năm đầu thời kỳ ổn định". Sở Tài chính sẽ rà soát, báo cáo UBND Thành phố giao dự toán ngân sách hằng năm cho các đơn vị theo đúng quy định.
13	Huyện Quốc Oai	(1) Số lượng cán bộ, công chức của nhiều cơ quan, đơn vị phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có kinh nghiệm trong công tác tham mưu, thẩm định giải quyết các thủ tục hành chính được ủy quyền; (2) Công tác tập huấn chưa kỹ đến từng cán bộ công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức cấp xã.		Không	Không		
14	Huyện Sóc Sơn	Khối lượng công trình quản lý, đầu tư theo phân cấp lớn, trong khi biên chế công chức không được tăng ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý nhà nước các ngành lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực chuyên môn của các phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế.	- Nhu cầu kinh phí duy tu, bảo trì, sửa chữa các công trình để đảm bảo vận hành an toàn là rất lớn (106 trường học công lập (06 trường THPT, 36 trường mầm non, 37 trường tiểu học và 27 trường THCS), hơn 2.100km đường giao thông, hơn 500km kênh thủy lợi, ...). Nguồn kinh phí chi thường xuyên chưa thể đáp ứng yêu cầu. - Đối với các nhiệm vụ chi: chi thường xuyên ngân sách xã, thị trấn; Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao; Chi sự nghiệp kinh tế; chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo; Chi sự nghiệp quốc phòng; Định mức chi chưa đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp.	Không	Đề nghị Thành phố: - Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ nguồn vốn đầu tư các lĩnh vực trên địa bàn, đặc biệt tập trung vào các lĩnh vực hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế, hỗ trợ vùng ảnh hưởng môi trường Khu Liên hiệp XLCT Sóc Sơn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. - Tiếp tục xem xét, hỗ trợ nguồn kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quản lý, duy tu, sửa chữa tài sản công, các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền theo quy định. - Đối với các nhiệm vụ chi: chi thường xuyên ngân sách xã, thị trấn; Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao; Chi sự nghiệp kinh tế; chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo; Chi sự nghiệp quốc phòng: đề nghị Thành phố xem xét: + Tăng định mức chi thường xuyên khác cấp xã theo đầu dân số đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp. Xem xét nâng mức chi thường xuyên khác theo định mức dân số tối thiểu của các xã, thị trấn lên 3.000 triệu đồng/xã, thị trấn. + Đưa nhiệm vụ chi hoạt động bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao ra ngoài định mức phân bổ chi cho sự nghiệp văn hóa, thể thao nhằm đảm bảo cân đối ngân sách huyện và công bằng giữa các quận, huyện, thị xã. + Bổ sung định mức phân bổ chi sự nghiệp kinh tế theo các yêu tố đặc thù như: vùng ảnh hưởng môi trường, diện tích rừng che phủ, chiều dài các tuyến đê trên địa bàn,...để tạo điều kiện cho các địa phương trong chủ động nguồn kinh phí triển khai các nhiệm vụ. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc tính toán, phân bổ riêng cho nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng do đặc thù trên địa bàn Thành phố chỉ có một số huyện có rừng. + Định mức phân bổ ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Xem xét, tính toán riêng dự toán cho các trường đặt hàng để đảm bảo nhiệm vụ chi và phù hợp thực tế từng địa phương. + Điều chỉnh tăng định mức chi quốc phòng theo đầu dân số để đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao.		Sở Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến của huyện, nghiên cứu khi xây dựng, dự toán năm 2025 và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030.
15	Huyện Thanh Oai	Về nhân sự, biên chế bộ phận tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính; không có biên chế riêng, không được tăng biên chế các cơ quan, đơn vị làm ảnh hưởng lớn tới các công việc chuyên môn của các cơ quan đơn vị	Không	Đề nghị Thành phố xem xét, đánh giá về số lượng nhân sự tại bộ phận một cửa các địa phương, có giải pháp giải quyết khó khăn về việc bố trí nhân sự ra bộ phận một cửa của các phòng ban, chuyển môn thuộc cấp huyện, xã.	- Kính đề nghị Thành phố cùng với việc tăng cường phân cấp quản lý nhà nước, phân cấp các nhiệm vụ chi cho cấp huyện, quan tâm xem xét, xác định định mức phân bổ nguồn vốn chi đầu tư XD CB, có cơ chế tăng định mức hỗ trợ kinh phí hỗ trợ mục tiêu cho huyện. - Xác định mức phân bổ ngân sách cho Huyện phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội, phù hợp với điều kiện nguồn thu ngân sách, nhiệm vụ chi đảm bảo đủ nguồn kinh phí cho Huyện thực hiện các nhiệm vụ được giao.		Về định mức phân bổ nguồn vốn chi đầu tư XD CB thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Về kinh phí bổ sung có mục tiêu cho huyện, tại Công văn số 4538/STC-QLNS ngày 31/7/2024 về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Sở Tài chính đã đề nghị các quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách quận, huyện, thị xã, theo đó mức hỗ trợ cụ thể được xác định trên cơ sở nhu cầu chi theo chế độ, chính sách và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.

Phụ lục 1.2
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý đường bộ
Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông Vận tải
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hà Đông	Không	Thống nhất quản lý đầu tư, sau đầu tư với toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông.	Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải: Hiện nay, đối với các tuyến đường do Thành phố quản lý, UBND Thành phố đã giao Sở Giao thông vận tải quản lý đồng bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông và hệ thống đường giao thông, tổ chức giao thông.
2	Quận Hai Bà Trưng	Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo quy hoạch hiện có nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) và thực hiện đồng bộ các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác (điện lực, viễn thông...) do các đơn vị chuyên ngành quản lý.	Không	Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải: Các khó khăn vướng mắc không liên quan đến lĩnh vực ngành của Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục phối hợp giải quyết các kiến nghị liên quan (nếu có)
3	Quận Nam Từ Liêm	Khoản 2, 3, 4 Điều 4 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố và khoản 6 Điều 4 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố quy định chưa rõ việc cấp Quận có được đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ đường chính khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2016/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 23 m trở lên theo quy hoạch).	Không	Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải: - Đối với phần vỉa hè các tuyến đường có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 23m trở lên đã được đầu tư theo quy hoạch, UBND quận Nam Từ Liêm thực hiện duy tu, bảo trì, nâng cấp cải tạo theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố. - Đối với các tuyến đường có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 23m theo quy hoạch chưa được đầu tư thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố.
5	Thị xã Sơn Tây	- Việc giao quản lý không đồng bộ trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ (Sở Giao thông vận tải quản lý lòng đường, Sở Xây dựng quản lý hệ thống thoát nước, UBND các quận, huyện, thị xã quản lý hệ đường đoạn đi qua địa phương) dẫn đến chổng chéo trong quản lý, việc duy tu, sửa chữa, làm mới phải xin ý kiến của cơ quan quản lý dẫn đến rườm rà trong thực hiện các quy trình, thủ tục. - Theo điểm a, khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố: Thành phố đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2016/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 16m trở lên) đối với các huyện còn lại và thị xã Sơn Tây. Theo quy hoạch được duyệt, trên địa bàn thị xã có nhiều tuyến đường khu vực mặt cắt từ 17 – 45m. Hiện nay, nhu cầu đầu tư xây dựng đường giao thông đồng bộ theo quy hoạch được Thị ủy, HĐND, UBND thị xã rất chú trọng. Việc thực hiện theo quy định nêu trên sẽ kéo dài thời gian thực hiện, thủ tục qua nhiều cấp ngành, không tạo được tính chủ động của Thị xã trong đầu tư, phát triển hệ thống đường giao thông trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.	Đề nghị Thành phố xem xét, chỉnh sửa quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để UBND thị xã chủ động đầu tư một số tuyến đường thuộc địa giới hành chính của thị xã có quy mô mặt cắt đường lớn hơn 16m, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của địa phương.	Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải: Theo Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 có nội dung: "Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố (không phân biệt tính chất, quy mô, loại hình, lĩnh vực dự án); đối với các quận huyện thị xã khác còn lại mà có khả năng thực hiện tốt, Thành phố sẽ giao các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố bằng nguồn ngân sách cấp Thành phố". Do đó, đề nghị UBND thị xã Sơn Tây rà soát, đánh giá, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.
6	Huyện Sóc Sơn	Không	Đề đảm bảo cơ sở cho huyện chủ động đầu tư cơ sở hạ tầng, sớm hoàn thành các tiêu chí của Thành phố trực thuộc Thủ đô, UBND huyện Sóc Sơn đề nghị Thành phố xem xét, điều chỉnh phân cấp đầu tư, quản lý sau đầu tư đối với lĩnh vực quản lý đường bộ theo hướng phân cấp cho huyện Sóc Sơn được đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị có quy chuẩn từ loại đường chính khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2016/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 23m trở lên theo quy hoạch).	Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải: Theo Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 có nội dung: "Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố (không phân biệt tính chất, quy mô, loại hình, lĩnh vực dự án); đối với các quận huyện thị xã khác còn lại mà có khả năng thực hiện tốt, Thành phố sẽ giao các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố bằng nguồn ngân sách cấp Thành phố". Do đó, đề nghị UBND huyện Sóc Sơn rà soát, đánh giá, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
7	Huyện Thạch Thất	Không	Đề nghị Thành phố: - Đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện do Thành phố quản lý (đồng bộ về cả thoát nước, cây xanh, chiếu sáng,...): Đường tỉnh lộ 419 đoạn từ ngã 3 thị trấn Liên quan đi Quốc oai; TL419 đoạn từ giáp huyện Phúc thọ đi ngã 3 thị trấn Liên quan; TL420 đoạn từ ngã 3 Hòa lạc đi ngã 3 thị trấn Liên quan (dự án đang triển khai thực hiện, ngân sách TP đầu tư xây lắp, tư vấn, ngân sách huyện đầu tư GPMB, tuy nhiên ngân sách huyện còn khó khăn, đề nghị TP hỗ trợ GPMB); Đường TL420 từ Phú Nghĩa đi Tam Hiệp, Phúc Thọ; Đường ĐH10 từ TL420 đi TL419 đi Tân xã; Đường trục trung tâm hành chính huyện; đường từ TL419 xã Đại đồng đi QL32; ... - Duy tu sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn huyện do Sở GTVT Hà Nội quản lý và bổ sung, thay thế, lắp đặt biển báo, đèn tín hiệu,...đảm bảo an toàn giao thông. - Hỗ trợ kinh phí để huyện thực hiện đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông quan trọng do huyện quản lý đảm bảo hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ đảm bảo đi lại nhân dân được thuận tiện góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, do nguồn vốn ngân sách huyện còn rất khó khăn nên chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư.	<i>Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải:</i> - Theo Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 có nội dung:"Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố (không phân biệt tính chất, quy mô, loại hình, lĩnh vực dự án); đối với các quận huyện thị xã khác còn lại mà có khả năng thực hiện tốt, Thành phố sẽ giao các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố bằng nguồn ngân sách cấp Thành phố". Do đó, đề nghị UBND thị xã Sơn Tây rà soát, đánh giá, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định. - Đối với các tuyến đường trên địa bàn huyện do Sở Giao thông vận tải quản lý đã được thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo trì đảm bảo an toàn, êm thuận.
8	Huyện Thanh Oai	Không	Đề nghị Ban QLDA công trình giao thông thành phố sớm hoàn thiện, bàn giao các công trình xây dựng trên địa bàn huyện về cho huyện quản lý theo phân cấp	<i>Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải:</i> Đến nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đã bàn giao các công trình (thuộc danh mục đầu tư cầu yếu) về cho UBND huyện Thanh Oai quản lý theo phân cấp
9	Huyện Thường Tín	Theo quy định tại Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022, cấp huyện thực hiện quản lý, đầu tư các tuyến đường có mặt cắt quy hoạch dưới 16m. Chưa tạo sự chủ động trong việc khớp nối hạ tầng giao thông trên địa bàn cũng như việc duy tu, sửa chữa đảm bảo ATGT, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện	Đề tạo sự chủ động trong việc đầu tư, duy tu hệ thống đường giao thông trên địa bàn, đảm bảo tính kết nối hệ thống giao thông trên địa bàn, tạo điều kiện để phát triển kinh tế, hoàn thiện tiêu chí lên quận trong giai đoạn 2025-2030, UBND huyện Thường Tín đề xuất giao huyện quản lý và đầu tư các tuyến đường có mặt cắt quy hoạch dưới 23m (theo tiêu chuẩn QCVN 07-4:2016/BXD)	<i>Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải:</i> Theo Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 có nội dung:"Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố (không phân biệt tính chất, quy mô, loại hình, lĩnh vực dự án); đối với các quận huyện thị xã khác còn lại mà có khả năng thực hiện tốt, Thành phố sẽ giao các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố bằng nguồn ngân sách cấp Thành phố". Do đó, đề nghị UBND huyện Thường Tín rà soát, đánh giá, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem
10	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề xuất UBND thành phố rà soát, lắp đặt, sửa chữa biển báo, biển chỉ dẫn (thiếu, hỏng), gờ giảm tốc, cắt cò... đảm bảo ATGT các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ trên địa bàn huyện Ứng Hòa. Lắp đặt thêm đèn tín hiệu giao thông 3 màu, đèn đi bộ ngang đường tại khu vực ngã ba Quán trồn xã Quảng Phú Cầu và đèn cảnh báo nhảy vàng đảm bảo an toàn giao thông tại các nút giao trên địa bàn.	<i>Ý kiến của Sở Giao thông, vận tải:</i> Định kỳ hàng quý, Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với Phòng Quản lý đô thị huyện Ứng Hòa đề rà soát các bất cập về hạ tầng, tổ chức giao thông để kịp thời xử lý đảm bảo êm thuận, an toàn cho nhân dân.

Phụ lục 1.3
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực chiếu sáng công cộng
Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hà Đông	Công tác quản lý vận hành trạm chung trạm: Theo Quyết định số 962/QĐ-SXD ngày 25/12/2023 của Sở Xây dựng thì khối lượng, giá trị cho công tác quản lý vận hành các trạm chung trạm thuộc gói thầu do Thành phố quản lý. Do đó UBND quận Hà Đông không có chi phí cho việc kiểm tra, vận hành lưới đèn ngõ xóm trong các trạm chung trạm, cũng như vướng mắc trong quy trình nghiệm thu công tác vận hành trạm chung trạm. Theo Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của UBND Thành phố, một số khu vực, tuyến đường được đầu tư từ các nhà đầu tư và các dự án mới hoàn thành được đầu tư nguồn ngân sách theo phân cấp sẽ thuộc trách nhiệm quản lý của UBND quận Hà Đông, tuy nhiên khối lượng phát sinh công tác duy tu, duy trì hệ thống điện trên không bổ sung vào trong hợp đồng phụ được nên chưa có cơ sở để thực hiện công tác duy tu, duy trì trong giai đoạn 2024-2025. Việc đầu tư, lắp đặt bổ sung công tơ mất nhiều thời gian, phát sinh chi phí quản lý, vận hành và các chi phí khác làm tăng giá trị gói thầu, phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận phê duyệt điều chỉnh và bố trí kinh phí. Do vậy, đến nay vẫn chưa có cơ sở để thực hiện việc phân tách và ký phụ lục hợp đồng của hợp đồng phụ đối với chi phí điện năng tiêu thụ cho hệ thống điện chiếu sáng ngõ, ngách trên địa bàn quận Hà Đông. Khối lượng phát sinh công tác duy tu, duy trì hệ thống điện trên không có trong hợp đồng phụ nên không có cơ sở để thực hiện công tác duy tu, duy trì trong giai đoạn 2024-2025. Đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn về thẩm quyền điều chỉnh dự toán, khối lượng hằng năm và các nội dung phát sinh ở trên để thực hiện trong giai đoạn 2024-2025.	- Phân tách chi phí điện năng và công tác duy trì lưới đèn ngõ ngách đối với trạm chung trạm. - Hướng dẫn cụ thể về quy trình, đơn giá đối với công tác quản lý trạm chung trạm cho phần lưới đèn đường phố và lưới đèn ngõ xóm. - Công tác nghiệm thu, thanh toán chi phí điện năng tiêu thụ ngõ xóm: Trong thời gian chưa hoàn thành thủ tục phân tách điện năng tiêu thụ theo phân cấp, đề công tác duy trì hệ thống chiếu sáng ngõ xóm được liên tục, đề nghị Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội chủ trì công tác nghiệm thu, giám sát và Sở Xây dựng thực hiện công tác thanh toán toàn bộ chi phí điện năng tiêu thụ. - Hướng dẫn về thẩm quyền phê duyệt quyết toán và thanh lý tài sản thu hồi từ công tác thay thế hệ thống điện chiếu sáng ngõ, xóm.	*Ý kiến của Sở Xây dựng - Công tác vận hành trạm chung trạm: Theo quyết định 706/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng về việc Phê duyệt danh mục hệ thống chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư có nêu: Đối với các trạm đèn Đường phố - Ngõ ngách chung trạm: Thành phố quản lý vận hành trạm đèn, quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa, cấp điện phần cấp lưới đèn do Thành phố quản lý; Các quận quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa, cấp điện phần lưới đèn do quận quản lý (ngõ, ngách). Do đó, việc vận hành các trạm chung trạm hiện Thành phố đang thực hiện. Về lâu dài đề nghị UBND quận Hà Đông triển khai thực hiện theo đúng quy định về phân cấp - Đối với các tuyến mới được đầu tư thuộc nguồn ngân sách theo phân cấp thuộc quản lý của quận, đây là khối lượng phát sinh nên đề bố trí kinh phí duy trì, vận hành đề nghị UBND Quận thực hiện lựa chọn nhà thầu duy trì, vận hành theo quy định. - Đối với việc thanh toán điện năng tiêu thụ: Hội đồng nhân dân TP đã có nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024, trong đó HĐND TP cho phép Sở Xây dựng thanh toán toàn bộ kinh phí cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn các quận, bao gồm cả các trạm đèn chung lưới đường phố - ngõ ngách và trạm đèn ngõ xóm độc lập trong 02 năm 2023 và 2024. Do đó, việc thanh toán điện năng tiêu thụ sẽ được SXD nghiệm thu thanh toán. - Đối với khối lượng phát sinh không có trong HĐ phụ đề nghị UBND quận thực hiện lựa chọn nhà thầu mới theo quy định.
2	Quận Hai Bà Trưng	- Một số vườn hoa đã tiếp nhận bàn giao từ thành phố về quận quản lý theo phân cấp nhưng chưa bàn giao về hệ thống chiếu sáng (Thiên Quang, Tăng Bạt Hổ 1, Pasteur, Nguyễn Cao, Thanh Nhàn, Trần Khánh Dư). - Hệ thống chiếu sáng ngõ, ngách được Sở Xây dựng bàn giao về quận từ ngày 01/01/2023 có 5.578 bóng đèn, 96 tủ điều khiển. Tuy nhiên trong quá trình quản lý duy tu, duy trì gặp nhiều vướng mắc phân tách, thanh toán chi phí điện năng tiêu thụ hệ thống chiếu sáng ngõ, ngách trên địa bàn.	Không	*Ý kiến của Sở Xây dựng - Một số vườn hoa đã bàn giao về quận quản lý theo phân cấp chưa có hệ thống chiếu sáng, việc bổ sung hệ thống chiếu sáng hay cải tạo, chỉnh trang lại các vườn hoa thuộc trách nhiệm của UBND quận. - Đối với việc thanh toán điện năng tiêu thụ: Hội đồng nhân dân TP đã có nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024, trong đó HĐND TP cho phép Sở Xây dựng thanh toán toàn bộ kinh phí cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn các quận, bao gồm cả các trạm đèn chung lưới đường phố và ngõ, ngách trong 02 năm 2023 - 2024. Về lâu dài đề nghị UBND quận Hai Bà Trưng triển khai thực hiện theo đúng quy định về phân cấp. *Ý kiến của UBND quận Hai Bà Trưng Đã khắc phục được khó khăn, hạn chế

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
3	Quận Nam Từ Liêm	Hiện nay, UBND Quận đã giao Ban Quản lý dự án ĐTXD Quận thực hiện các gói thầu dịch vụ công về duy trì hệ thống chiếu sáng trên địa bàn theo phân cấp; Tuy nhiên, trong đơn giá dịch vụ công do Thành phố ban hành chưa có nội dung về chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công.	UBND quận Nam Từ Liêm kiến nghị Thành phố giao các cơ quan chuyên môn tổ chức xây dựng đơn giá, xác định dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công nêu trên. - Theo khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố quy định: “4. Các quận đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống chiếu sáng đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ do cấp huyện đầu tư; quản lý, đầu tư, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa chiếu sáng ngõ, ngách”. - Theo điểm 1.6, khoản 1, Mục II Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố: “1.6. Đầu tư công trình, dự án chiếu sáng công cộng. Đầu tư xây dựng mới hệ thống chiếu sáng công cộng đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ do cấp huyện đầu tư. Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường bộ, trong các công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác do cấp huyện quản lý sau đầu tư. Đầu tư lắp đặt mới, cải tạo, nâng cấp chiếu sáng ngõ, xóm; cải tạo hệ thống chiếu sáng tại các khu vực Thành phố quản lý trong trường hợp chỉnh trang cải tạo hạ tầng kỹ thuật đồng bộ”. Như vậy, theo quy định trên, nội dung phân cấp đầu tư về quản lý chiếu sáng tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và nhiệm vụ chi ngân sách cấp Huyện theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 chưa thống nhất. UBND Quận kiến nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thành phố làm rõ nội dung về quản lý chiếu sáng làm cơ sở cho công tác đầu tư được đồng bộ, thống nhất giữa cấp Thành phố và cấp Huyện.	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Về nội dung kiến nghị liên quan đến xây dựng đơn giá, xác định dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công: Triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 5832/SXD-KTXD ngày 19/7/2024 hướng dẫn UBND các quận, huyện triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo chỉ đạo, đề nghị UBND quận Nam Từ Liêm rà soát, nghiên cứu triển khai thực hiện theo văn bản trên gửi Sở Xây dựng để tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố theo nhiệm vụ;
4	Huyện Thanh Oai	Các công trình được đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng được đầu tư trong nhiều năm, không được đầu tư đồng bộ trên địa bàn toàn huyện nên gây khó khăn trong công tác đấu thầu, chỉ định thầu đơn vị thực hiện công tác chiếu sáng	Đề xuất bổ sung thêm kinh phí để thực hiện duy tu, vận hành hệ thống chiếu sáng.	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Đề nghị UBND huyện Thanh Oai báo cáo và liên hệ với Sở Tài chính để được xem xét, hướng dẫn cụ thể theo quy định
5	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề nghị Sở Xây dựng có văn bản hướng dẫn UBND huyện việc bổ sung khối lượng mới ngoài hợp đồng phụ, điều chỉnh khối lượng một số vật tư, công tác trong hợp đồng phụ đã ký thực hiện công tác quản lý, duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật chiếu sáng theo phân cấp.	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Theo Hợp đồng phụ số 36/HĐP-UH ký ngày 01/02/2023 về việc thực hiện gói thầu số 6: Quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng (phần khối lượng tiếp nhận, bàn giao về huyện Ứng Hòa theo phân cấp). Tại Điều 5 Điều khoản chuyển tiếp quy định: "Trong quá trình thực hiện hợp đồng phụ có phát sinh việc điều chỉnh, bổ sung khối lượng công việc thuộc phạm vi phân cấp quản lý của UBND huyện, Phòng Quản lý đô thị huyện Ứng Hòa chủ động tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật". Đề nghị UBND huyện nghiên cứu triển khai thực hiện theo quy định

Phụ lục 1.4

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ

Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
13	Thị xã Sơn Tây	- Tại mục b, khoản 2, Điều 11 Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh: UBND cấp huyện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn hành chính quản lý, trừ danh mục cây xanh do UBND thành phố quản lý. Hiện việc cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh là một thủ tục hành chính và đang được thực hiện theo QT-48 Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị, ban hành tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội. Tuy nhiên theo QT-48. Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị, việc dịch chuyển, chặt hạ cây với số lượng lớn hơn 10 cây (không bao gồm cây chết) phải báo cáo UBND thành phố chấp thuận phương án xử lý cây xanh với thời gian giải quyết là 14 ngày. - Hiện trên địa bàn thị xã đang triển khai chỉnh trang các tuyến đường, phố đồng bộ cả về cây xanh, chiếu sáng, thoát nước, trong đó có nhiều cây xanh bị cong, nghiêng, không đảm bảo mỹ quan cần di dời, thay thế. UBND thị xã đã chỉ đạo các phòng ban ngành liên quan xây dựng phương án xử lý cây xanh, báo cáo UBND thành phố chấp thuận. Tuy nhiên thời gian để UBND thành phố và các Sở ngành xem xét, chấp thuận phương án xử lý cây xanh thường nhiều hơn 14 ngày, trong khi tiến độ triển khai các dự án cần gấp, việc để kéo dài thời gian chấp thuận sẽ ảnh hưởng tới tiến độ dự án, và có nhiều cây cong, nghiêng, mất mỹ quan nhưng vẫn không được chấp thuận dịch chuyển, thay thế.	Đề nghị UBND thành phố, Sở Xây dựng xem xét, điều chỉnh lại QT-48. Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị đã được phê duyệt tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024, trong đó phân cấp hoàn toàn cho cấp huyện cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn quản lý, trừ danh mục cây xanh do UBND thành phố quản lý (không bị hạn chế về khối lượng) để địa phương chủ động hơn trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Hiện nay, Sở Xây dựng đã phối hợp dự thảo trình UBND Thành phố ban hành Danh mục thủ tục hành chính làm cơ sở để trình UBND phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội trên địa bàn Thành phố Hà Nội
14	Huyện Ba Vì	Do đặc thù huyện có địa bàn rộng, địa hình đồi núi, nhiều tuyến không có dân cư sinh sống dọc hai bên; trong khi đó định biên giao cho đơn vị thực hiện công tác phát quang cây cối, đào bạt lề còn rất thấp.	UBND huyện đề xuất Sở Giao thông Vận tải tăng tần suất đặt hàng phát quang cây cối, đào bạt lề để công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đạt hiệu quả cao hơn.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Nội dung kiến nghị, đề xuất của UBND huyện Ba Vì thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở Giao thông Vận tải
26	Huyện Thạch Thất	Khó khăn trong việc xác định đối tượng được cấp giấy phép chặt hạ cây xanh (là người dân, hay cơ quan, tổ chức nào), đơn vị chặt hạ dịch chuyển cây xanh (là đơn vị nhà thầu đang thực hiện công tác duy trì cây xanh của Sở Xây dựng hay đơn vị nào), giải quyết kiến nghị của người dân về việc bàn giao lại toàn bộ củi, gỗ của cây xanh khi chặt hạ dịch chuyển do cây xanh đó người dân ý kiến là do người dân trồng (xác định nguồn gốc, chủ sở hữu cây xanh).	UBND huyện đề xuất UBND Thành phố xem xét việc không “ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh nằm trên địa bàn 01 huyện và địa bàn thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp huyện”. UBND huyện sẽ phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Đã dự thảo trình UBND Thành phố ban hành Danh mục thủ tục hành chính làm cơ sở để trình UBND phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội trên địa bàn Thành phố Hà Nội

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
27	Huyện Thanh Oai	- Không đảm bảo tính thống nhất và kịp thời trong quản lý, cụ thể: - Việc cắt tỉa chặt hạ cây xanh còn chưa kịp thời - UBND huyện đã chủ động phối hợp với các đơn vị thực hiện rà soát, cắt tỉa cây xanh đảm bảo - Nguồn kinh phí duy trì chưa đảm bảo	Đề xuất bổ sung tăng kinh phí để đảm bảo công tác duy tu	*Ý kiến của Sở Xây dựng - Sở Xây dựng đã ban kế hoạch cắt tỉa cây xanh số 56/KH-SXD(CXCS) ngày 10/4/2024 và chỉ đạo Trung tâm QL HTKT thành phố Hà Nội phối hợp cùng các phòng, ban, đơn vị của huyện Quốc Oai ' - Về nội dung đề xuất bổ sung kinh phí: Thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính
30	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề nghị UBND thành phố và các sở, ngành quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng dự án: Công viên cây xanh thị trấn Vân Đình để đảm bảo môi trường sống, kiến tạo không gian xanh, hoạt động vui chơi giải trí phục vụ nhân dân thị trấn Vân Đình nói riêng và nhân dân của huyện Ứng Hoà nói chung.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Đề nghị UBND huyện Ứng Hoà báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố về đề xuất hỗ trợ kinh phí đầu tư dự án

Phụ lục 1.5
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực thoát nước đô thị và xử lý nước thải
Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Thị xã Sơn Tây	Thị xã đã hoàn thành đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt Đồng Cồng công suất 150m3/ngày đêm, tuy nhiên chưa đưa vào vận hành do Thành phố không có đơn giá xử lý nước thải cho các công trình xử lý nước thải tập trung có công suất nhỏ.	Đề nghị Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt đơn giá vận hành trạm xử lý nước thải sinh hoạt Đồng Cồng công suất 150m3/ngày đêm, thị xã Sơn Tây, làm cơ sở để tổ chức quản lý, vận hành theo quy định.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Sở Xây dựng đã có văn bản số 5054/SXD-KTXD ngày 26/6/2024 hướng dẫn UBND Thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt đơn giá vận hành trạm xử lý nước thải sinh hoạt Đồng Cồng công suất 150m3/ngày đêm, thị xã Sơn Tây
2	Huyện Ba Vì	Trong thời gian gần đây việc sửa chữa hư hỏng hạ tầng thoát nước trên địa bàn huyện Ba Vì chưa kịp thời được cử tri nhiều lần phản ánh; việc thực hiện cấp phép đào đường, vỉa hè; đầu tư nâng cấp, đầu nối hè, rãnh, đường liên quan đến nhiều đơn vị dẫn đến kéo dài thời gian lập, chuẩn bị dự án cũng như cấp phép xây dựng. Nguyên nhân, do địa bàn huyện Ba Vì xa trung tâm thành phố, hệ thống thoát nước do Sở Xây dựng quản lý nằm trong hành lang ATGT do Sở GTVT quản lý và trong hệ đường do huyện quản lý.	UBND huyện Ba Vì đề xuất UBND thành phố ủy quyền cho Sở GTVT là cơ quan quản lý sau đầu tư toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật thoát nước các tuyến đường TL, Quốc lộ trên địa bàn huyện; riêng phần hè đường giữ nguyên việc phân cấp do UBND cấp huyện quản lý sau đầu tư.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Khối lượng quản lý hệ thống thoát nước do Sở Xây dựng quản lý trên địa bàn huyện Ba Vì hiện khoảng 62,5 km cống, rãnh (tập trung chính vào các tuyến đường quốc lộ 32, các tuyến đường 411, 412, 413, 414, 415...). Trong giai đoạn 2021 - 2024, công tác quản lý, duy trì hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Ba Vì được giao cho Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội thực hiện theo hình thức đấu thầu. Công tác duy trì nạo vét, sửa chữa sự cố hệ thống thoát nước trên hệ thống về cơ bản được đơn vị triển khai kịp thời, đảm bảo công tác thoát nước và vệ sinh môi trường. Tại Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 đã quy định: “ <i>Thành phố quản lý, duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa toàn bộ hệ thống thoát nước trên địa bàn các quận, trừ thoát nước ngõ, ngách; hệ thống thoát nước gắn với các khu vực, các tuyến đường do Thành phố quản lý sau đầu tư trên địa bàn các huyện và thị xã Sơn Tây (bao gồm cả đường trong khu đô thị do chủ đầu tư bàn giao về Thành phố); quản lý, duy tu, duy trì và quản lý môi trường nước (bao gồm cả quản lý nước thải khu vực hồ, quản lý chất lượng nước hồ; không bao gồm công tác quản lý diện tích, an ninh trật tự, các hoạt động xã hội khu vực hồ do chính quyền cấp huyện quản lý) đối với các hồ thoát nước, hồ điều hòa có giá trị lịch sử, văn hóa, cảnh quan môi trường trên địa bàn các quận (ngoài các hồ trong công viên Thành phố quản lý) và quản lý điều tiết mực nước hồ theo danh mục hồ nước do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt</i> ”. Theo đó, Sở Xây dựng đã phê duyệt phương thức thực hiện đấu thầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích lĩnh vực thoát nước đô thị và xử lý nước thải trên địa bàn Thành phố do Sở Xây dựng quản lý theo phân cấp giai đoạn 2025 - 2029 (tại Quyết định số 512/QĐ-SXD ngày 30/7/2024), trong đó có Gói thầu Quản lý, duy trì hệ thống thoát nước các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường cao tốc trên địa bàn huyện và thị xã Sơn Tây. Dự kiến trong năm 2024, sẽ hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu để tiếp tục triển khai trong giai đoạn 2025 - 2029

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
3	Huyện Thanh Oai	Xây dựng hệ thống tiêu, thoát nước đòi hỏi nguồn kinh phí đầu tư xây dựng lớn, trong khi huyện Thanh Oai là huyện ngoại thành nguồn kinh phí đầu tư cho xây dựng hệ thống tiêu, thoát nước còn thấp chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển và quá trình đô thị hoá. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội đòi hỏi phải có một hệ thống cơ sở hạ tầng thoát nước đồng bộ và đáp ứng yêu cầu trong việc đảm bảo vệ sinh môi trường. Tuy nhiên khó khăn nhất hiện nay đó là hệ thống tiêu thoát nước của huyện được đầu tư xây dựng qua nhiều thời kỳ, thiếu đồng bộ, chưa đảm bảo thoát nước hiệu quả, thậm chí một số khu vực nước ngập kéo dài trong những ngày mưa. Một số đoạn rãnh trên các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ đi qua khu vực dân cư thường hay bị tắc và bị mất phần khe thu nước do một số hộ dân đã tự đổ bê tông làm lối lên xuống của các gia đình. Khi có mưa lớn xảy ra nước mưa không thoát được gây ngập úng. Các công trình xây dựng có hệ thống tiêu, thoát nước trên địa bàn huyện như tuyến đường Quốc lộ 21B công tác giải phóng mặt bằng còn chậm tiến độ dẫn đến thời gian thi công hệ thống tiêu thoát nước kéo dài, khi mưa lớn thường xảy ra ngập úng đoạn đường đang thi công, ảnh hưởng đến người và phương tiện tham gia giao thông.	Bổ sung kinh phí thực hiện nạo vét, xử lý bùn thải. Đề đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình có hệ thống thoát nước cần bố trí vốn đủ cho công trình, tập chung nghiên cứu hoàn thiện cơ chế chính sách, giải phóng mặt bằng, giảm bớt thời gian, quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, tập chung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án, công trình có hệ thống thoát nước. Đầu tư có trọng điểm, không dàn trải vốn, ưu tiên hệ thống thoát nước mưa để giải quyết ngập úng cục bộ, hệ thống xử lý nước thải để giải quyết ô nhiễm môi trường, bức xúc dân sinh. Đối với hệ thống tiêu, thoát nước trên địa bàn do huyện quản lý khó huy động được nguồn vốn đầu tư xây dựng bằng hình thức xã hội hoá do kinh phí xây dựng hệ thống tiêu, thoát nước cần kinh phí nhiều, khả năng thu hồi được vốn thấp. Vì vậy việc đầu tư xây dựng hệ thống tiêu, thoát nước trên địa bàn do huyện quản lý chủ yếu được lấy từ nguồn vốn ngân sách huyện.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Thực hiện Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố và Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã bàn giao hệ thống thoát nước tại Thị trấn Kim Bài về UBND huyện Thanh Oai quản lý theo phân cấp cùng với bàn giao hệ thống thoát nước Sở Xây dựng cũng bàn giao gói thầu duy trì giai đoạn 2020 - 2024, đơn vị duy trì thoát nước, Hợp đồng duy trì, ký kết hợp đồng phụ với UBND huyện Thanh Oai, Sở Tài chính đã phân bổ kinh phí thực hiện công tác duy tu duy trì từ Sở Xây dựng về UBND huyện Thanh Oai. Vì vậy, đối với nội dung bổ sung kinh phí thực hiện đề nghị UBND huyện Thanh Oai báo cáo Sở chuyển ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao để quan tâm giải quyết. Hiện nay, Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 512/QĐ-SXD ngày 30/7/2024 phê duyệt phương thức thực hiện đầu thầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích lĩnh vực thoát nước đô thị và xử lý nước thải trên địa bàn Thành phố năm 2024 do Sở Xây dựng tổ chức thực hiện theo phân cấp giai đoạn 2025 - 2029, trong đó có Gói thầu Quản lý, duy trì hệ thống thoát nước các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường cao tốc trên địa bàn huyện và thị xã Sơn Tây. Trong giai đoạn 2025 - 2029, trên cơ sở kết quả thực hiện của giai đoạn 2020 -2024, Sở Xây dựng sẽ nghiên cứu, bổ sung thêm các khối lượng, kinh phí thực hiện các công tác thay thế, sửa chữa đôn ga, nạo vét bùn các tuyến tỉnh lộ, quốc lộ để đảm bảo đáp ứng phù hợp với thực trạng hệ thống, đáp ứng được nhu cầu cấp thiết của dân sinh trên địa bàn huyện
4	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề nghị Sở Xây dựng có văn bản hướng dẫn UBND huyện việc bổ sung khối lượng mới ngoài hợp đồng phụ, điều chỉnh khối lượng một số vật tư, công tác trong hợp đồng phụ đã ký thực hiện công tác quản lý, duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật thoát nước theo phân cấp.	*Ý kiến của Sở Xây dựng Thực hiện Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã hoàn thành công tác bàn giao khối lượng hệ thống thoát nước và ký hợp phụ với UBND các quận, huyện trên địa bàn Thành phố theo phân cấp. Tại Điều khoản chuyển tiếp của các hợp đồng phụ, các bên đã thống nhất trong quá trình thực hiện Hợp đồng phụ có phát sinh việc điều chỉnh, bổ sung khối lượng công việc thuộc phạm vi phân cấp quản lý của huyện, UBND huyện sẽ chủ động tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị UBND huyện chủ động triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

Phụ lục 1.6
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất
thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý vệ sinh môi trường
Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hai Bà Trưng	Khó khăn trong việc bố trí điểm tập kết, trung chuyển rác tạm thời: Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xem xét đề xuất UBND Thành phố bố trí điểm trung chuyển rác (tương tự điểm chuyển tải rác của quận Hoàn Kiếm tại Lâm Du, Gia Lâm) trên địa bàn các quận lân cận, để tăng cường khả năng tiếp nhận, trung chuyển lượng rác thải phát sinh ban ngày, cũng như làm điểm tạm hồ trữ lưu chứa rác khi gặp các sự cố bất khả kháng liên quan đến công tác tiếp nhận rác tại các khu xử lý chất thải của Thành phố.	Không	* Ý kiến của Sở TNMT Theo phân cấp tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố, cấp huyện quản lý, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, vận hành và duy trì các khu tập kết, trung chuyển rác thải sinh hoạt, có phạm vi phục vụ nội huyện. Do vậy đề nghị UBND quận Hai Bà Trưng rà soát, bố trí mặt bằng và đầu tư các điểm tập kết, trung chuyển rác thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Việc này cũng đã được UBND Thành phố chỉ đạo tại nhiều văn bản (1455/UBND-TNMT ngày 13/5/2024, công điện số 03/CĐ-UBND ngày 16/4/2024). Đối với Trạm trung chuyển tập trung của Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các bên liên quan báo cáo đề xuất UBND Thành phố triển khai đầu tư theo quy hoạch xử lý chất thải rắn.
2	Quận Hoàng Mai	- Còn tồn tại một số điểm tập kết rác gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân do địa bàn chật hẹp, đông dân cư và không có điều kiện về mặt bằng để tập kết rác; Lực lượng cán bộ giám sát công tác duy trì vệ sinh môi trường gặp khó khăn do địa bàn quản lý rộng, nhiều ngõ ngách. - Công tác vệ sinh môi trường là lĩnh vực mới được Thành phố giao phân cấp về Quận, việc triển khai xuống các phường vẫn còn thiếu nhân lực, địa bàn rộng lớn, số lượng người dân cư trú đông, tập trung nhiều lao động phổ thông đến từ các tỉnh khác, nhiều đường ngõ ngách chật hẹp, ý thức một số người dân chưa chấp hành nghiêm túc, đổ rác không đúng nơi quy định dẫn đến quá tải trong việc thu gom, vận chuyển rác nên việc quản lý công tác vệ sinh môi trường một số địa điểm đôi lúc còn chưa đảm bảo.	Không	* Ý kiến của Sở TNMT - Đề tăng cường đảm bảo vệ sinh môi trường trong công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND Thành phố ban hành công điện số 03/CĐ-UBND ngày 16/4/2024; trong đó đã chỉ đạo các quận, huyện tập trung vào một số nội dung sau: + Đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom rác thải, phương tiện vận chuyển rác thải phải đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, không làm mất vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. + Rà soát, lựa chọn các vị trí tập kết xe gom và cầu rác phù hợp; có giải pháp để loại bỏ các điểm chôn rác, điểm cầu thùng rác, tập kết xe gom gây cản trở tới giao thông, mất vệ sinh môi trường. - Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 đã giao trách nhiệm cho UBND cấp huyện trong lĩnh vực vệ sinh môi trường trên địa bàn. Do vậy, UBND quận Hoàng Mai cần có các giải pháp nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường, đổ trộm, trộn lẫn chất thải; quản lý chặt chẽ năng lực các đơn vị duy trì VSMT; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, có biện pháp xử lý kiên quyết với trường hợp nhà thầu vi phạm trong công tác thu gom, vận chuyển.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
3	Huyện Thanh Oai	- Rác thải công nghiệp hiện chưa phân loại được, dẫn đến lẫn trong rác thải sinh hoạt, khó khăn cho việc phân loại, xử lý; - Địa bàn huyện Thanh Oai rộng, địa bàn dân cư phân bố không tập trung dẫn đến khó khăn trong việc thu gom rác thải	Không	* Ý kiến của Sở TNMT Theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 đã giao trách nhiệm cho UBND cấp huyện trong lĩnh vực vệ sinh môi trường trên địa bàn. Do vậy, UBND huyện Thanh Oai cần có các giải pháp nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường trên địa bàn; chỉ đạo đơn vị duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn tăng cường tập huấn cho đội ngũ công nhân thu gom rác để thường xuyên giám sát, phát hiện các cơ sở không phân loại, để lẫn rác thải công nghiệp với rác sinh hoạt và kịp thời báo cáo các cấp có thẩm quyền; tăng cường việc kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý kịp thời; đồng thời tăng cường tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thực hiện ký cam kết phân loại chất thải công nghiệp và chuyển giao đến đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định

Phụ lục 1.7
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp
lĩnh vực quản lý cấp nước sạch
Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Long Biên	Không	UBND quận Long Biên kính đề nghị UBND Thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng nước sạch trên địa bàn để đảm bảo chất lượng cuộc sống cho người dân.	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Việc cung cấp nước sạch trên địa bàn quận Long Biên do Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội quản lý cung cấp dịch vụ cấp nước. Nguồn nước sạch cung cấp cho địa bàn quận là từ: nguồn từ nhà máy nước Gia Lâm, Nhà máy nước mặt sông Đuống và từ nguồn do Công ty tự sản xuất. Từ năm 2019 sau khi bổ sung nguồn nước mặt sông Đuống cho khu vực thì việc cung cấp nước sạch trên địa bàn quận đảm bảo ổn định với chất lượng nước theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế. Ngày 23/4/2024, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND về Kế hoạch bảo đảm cung cấp nước sạch mùa hè năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Sở Xây dựng đã có văn bản số 3188/SXD-CTN ngày 26/4/2024 yêu cầu các đơn vị cấp nước triển khai thực hiện Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 23/4/2024 của UBND Thành phố đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng đặc điểm cụ thể của đơn vị quản lý trên địa bàn quận Long Biên.
2	Huyện Thường Tín	Hiện 21/29 xã còn lại chưa được cấp nước sạch từ hệ thống cấp nước sạch tập trung	Đề nghị Thành phố sớm quan tâm, triển khai xây dựng hệ thống nước sạch đến các cụm dân cư trên địa bàn huyện Thường Tín (theo hệ thống nước sạch sông Đuống)	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Hiện nay, trên địa bàn huyện Thường Tín đã có 8 xã được cung cấp nước sạch , còn lại 21 xã chưa được cung cấp nước sạch. Để cấp nước cho các xã còn lại của huyện Thường Tín, UBND Thành phố đã chấp thuận phân vùng cho Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Nội thực hiện đầu tư mạng cấp nước cho 21 xã còn lại của huyện Thường Tín tại văn bản số 1795/UBND-ĐT ngày 13/6/2023. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã ban hành các Kế hoạch: số 117/KH-SXD(HT) ngày 04/12/2023, số 19/KH-SXD(CTN) ngày 06/02/2024 về việc kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện của các Dự án cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố. Sở Xây dựng đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với UBND huyện Thường Tín và các đơn vị cấp nước để kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện Dự án cấp nước sạch tại huyện Thường Tín. Kết quả: Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Nội đang tập trung hoàn thành các thủ tục để triển khai thi công 21 xã còn lại của huyện Thường Tín đã được UBND Thành phố chấp thuận phân vùng tại văn bản số 1795/UBND-ĐT ngày 13/6/2023. Ngày 19/3/2024, Sở Xây dựng đã có văn bản số 1963/SXD-QLXD thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án mạng lưới cấp nước cho 5 xã Khánh Hà, Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở và Hòa Bình huyện Thường Tín. Kế hoạch thực hiện: + Năm 2024 hoàn thành 5 xã (Khánh Hà, Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở và Hòa Bình); + Năm 2025 hoàn thành 16 xã còn lại. Sở Xây dựng sẽ tiếp tục chủ trì cùng UBND huyện Thường Tín và các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công mạng cấp nước để sớm cấp nước cho các xã còn lại của huyện Thường Tín theo Kế hoạch số 19/KH-SXD(CTN) ngày 06/02/2024 của Sở Xây dựng.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
3	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề nghị Sở Xây dựng, UBND Thành phố sớm chấp thuận mở rộng mạng lưới cấp nước sạch đến địa bàn huyện Ứng Hòa để tạo điều kiện cho các đơn vị cấp nước/nhà đầu tư có nhu cầu cầu đầu tư phát triển hệ thống cấp nước cho Huyện để nhân dân huyện Ứng Hòa được sớm được tiếp cận với nguồn nước sạch tập trung đảm bảo các nhu cầu về vệ sinh môi trường, hoàn thành được tiêu chí huyện nông thôn mới và các xã trên địa bàn huyện đáp ứng được tiêu chí về đích nông thôn mới nâng cao.	<i>*Ý kiến của Sở Xây dựng</i> Tính đến hết tháng 7/2024, trên địa bàn huyện Ứng Hòa có 12/29 xã, thị trấn đã được cấp nước sạch, còn lại 17 xã đang được Công ty cổ phần nước sạch Hà Nam triển khai đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch thuộc phạm vi phân vùng cấp nước đã được UBND Thành phố chấp thuận giao Công ty cổ phần nước sạch Hà Nam thực hiện tại văn bản số 2124/UBND-ĐT ngày 11/7/2023. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện trong đó có huyện Ứng Hòa để kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện của các Dự án cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã ban hành các Kế hoạch: số 117/KH-SXD(HT) ngày 04/12/2023, số 19/KH-SXD(CTN) ngày 06/02/2024 về việc kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện của các Dự án cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội. Sở Xây dựng đã làm việc với UBND huyện Ứng Hòa và các đơn vị cấp nước để kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện Dự án cấp nước sạch tại huyện Ứng Hòa. Kết quả: Công ty Cổ phần cấp nước Hà Nam đang tập trung hoàn thành cấp nước cho 26 xã còn lại của huyện Mỹ Đức đã được UBND Thành phố chấp thuận phân vùng cấp nước tại Văn bản số 2124/UBND-ĐT ngày 11/7/2023. Hiện đã hoàn thành cấp nước 9 xã. Kế hoạch thực hiện cho các xã còn lại: + Năm 2024 hoàn thành cấp nước 7 xã. Hiện nay, Nhà đầu tư đang triển khai thi công 2 xã Lưu Hoàng, Phù Lưu và các tuyến truyền dẫn. + Năm 2025 hoàn thành cấp nước 10 xã.

Phụ lục 1.8

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý thủy lợi

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hà Đông	Không	Đề nghị Thành phố: - Hướng dẫn đề xuất đầu tư đối với các công trình thủy lợi, trạm bơm đã xuống cấp, tuy nhiên hồ sơ xác định nguồn gốc hình thành tài sản, chủ thể quản lý sử dụng không còn, dẫn đến khó khăn trong công tác đề xuất đầu tư. - Xem xét, điều chỉnh mức hỗ trợ giá dịch vụ công ích thủy lợi và có chính sách hỗ trợ đầu tư, cải tạo các công trình thủy lợi có nguồn gốc đầu tư do các xã viên, Hợp tác xã nông nghiệp đầu tư xây dựng trước đây nhưng không còn hồ sơ, tài liệu chứng minh nguồn gốc hình thành tài sản.	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT -Về hướng dẫn suất đầu tư: Đối với các công trình thủy lợi, trạm bơm đã xuống cấp, không theo dõi giá trị trên sổ sách kế toán, chưa rõ nguồn hình thành và không có hồ sơ chứng minh, đề nghị UBND quận Hà Đông chỉ đạo các phòng chuyên môn chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức thủy lợi cơ sở thực hiện đánh giá tài sản công trình theo quy định về kế toán tài chính, tiến hành kiểm kê tài sản, vật tư, thiết bị, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp và báo cáo về Sở Tài chính để giải quyết theo quy định. - Về xem xét, điều chỉnh mức hỗ trợ giá dịch vụ công ích thủy lợi: Hiện nay, UBND Thành phố đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, tham mưu đề xuất nội dung, mức hỗ trợ đặt hàng dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 trên địa bàn Thành phố. Căn cứ các đề xuất của UBND các quận, huyện, thị xã, các Công ty thủy lợi, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tổng hợp và tham mưu trình UBND Thành phố ban hành trong năm 2024.
2	Thị xã Sơn Tây	- Hệ thống công trình thủy lợi cơ bản từ lâu không được đầu tư sửa chữa; hệ thống kênh mương chủ yếu là kênh mương đất - Việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản công trình thủy lợi sau khi nhận bàn giao (từ nhiều năm trước, không còn thông tin đầy đủ) khó khăn, không xác định được.	- Năm 2022-2023, Thành phố cùng với thị xã quan tâm đầu tư, nâng cấp cải tạo một số trạm bơm, tuyến kênh mương xuống cấp từ nguồn vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp chi của Thành phố để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp cho Nhân dân; tuy nhiên hệ thống tuyến kênh mương đất còn nhiều, đề nghị Thành phố tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện cứng hoá hoặc nạo vét hàng năm nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nước tưới phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp. - Đề nghị UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội có hướng dẫn cụ thể về xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản công trình thủy lợi từ nhiều năm trước, không còn thông tin đầy đủ.	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT - Về các nội dung liên quan đến đầu tư công trình thủy lợi: Việc đầu tư cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi đã bị hư hỏng, xuống cấp do Thành phố quản lý trên địa bàn thị xã Sơn Tây đã được Thành phố quan tâm. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, trên địa bàn thị xã Sơn Tây được ngân sách bố trí đầu tư dự án cải tạo kênh mương: Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1 đoạn qua thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. - Đối với các công trình thủy lợi, trạm bơm đã xuống cấp, không theo dõi giá trị trên sổ sách kế toán, chưa rõ nguồn hình thành và không có hồ sơ chứng minh, đề nghị UBND thị xã Sơn Tây chỉ đạo các phòng chuyên môn chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức thủy lợi cơ sở thực hiện đánh giá tài sản công trình theo quy định về kế toán tài chính, tiến hành kiểm kê tài sản, vật tư, thiết bị, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp và báo cáo về Sở Tài chính để giải quyết theo quy định.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
3	Huyện Mỹ Đức	Các công trình thủy lợi trên địa bàn do UBND huyện quản lý theo phân cấp hầu hết đã xây dựng từ lâu, trạm bơm quy mô và máy móc, thiết bị đã lạc hậu, kênh đất còn nhiều và đã bồi lắng, các cống đã xuống cấp cần cải tạo, nâng cấp.	Đề nghị UBND Thành phố hàng năm hỗ trợ kinh phí cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi do UBND huyện quản lý theo phân cấp.	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Các công trình thủy lợi hiện nay được giao quản lý theo danh mục phân cấp quản lý công trình thủy lợi được phê duyệt tại Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND Thành phố phê duyệt danh mục công trình thủy lợi phân cấp quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đối với các công trình thủy lợi được UBND Thành phố phân cấp cho UBND huyện Mỹ Đức khai thác, vận hành theo phân cấp quản lý; đề nghị UBND huyện kiểm tra, rà soát hiện trạng và xuất cấp có thẩm quyền đầu tư cải tạo, sửa chữa lớn các công trình, hạng mục công trình vượt khả năng nguồn kinh phí được giao nhằm duy trì, phát huy năng lực phục vụ sản xuất và dân sinh của công trình thủy lợi trên địa bàn. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021- 2025 được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 21/NQHĐND ngày 23/9/2021, để đảm bảo hoàn thành chương trình Nông thôn mới, trên địa bàn huyện Mỹ Đức đã được ngân sách bố trí hỗ trợ 12 dự án thủy lợi nội đồng.
4	Huyện Sóc Sơn	- Công tác bàn giao, tiếp nhận công trình quản lý là nguyên trạng danh mục công trình thủy lợi, không có hồ sơ, số liệu kèm theo, cũng như sơ họa vị trí, hướng tuyến và mốc giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi ngoài thực địa nên rất khó khăn cho công tác quản lý, xử lý vi phạm, cũng như việc duy tu, sửa chữa, đầu tư nâng cấp các công trình. - Về quản lý dịch vụ công ích thủy lợi: Theo quy định việc giao quản lý dịch vụ công ích thủy lợi là đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện. Tuy nhiên, hiện nay đang giao UBND các xã thực hiện là chưa phù hợp với quy định hiện hành. Mặt khác, đội ngũ cán bộ xã không có công chức chuyên trách cho lĩnh vực giao thông, thủy lợi, nông nghiệp, chủ yếu là nhân viên hợp đồng hoặc công chức địa chính, kế toán kiêm nhiệm, hỗ trợ, cùng với đó cán bộ thường xuyên luân chuyển càng gây khó khăn cho công tác quản lý chuyên môn, nghiệp vụ về tưới tiêu thủy lợi. Đội ngũ cán bộ hợp tác xã tham gia dịch vụ công ích thủy lợi nhìn chung còn hạn chế về trình độ, chuyên môn, không có nguồn lực nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.	Không	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Về công tác bàn giao, tiếp nhận công trình thủy lợi theo phân cấp quản lý tại Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND Thành phố phê duyệt danh mục công trình thủy lợi phân cấp quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 1133/SNN-TLPCTT ngày 23/4/2024 tổ chức thực hiện, hướng dẫn trình tự bàn giao. Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi cũng như việc duy tu, sửa chữa, đầu tư, nâng cấp các công trình; đề nghị UBND huyện Sóc Sơn phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV ĐTPT thủy lợi Hà Nội thực hiện công tác quản lý, khai thác và phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thủy lợi theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT. * Ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn Hiện nay, UBND các xã, thị trấn đang thực hiện rà soát, hoàn thiện, cập nhật hồ sơ quản lý các công trình thủy lợi theo quy định. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn đối với đội ngũ công chức xã phụ trách lĩnh vực.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
5	Huyện Thanh Oai	Phần lớn hệ thống công trình đã được đầu tư từ lâu đời hiện xuống cấp, tỷ lệ cứng hoá kênh tưới còn thấp nên việc điều hành tưới tiêu gặp nhiều khó khăn. Chủ yếu công trình là công trình nội đồng do vậy việc đầu tư cải tạo, nâng cấp chủ yếu dựa vào nguồn kinh phí dịch vụ thủy lợi nội đồng do người dân đóng góp. Nhưng Thanh Oai là huyện giáp ranh với thủ đô nên tốc độ đô thị hoá nhanh, những năm gần đây nhân dân không còn mặn mà với đồng ruộng dẫn đến việc thu phí dịch vụ thủy lợi nội đồng đạt tỷ lệ thấp gây khó khăn cho công tác đầu tư cải tạo nâng cấp công trình thủy lợi.	Không	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Các khoản chi phí từ điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đến khu đất canh tác thuộc trách nhiệm các tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi. Do đó, để đảm bảo hoạt động hiệu quả của các công trình thủy lợi nội đồng tại địa phương, đề nghị UBND huyện Thanh Oai tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đến các hộ dùng nước trong việc thu các khoản chi phí từ điểm giao nhận đến khu đất canh tác phục vụ đầu tư, cải tạo nâng cấp công trình thủy lợi nội đồng.
6	Huyện Thường Tín	Một số công trình thủy lợi thuộc phân cấp quản lý của thành phố chưa được quan tâm đầu tư xây dựng, nạo vét mặc dù đã bị hư hỏng, xuống cấp, bồi lắng; Việc triển khai các dự án nâng cấp, cải tạo công trình thủy lợi có nhiều hạng mục (trong đó bao gồm cả các hạng mục thuộc phân cấp thành phố quản lý và các hạng mục thuộc phân cấp huyện quản lý) gặp nhiều khó khăn do vướng mắc về phân cấp quản lý. VD như các dự án có công trình đầu mối thuộc phân cấp QL của thành phố và các hạng mục sau công trình sau công trình đầu mối thuộc phân cấp huyện quản lý.	Đề nghị xem xét điều chỉnh Quyết định 49/2022/QĐ-UBND theo hướng cho phép UBND cấp huyện được phép thực hiện các công trình thủy lợi do thành phố quản lý trong trường hợp công trình xây dựng đảm bảo đồng bộ, khớp nối với các công trình hiện hữu.	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT - Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố ban hành quy định phân cấp một số thẩm quyền quản lý nhà nước ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về hạ tầng kỹ thuật, du lịch; trong đó phân cấp trong các lĩnh vực: quản lý đường bộ, quản lý cây xanh; quản lý chiếu sáng công cộng; quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải; quản lý bến xe ô tô, bãi xe ô tô, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng; quản lý du lịch; tại Quyết định trên không phân cấp trong lĩnh vực thủy lợi. - Các công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố hiện nay được phân cấp quản lý theo Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND Thành phố phê duyệt danh mục công trình thủy lợi phân cấp quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó, về công tác quản lý, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, bảo trì các công trình thủy lợi do Thành phố quản lý thực hiện theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
7	Huyện Ứng Hoà	Hoạt động của các HTX nông nghiệp đa số chưa hiệu quả vì vậy kinh phí sửa chữa tu bổ, nâng cấp chưa được đảm bảo dẫn đến các công trình thủy lợi nội đồng bị hư hỏng, xuống cấp, gây khó khăn trong quản lý, vận hành. Cán bộ quản lý công trình ở các tổ chức hợp tác dùng nước hầu hết còn yếu và thiếu, chưa được đào tạo đầy đủ về chuyên ngành thủy lợi. Thiếu kinh phí đào tạo, nâng cao năng lực của Cán bộ HTX để đáp ứng nhu cầu áp dụng công nghệ ngày càng cao trong nông nghiệp. Nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình thủy lợi của UBND huyện hàng năm chỉ đáp ứng được việc nâng cấp, sửa chữa nhỏ, mang tính cấp bách, không đồng bộ. Việc vận động các nguồn vốn khác như doanh nghiệp, người dân cùng tham gia quản lý, khai thác và đầu tư sửa chữa đều khó thực hiện vì kinh tế - xã hội trên địa bàn còn khó khăn.	Đề nghị UBND Thành phố và các sở, ngành của Thành phố một số nội dung sau: + Ban hành định mức kỹ thuật đối với phần cấp bù thủy lợi phí giao huyện quản lý để UBND huyện có cơ sở thanh quyết toán cho các hợp tác xã. + Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng cho các tổ chức thủy lợi cơ sở để đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật.	- Về việc ban hành định mức kỹ thuật đối với phần cấp bù thủy lợi phí giao huyện quản lý: Hiện nay, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội, áp dụng cho các công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội (bao gồm công trình thủy lợi phân cấp địa phương quản lý). Vì vậy, đề nghị UBND huyện Ứng Hoà nghiên cứu quy định tại Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 để triển khai thực hiện. - Về đào tạo, bồi dưỡng: Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 124/KHUBND ngày 18/4/2023 bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025; đồng thời có văn bản số 1453/SNN-TLPCTT ngày 20/5/2024 về việc đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó tổng hợp nhu cầu đào tạo, tuyển dụng lao động tại các tổ chức địa phương đảm bảo năng lực theo quy định tại Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ. Đề nghị UBND huyện Ứng Hòa tiến hành rà soát; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Phụ lục 1.9
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý đề điều
Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Huyện Mỹ Đức	Các tuyến đề trên địa bàn huyện hiện nay có nhiều tuyến đề đất đã được xây dựng, hình thành từ lâu, các tuyến đề trên địa bàn huyện mới đang triển khai cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, vì vậy rất khó khăn cho công tác xác định và xử lý các vi phạm về đề điều theo Nghị định 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về Quy định xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực phòng, chống thiên tai thủy lợi, đề điều.	Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành, các Ban Quản lý dự án đã được UBND Thành phố được giao nhiệm vụ, khẩn trương hoàn thành các thủ tục để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đề Mỹ Hà; Thành phố xem xét, hỗ trợ kinh phí để đầu tư xây dựng các đoạn kè tại bờ hữu Sông Đáy (tại Tờ trình số 1973/TTr-UBND ngày 16/11/2022 về việc xin xử lý cấp bách chống sạt lở bờ hữu sông Đáy qua các xã: Bọt Xuyên, Lê Thanh, Phùng Xá Vạn Kim, Hương Sơn).	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT (1) Tuyến đề Mỹ Hà: - Ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, trong đó dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đề Mỹ Hà thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. - Ngày 04/7/2023, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 12/NQ-HĐND, trong đó dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đề Mỹ Hà không thuộc danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025. - Theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 thì việc cải tạo, nâng cấp tuyến đề Mỹ Hà thuộc trách nhiệm đầu tư của UBND huyện Mỹ Đức. Do đó, đề nghị UBND huyện Mỹ Đức căn cứ vào các quy định phân cấp quản lý, tính cấp thiết của dự án và khả năng cân đối ngân sách cấp mình, triển khai đầu tư dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. (2) Đề xuất đầu tư kè tại bờ hữu sông Đáy qua các xã: Bọt Xuyên, Lê Thanh, Phùng Xá Vạn Kim, Hương Sơn: Triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 11/01/2023, trong đó tập trung ưu tiên xử lý các khu vực trọng điểm xung yếu, các khu vực sạt lở nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn đề điều, an toàn tính mạng người dân ven sông, ven đê. Đối với khu vực bờ sông địa bàn xã Phùng Xá, xã Lê Thanh, xã Hương Sơn đã được ưu tiên đưa vào danh mục đầu tư xây dựng kè bảo vệ bờ sông, dự kiến thực hiện giai đoạn 2026 - 2030. Căn cứ vào hiện trạng diễn biến bờ sông, sẽ đề xuất đầu tư theo quy định.
2	Huyện Sóc Sơn	Về xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, đề điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai: Hiện nay, vi phạm pháp luật lĩnh vực lâm nghiệp, thủy lợi, đề điều trên địa bàn huyện thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của các đơn vị Thành phố (Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội, Xí nghiệp Thủy lợi Sóc Sơn - Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội, Hạt Quản lý đề số 8) để xảy ra vi phạm là chủ yếu, ngoài việc thủ tục xử lý vi phạm theo trình tự phức tạp, nặng giấy tờ hành chính, thực địa chậm xử lý dứt điểm, triệt để. Nguyên nhân chủ yếu để xảy ra vi phạm là do trung gian nhiều cấp, chưa có chế tài cụ thể xử lý trách nhiệm khi chậm phát hiện, hồ sơ thiết lập không rõ ràng, chậm và không thông tin, báo cáo, công tác phối hợp có lúc chưa chặt chẽ, thiếu tập trung, thống nhất.	Không	*Ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn UBND huyện Sóc Sơn tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật đối với lĩnh vực đề điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
3	Huyện Thạch Thất	Trên địa bàn huyện hệ thống đê tích (cấp IV) có chiều dài hơn 15km, đã được huyện đầu tư, nâng cấp xử lý cấp bách một số đoạn tuyến đê đảm bảo an toàn vào mùa mưa lũ kết hợp làm đường giao thông bằng nguồn ngân sách huyện.	Đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ đầu tư nâng cấp cải tạo hệ thống đê đảm bảo an toàn tuyến đê, kết hợp làm đường giao thông, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Tuyến đê tả Tịch (cấp IV) với tổng chiều dài là 32,62 km đi qua địa bàn 02 huyện Thạch Thất và Quốc Oai. Trong đó huyện Thạch Thất có chiều dài 15,420 km, tương ứng từ K6+000 K21+420 đi qua địa bàn các xã và thị trấn: Cẩm Yên, Lại Thượng, Phú Kim, Liên Quan, Kim Quan, Cần Kiệm. Đây là tuyến đê kết hợp đường giao thông huyết mạch nối huyện Thạch Thất với huyện Quốc Oai. Theo đó, năm 2022, HĐND huyện Quốc Oai đã ban hành nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022, trong đó có Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đê tả Tịch kết hợp đường giao thông, đoạn từ giáp huyện Thạch Thất đến đường ĐH02 và đoạn từ đường ĐH02 đến giáp huyện Chương Mỹ với chiều dài 11,06km, tổng mức đầu tư 537.960 tỷ đồng. Trong thời gian tới, Thành phố nghiên cứu, rà soát đồng bộ trên toàn tuyến đê tả Tịch, sớm triển khai đầu tư, nâng cấp, mở rộng tuyến đê Tả Tịch trên địa phận huyện Thạch Thất để đảm bảo an toàn đê điều, an toàn giao thông, phục vụ nhu cầu phát triển và đi lại của nhân dân trong khu vực, nâng cao năng lực giao thông đi lại cho người dân trong khu vực, tạo cảnh quan môi trường, góp phần xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội các xã trong khu vực và huyện Thạch Thất.

Phụ lục 1.10

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý rừng

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Huyện Ba Vì	- Công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn chưa được các sở, ngành thẩm định do đó còn gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý. - Không có cán bộ chuyên môn về lĩnh vực lâm nghiệp, còn hạn chế trong việc tham mưu, đề xuất triển khai các nhiệm vụ. - Kinh phí cho hoạt động quản lý rừng còn hạn chế.	Không	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về thực hiện chiến lược phát triển lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và những năm tiếp theo. Hiện nay, UBND huyện Ba Vì đang triển khai công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, đo đạc, cắm mốc ranh giới 3 loại rừng. Theo báo cáo số 530/BC-UBND ngày 28/6/2024 của UBND huyện Ba Vì về tiến độ thực hiện công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp. UBND huyện đã chỉ đạo UBND 13 xã có rừng triển khai tổng hợp danh sách, bản đồ theo dõi tượng chủ quản lý để phục vụ quá trình bổ sung thông tin, truy xuất nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, tình trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa phương. Đến nay, các xã cơ bản rà soát xong, đang tiếp tục bổ sung hồ sơ minh chứng. Ngay sau khi có kết quả rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND huyện Ba Vì xin ý kiến các Sở, ngành liên quan về kết quả rà soát. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các Sở ngành tham mưu, báo cáo UBND Thành phố xem xét phê duyệt.
2	Huyện Chương Mỹ	Hiện nay chưa thực hiện bàn giao, tiếp nhận giữa Thành phố và cấp huyện đối với rừng đặc dụng và rừng phòng hộ theo quy định tại khoản 2, Điều 13 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố.	Không	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT Đề nghị UBND huyện Chương Mỹ căn cứ Quyết định 710/QĐ- UBND ngày 01/02/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt "Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội, giai đoạn 2012-2020" để triển khai thực hiện.
3	Huyện Mỹ Đức	- Công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng của một số xã có rừng còn hạn chế; - Trên địa bàn huyện có một số chủ rừng là đơn vị quân đội, UBND cấp xã, Ban Quản lý rừng Phòng hộ - Đặc dụng Hà Nội tham gia quản lý diện tích rừng của huyện và do đặc thù quản lý riêng của các chủ rừng, nên việc theo dõi diễn biến tài nguyên rừng của các cơ quan chức năng còn gặp nhiều khó khăn; - Một số diện tích rừng đã giao khoán cho các Tổ, đội, một số diện tích giao cho các hộ rừng sản xuất (xã Tuy Lai, An Phú) để tăng hiệu quả kinh tế và nâng mức thu nhập trên một đơn vị diện tích đất canh tác; - Việc thống kê, rà soát, lập quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn; - Trong phân cấp thì cấp Huyện quản lý rừng sản xuất, nhưng thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng từ loại rừng này sang loại rừng khác quyết định (hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền chấp thuận) chuyển đổi rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang mục đích sử dụng khác theo quy định của pháp luật lại do Thành phố quyết định; - Việc phân loại rừng trên địa bàn huyện còn bất cập, diện tích rừng sản xuất hiện tại của Huyện chủ yếu là (núi đá, cây bụi rải rác).	Giữ nguyên diện tích rừng Đặc dụng là 3.493,48 ha, ở các xã Hương Sơn (2.511,24 ha), Hùng Tiến (127,05 ha), An Tiến (264,97 ha), An Phú (590,22 ha);	*Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT - Đối với việc theo dõi diễn biến rừng, đề nghị huyện Mỹ Đức thực hiện theo Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng; Thông tư số 16/2023/TTBNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TTBNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng. - Việc chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đề nghị thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. - Việc huyện đề nghị giữ nguyên diện tích rừng đặc dụng là 3.493,48 ha, ở các xã Hương Sơn (2.511,24 ha), Hùng Tiến (127,05 ha), An Tiến (264,97 ha), An Phú (590,22 ha). Sở Nông Nghiệp và PTNT có ý kiến như sau: Hiện nay UBND huyện Mỹ Đức đang tiến hành thực hiện công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, sau khi có kết quả rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, đề nghị huyện xin ý kiến các Sở, ngành liên quan về kết quả rà soát. Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND Thành phố xem xét phê duyệt.

Phụ lục 1.11

**Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất
thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý thông tin truyền thông**

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì/phối hợp
1	2	3	4	5
1	Huyện Sóc Sơn	Hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị chưa đồng bộ, đã sử dụng qua nhiều năm, nhiều thiết bị cấu hình thấp, thường xuyên hư hỏng phải sửa chữa. Công dân tham gia dịch vụ công trên địa bàn có kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa cao (do độ tuổi và trình độ) cùng với việc hệ thống phần mềm còn chưa thân thiện (dễ hiểu, dễ dùng), việc này làm cho hoạt động tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn chưa ổn định và thông suốt.	Không	*Ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn UBND huyện triển khai hiệu quả hoạt động chuyển đổi số phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin. chú trọng nâng cấp hạ tầng CNTT, tăng cường các giải pháp tuyên truyền, đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số . Tiếp tục duy trì xử lý văn bản trên Hệ thống phần mềm QLVB; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức các cuộc họp trực tuyến và sử dụng mã QRcode để đăng tải tài liệu; hỗ trợ đăng ký tài khoản ngân hàng cho 9.762/16.009 đối tượng hưởng chính sách ASXH và 6.457 cán bộ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng; làm sạch dữ liệu trẻ em đạt trên 90%, đối tượng bảo trợ xã hội đạt 100%, người có công đạt 98%; hỗ trợ đăng tải 125 sản phẩm OCOP 3,4 sao lên các trang thương mại điện tử; Triển khai thực hiện Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, học bạ số, chuyên môn hồ sơ điện tử đối với 100% các trường trên địa bàn.

Phụ lục 1.12

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực giáo dục đào tạo, giáo dục dạy nghề

Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hai Bà Trưng	Quận Hai Bà Trưng có tốc độ đô thị hóa nhanh, số lượng dân cư tăng cao, mật độ dân số lớn, số học sinh các cấp học lớn, sĩ số học sinh chưa đáp ứng quy định theo Điều lệ trường học; một số trường có diện tích đất còn hạn chế, quy mô nhỏ hoặc quá lớn không đủ điều kiện để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Theo quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiều trường thuộc Quận chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất (số lượng các phòng học; diện tích phòng chức năng, phòng học bộ môn, phòng học; diện tích sử dụng/ học sinh...).	Không	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo - Ngày 07/6/2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 1806/SGDĐT-KHTC về góp ý Thông tư sửa đổi, bổ sung thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. trong đó đã đề xuất các tiêu chí về cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện KTXH của Thành phố nhằm tháo gỡ khó khăn như quận Hai Bà Trưng và một số quận khác đã nêu. - Đề nghị UBND Quận ưu tiên dành quỹ đất để đầu tư xây dựng mới trường học các cấp nhằm bổ sung thêm phòng học, giảm bớt sĩ số học sinh/lớp. *Ý kiến của UBND quận Hai Bà Trưng UBND Quận đã áp dụng các biện pháp như phân tuyến tuyển sinh, sáp nhập các trường mầm non, mẫu giáo, đầu tư nhiều trường học
2	Quận Hoàng Mai	Nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn Quận tăng nhanh hàng năm, cơ sở vật chất của một số trường không thể đáp ứng kịp thời, vì vậy nhu cầu cải tạo, xây dựng bổ sung trường lớp trên địa bàn Quận trong thời gian tới là vô cùng cấp bách. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn; để đảm bảo triển khai thực hiện tốt công tác đầu tư cải tạo, xây dựng mới trường công lập các cấp học, đặc biệt là xây mới trường THPT. UBND Quận đã chủ động báo cáo, đề xuất Thành phố hỗ trợ nguồn vốn thực hiện công tác đầu tư xây dựng các trường học để đạt tiến độ đề ra.	Chỉ đạo quy hoạch các khu chung cư cao tầng đồng bộ với phát triển trường học đáp ứng nhu cầu người dân, tránh việc quá tải trường, lớp; chỉ đạo các chủ đầu tư khi triển khai các dự án mới cần có cam kết xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng các trường học đồng thời khi triển khai dự án cần đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân trong khu dự án, tránh gây quá tải, áp lực cho các trường công lập trên địa bàn.	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo UBND Thành phố đã thu hồi một số ô đất do Nhà đầu tư chậm triển khai và đã giao cho UBND Quận đầu tư xây dựng trường công lập
3	Quận Thanh Xuân	Quận Thanh Xuân có tốc độ đô thị hóa nhanh, số lượng dân cư tăng cao, mật độ dân số lớn, số học sinh các cấp học lớn, sĩ số học sinh chưa đáp ứng quy định theo Điều lệ trường học. Một số trường có diện tích đất còn hạn chế, quy mô nhỏ hoặc quá lớn không đủ điều kiện để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Theo quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiều trường thuộc Quận chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất (số lượng phòng học, diện tích phòng chức năng, phòng học bộ môn, phòng học; diện tích sử dụng/học sinh...).	Không	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo - Ngày 07/6/2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 1806/SGDĐT-KHTC về góp ý Thông tư sửa đổi, bổ sung thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. trong đó đã đề xuất các tiêu chí về cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện KTXH của Thành phố nhằm tháo gỡ khó khăn như quận Thanh Xuân và một số quận khác đã nêu. - Đề nghị UBND Quận ưu tiên dành quỹ đất để đầu tư xây dựng mới trường học các cấp nhằm bổ sung thêm phòng học, giảm bớt sĩ số học sinh/lớp.

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
4	Huyện Mỹ Đức	Cơ sở vật chất một số trường còn khó khăn thiếu phòng chức năng, phòng làm việc của cán bộ giáo viên, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành, sân chơi bãi tập, hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu so với yêu cầu	Không	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh tổng thể Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 và điều chỉnh, xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm; trên cơ sở báo cáo của UBND các quận, huyện, thị xã, Sở GDĐT đã đề xuất UBND Thành phố hỗ trợ kinh phí cho các huyện khó khăn về nguồn lực để thực hiện đầu tư các dự án trường học
5	Huyện Thạch Thất	Việc phân cấp đã tạo sự chủ động, linh hoạt cho việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, bảo dưỡng, sửa chữa các trường, tuy nhiên do ngân sách huyện còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng.	Đề nghị Thành phố hỗ trợ toàn bộ kinh phí để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các trường THPT	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh tổng thể Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 và điều chỉnh, xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm; trên cơ sở báo cáo của UBND các quận, huyện, thị xã, Sở GDĐT đã đề xuất UBND Thành phố hỗ trợ kinh phí cho các huyện khó khăn về nguồn lực để thực hiện đầu tư các dự án trường học
6	Huyện Thanh Oai	Trang thiết bị chưa đồng bộ do kinh phí còn hạn chế	Đề nghị UBND thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các dự án lĩnh vực giáo dục. Đề nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn đã duyệt tại Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022	* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh tổng thể Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 và điều chỉnh, xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm; trên cơ sở báo cáo của UBND các quận, huyện, thị xã, Sở GDĐT đã đề xuất UBND Thành phố hỗ trợ kinh phí cho các huyện khó khăn về nguồn lực để thực hiện đầu tư các dự án trường học

Phụ lục 1.13

Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý văn hóa thể thao du lịch

Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa Thể thao

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Thị xã Sơn Tây	Việc cấp giấy phép kinh doanh các cơ sở kinh doanh lữ hành do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh lữ hành do Sở Du lịch cấp; các cơ sở này chủ yếu kinh doanh với khách qua điện thoại, qua mạng nên chủ cơ sở gần như không có mặt, nên việc quản lý đôi khi còn khó khăn	Không	Ý kiến của Sở Du lịch: Theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định tại Điều 14, 15 Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan có chức năng và thẩm quyền cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Theo quy định tại Điều 32,33 của Luật Du lịch 2017, quy định cơ quan quản lý nhà nước Trung ương (Tổng cục Du lịch trước đây, nay là Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam) cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế; cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa. Về nội dung khó khăn, vướng mắc của đơn vị đưa ra ở trên, đề nghị đơn vị phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan liên quan để thu thập, cung cấp thông tin và xử lý các trường hợp nếu có vi phạm quy định trong quá trình hoạt động kinh doanh.
2	Huyện Ba Vì	Không	- Có cơ chế, chính sách phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là kinh tế du lịch Ba Vì. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ: Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch phân khu Hồ Suối Hai, Làng chè sinh thái Việt Mông - Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch sườn Tây núi Ba Vì, lập quy hoạch khu nước khoáng nóng Thuần Mỹ và một số điểm du lịch khác. - Tiếp tục hỗ trợ về nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng đến các điểm du lịch như: đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống điện, cấp nước sạch. Đảm bảo quy mô, cảnh quan, an toàn...	Ý kiến của Sở Du lịch: - Về công tác quy hoạch: Đối với khu vực núi Ba Vì, hiện đã được quy hoạch là một trong 04 khu du lịch quốc gia trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, với phạm vi bao gồm toàn bộ khu vực Vườn quốc gia Ba Vì từ cốt +100 trở lên tại địa giới hành chính huyện Ba Vì và các khu du lịch hiện trạng ven chân núi Ba Vì là: Ao Vua, Khoang Xanh - Suối Tiên, Thiên Sơn Suối Ngà, Suối Mơ, một số khu vực sườn Tây, Tây Nam núi Ba Vì. Đây là cơ sở để UBND huyện triển khai lập các quy hoạch phân khu chức năng và thu hút đầu tư theo quy định. - Về cơ chế, chính sách: Đề nghị UBND huyện Ba Vì chủ động nghiên cứu, xây dựng Đề án báo cáo Thành phố xem xét quyết định.
3	Huyện Sóc Sơn	Du lịch của huyện phát triển chưa xứng tầm, chưa phát huy thế mạnh tiềm năng sẵn có. Cơ sở hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, thiếu hệ thống nước sạch, chưa có bãi đỗ xe cho du khách, chưa có điểm, nơi đón tiếp khách và tổ chức các sự kiện lớn khi khách có nhu cầu, hệ thống nhà nghỉ, khách sạn chưa đảm bảo về số lượng, chất lượng, ...	Không	Ý kiến của Sở Du lịch: Sở Du lịch đã có văn bản số 1048/SDL ngày 11/10/2022, văn bản số 304/SDL-KHPTNDL ngày 26/3/2024 gửi UBND huyện Sóc Sơn về việc định hướng nâng cấp, phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn huyện Sóc Sơn trong thời gian tới, trong đó đã nhấn mạnh những tiềm năng lợi thế và những hạn chế, tồn tại trong phát triển hoạt động du lịch trên địa bàn huyện Sóc Sơn cần quan tâm, khắc phục. Về phía Sở Du lịch sẽ hỗ trợ UBND huyện Sóc Sơn trong công tác kêu gọi, thu hút hoạt động đầu tư vào khu vực được quy hoạch xây dựng; hỗ trợ bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực, thái độ phục vụ khách du lịch đối với công chức chuyên quản du lịch và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện; hỗ trợ xây dựng và triển khai tuyên truyền, quảng bá hình ảnh điểm đến, sản phẩm du lịch của Sóc Sơn trên các phương tiện thông tin, truyền thông; chỉ đạo, vận động các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành trên địa bàn Thành phố xây dựng các tour, tuyến du lịch kết nối với các điểm đến du lịch trên địa bàn huyện. *Ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn UBND huyện Sóc Sơn đã hoàn thành Đề án phát triển du lịch, dịch vụ du lịch huyện Sóc Sơn giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2050; tổ chức thành công chương trình Du xuân hữu nghị 2024 đón, tiếp 400 đại biểu Quốc tế, Trung ương, Thành phố, qua đó quảng bá văn hóa, hình ảnh, con người, tiềm năng phát triển du lịch của huyện Sóc Sơn tới bạn bè trong và ngoài nước. Lượt khách du lịch đến Sóc Sơn tính đến tháng 6/2024 ước tính: 850.000 lượt, trong đó có 450.000 lượt khách đến du xuân, tham gia lễ hội Gióng và di tích Đền Sóc trong dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 và các dịp cuối tuần...

Phụ lục 1.14
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý y tế
Đơn vị chủ trì: Sở Y tế
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

STT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Hai Bà Trưng	Nhiều trạm y tế có diện tích đất còn hạn chế. Theo quy định mới của Bộ Y tế, nhiều trạm y tế chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất (số lượng các phòng; diện tích các phòng).	Không	<i>*Ý kiến của Sở Y tế</i> Hiện nay UBND quận đang tập trung rà soát cơ sở vật chất, có kế hoạch đầu tư sửa chữa kịp thời

Phụ lục 1.15
Kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất kết quả thực hiện ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính
Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND Thành phố
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
1	Quận Bắc Từ Liêm	Cán bộ, công chức các phòng chuyên môn của Quận chưa có kinh nghiệm, không có trình độ chuyên môn sâu về giá đồng thời phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ. Trong khi đó, theo Khoản 2, Điều 28 Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BTC ngày 01/11/2021 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá, quy định “Hội đồng thẩm định giá phải có ít nhất một thành viên đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính hoặc đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học chuyên ngành vật giá, thẩm định giá.”	- Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục ủy quyền một số lĩnh vực từ UBND quận về cho Trường các phòng chuyên môn, phòng chuyên môn cấp quận như lĩnh vực: Hộ tịch, Tín ngưỡng, tôn giáo. - Đề nghị Thành phố tiếp tục việc ủy quyền cho Công chức Tư pháp - Hộ tịch ký chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. - Đề nghị UBND Thành phố Hà Nội chỉ đạo Sở Thông tin Truyền thông phối hợp với bên đơn vị tư vấn phần mềm chủ động, tích cực phối hợp, hỗ trợ quận, huyện sớm hoàn thiện và khắc phục các lỗi tồn tại trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính phục vụ nhân dân được thông suốt và hiệu quả.	*Ý kiến của Văn phòng UBND Thành phố: - UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 196/UBND-KSTTHC ngày 19/01/2023 gửi Bộ Nội vụ xin ý kiến về một số vướng mắc về xác định thẩm quyền trong ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố đối với các nhóm thủ tục hành chính có vướng mắc: + Ủy quyền giải quyết TTHC từ Sở, Ban, ngành thuộc UBND Thành phố về UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, UBND cấp xã hoặc Chủ tịch UBND cấp xã. + Ủy quyền giải quyết TTHC từ Trường phòng thuộc Sở về UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc trưởng phòng thuộc UBND cấp huyện. + Ủy quyền giải quyết TTHC từ Trường phòng thuộc UBND cấp huyện về UBND cấp xã hoặc Chủ tịch UBND cấp xã.
2	Quận Hà Đông	Đối với 08 thủ tục lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo đã ủy quyền từ cấp quận và phòng Nội vụ. Tuy nhiên các bước xử lý trên phần mềm Dịch vụ công của Thành phố vẫn theo quy trình cũ (thuộc thẩm quyền của UBND quận), dẫn đến khó thực hiện xử lý văn bản, một số hồ sơ bị xử lý chậm, muộn trên phần mềm.	Đề nghị Thành phố hoàn thiện Hệ Thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố	- Nhằm báo cáo, làm rõ một số nội dung vướng mắc, khó khăn, Văn phòng UBND Thành phố đã tổ chức cuộc họp gồm: đại diện Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp; Lãnh đạo Sở Nội vụ, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội, kết quả: Hội nghị đã thảo luận và có ý kiến đối với phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố:
3	Quận Hai Bà Trưng	Về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố: Phần mềm đang trong thời gian hoàn thiện, thường xuyên xảy ra lỗi, gây khó khăn trong việc tiếp nhận hồ sơ của công chức Một cửa và quá trình thụ lý hồ sơ của cán bộ chuyên môn dẫn đến trường hợp chậm muộn quá hạn trên hệ thống phần mềm.	Không	Đại diện các Bộ và Lãnh đạo các sở tham dự hội nghị đều thống nhất quan điểm đây là phương án ủy quyền có tính định hướng làm cơ sở để các đơn vị tham mưu trình và triển khai việc ủy quyền
4	Quận Nam Từ Liêm	Không	Đề nghị UBND Thành phố - Chỉ đạo các Sở, ban, ngành thống nhất, kịp thời tham mưu trình UBND Thành phố ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với các TTHC sau khi ủy quyền, đồng thời cập nhật TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố. - Triển khai tập huấn, hướng dẫn cho cấp huyện trong thực hiện giải quyết TTHC ủy quyền theo các lĩnh vực; phân bổ dự toán kinh phí cho Quận thực hiện các TTHC được ủy quyền.	
5	Quận Thanh Xuân	Phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố: Đang trong thời gian hoàn thiện, thường xuyên xảy ra lỗi, gây khó khăn trong việc tiếp nhận hồ sơ của công chức Một cửa và quá trình thụ lý hồ sơ của cán bộ chuyên môn dẫn đến trường hợp chậm muộn quá hạn trên hệ thống phần mềm; phần thống kê báo cáo chưa tương thích với các biểu mẫu báo cáo Chính phủ điện tử gây khó khăn trong việc tổng hợp số liệu.	Không	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
6	Thị xã Sơn Tây	- 09 TTHC ủy quyền từ Phòng Kinh tế về UBND các xã, phường chưa ban hành Quyết định ủy quyền. Lý do: Theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố, (tài phụ lục XVII), UBND thành phố ghi thẩm quyền ủy quyền: “Thực hiện ủy quyền từ UBND cấp huyện về UBND cấp xã” trong khi các TTHC này hiện đang thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Kinh tế. Các Văn bản hướng dẫn của Sở Công thương và UBND thành phố Hà Nội đều chưa xác định rõ chủ thể thực hiện ủy quyền là UBND cấp huyện hay Phòng Kinh tế. UBND Thị xã đã nhiều lần có báo cáo đề xuất sửa đổi Quyết định số 4610/QĐ-UBND để xác định lại thẩm quyền. Tuy nhiên ngày 29/12/2023 UBND thành phố ban hành Quyết định số 6680/QĐ-UBND, vẫn tiếp tục đưa 9 TTHC này vào danh mục TTHC tiếp tục thực hiện cho đến khi có Phương án ủy quyền khác mà không sửa đổi việc đã ghi sai thẩm quyền. - 03 thủ tục hành chính lĩnh vực chứng thực, Phòng Tư pháp chưa ban hành quyết định ủy quyền giải quyết TTHC từ Phòng Tư pháp về UBND cấp xã. Lý do: Qua rà soát các quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp không tìm thấy quy định cụ thể, chi tiết về việc Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện là Cơ quan hành chính nhà nước, không tìm thấy quy định cụ thể, chi tiết về việc Phòng Tư pháp cấp huyện là Cơ quan hành chính nhà nước cấp trên của UBND cấp xã, không tìm thấy quy định cụ thể, chi tiết về việc Phòng Tư pháp cấp huyện có thể ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình nên Phương án: Phòng Tư pháp cấp huyện ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện 03 TTHC lĩnh vực chứng thực không thuộc trường hợp ủy quyền quy định tại Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019). Do đó, UBND Thị xã đã báo cáo UBND thành phố, Sở Tư pháp không tiếp tục phê duyệt phương án ủy quyền đối với 03 thủ tục hành chính này. Tuy nhiên ngày 29/12/2023 UBND thành phố ban hành Quyết định số 6680/QĐ-UBND, vẫn tiếp tục đưa 3 TTHC này vào danh mục TTHC tiếp tục thực hiện ủy quyền. Nhiều TTHC ủy quyền theo Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 chỉ ghi tên TTHC không ghi rõ cấp có thẩm quyền giải quyết, gây khó khăn cho UBND Thị xã trong việc xác định thẩm quyền của cơ quan được tiếp nhận ủy quyền.	- Đề nghị sửa đổi lại mục 1,2 phụ lục XVII Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố, do các TTHC này hiện đang thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Kinh tế cấp huyện. - Đối với các TTHC được ủy quyền từ UBND Thành phố và các Sở đề nghị tổ chức tập huấn cụ thể quy trình tiếp nhận và giải quyết TTHC cho UBND Thị xã và UBND các xã, phường. - Để đảm bảo thực hiện tốt việc tiếp nhận ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính từ UBND thành phố, từ Sở Giao thông vận tải, đề nghị UBND Thành phố bổ sung vị trí việc làm và biên chế cho phòng Quản lý đô thị. - Đề nghị Sở Xây dựng điều chỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ đầu vào của TTHC: Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3, Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP là tại UBND xã, phường nơi có đất.	UBND thành phố Sơn Tây ủy quyền giải quyết thẩm quyền giải quyết theo thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội là phù hợp; các nội dung còn có 14 quan điểm khác nhau về xác định thẩm quyền ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính để ban hành các Quyết định cá biệt thực hiện việc ủy quyền (liên quan đến xác định các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện có phải là cơ quan hành chính nhà nước, hay tổ chức hành chính) vẫn còn có quan điểm khác nhau giữa cơ quan thuộc Thành phố với Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp.
7	Huyện Ba Vì	Không	Đề nghị Thành phố quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin cho bộ phận một cửa cấp huyện, xã và các bộ phận chuyên môn thực hiện	
8	Huyện Đan Phượng	1. Đối với 30 thủ tục hành chính được ủy quyền từ Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành không có quy định về việc Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư ủy quyền cho Phòng Tài chính-Kế hoạch giải quyết TTHC thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng Đăng ký kinh doanh, do vậy hiện nay không thực hiện ủy quyền được. 2. Đối với 2 nhóm TTHC thuộc lĩnh vực công thương tại Phụ lục XVII kèm theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND: theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định Phòng Kinh tế thuộc UBND huyện là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Giấy phép bán lẻ rượu; tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định giao Phòng Kinh tế (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Như vậy, thẩm quyền cấp các loại giấy phép này thuộc Phòng Kinh tế huyện, do đó phương án ủy quyền 2 nhóm thủ tục này từ UBND cấp huyện về UBND cấp xã là chưa chính xác. 3. Đối với 03 TTHC thuộc lĩnh vực chứng thực nêu tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND: Phòng Tư pháp chưa thực hiện ủy quyền 03 thủ tục nêu trên theo quy định tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội vì pháp luật không quy định Phòng Tư pháp cấp huyện ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ của cấp Phòng	Không	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
9	Huyện Hoài Đức	Không	- Trọng tâm của việc ủy quyền TTHC là hướng đến nền hành chính phục vụ để người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC tại chính quyền địa phương được thuận tiện, giảm chi phí đi lại đồng thời giảm áp lực giải quyết TTHC của các Sở, Ngành. Do đó, để tránh việc ủy quyền không mang lại hiệu quả cao, chỉ định hướng về số lượng TTHC được phê duyệt theo phương án ủy quyền mà chưa chú trọng đến chất lượng (TTHC đó có thường xuyên phát sinh hồ sơ hay không), UBND huyện đề xuất cân nhắc lựa chọn những TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ do người dân, doanh nghiệp thực hiện ở các Sở, Ngành để lựa chọn ủy quyền về cấp huyện, cấp xã. - Đề nghị UBND Thành phố, các sở, ban, ngành Thành phố rà soát, bổ sung danh mục TTHC các cấp thuộc Thành phố nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, các thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp trước khi thực hiện triển khai thực hiện nhân cần ủy quyền trong thời gian tới.	
10	Huyện Phú Xuyên	Đối với lĩnh vực đăng ký kinh doanh: (1) Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp tư nhân (06 thủ tục) và thành lập và hoạt động của đơn vị trực thuộc (09 thủ tục). Nội dung ủy quyền từ phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở KH&ĐT về phòng TCKH thuộc UBND cấp huyện; nội dung này hiện nay chưa thực hiện được, do vướng quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.	- TTHC hoàn thiện và cập nhật ngay các quy trình điện tử trên Hệ thống Dịch vụ công của Hà Nội để thống nhất về quy trình tiếp nhận và giải quyết, tránh trường hợp dư thừa bước xử lý làm hồ sơ giải quyết TTHC bị chậm muộn. - Đối với lĩnh vực đăng ký kinh doanh: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND Thành phố đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện.	
11	Huyện Quốc Oai	Các Quyết định ủy quyền của Sở, ngành về UBND cấp huyện, cấp xã là chưa đảm bảo theo quy định: Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 7, Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019) quy định “Cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp”, tuy nhiên các Sở, ngành không phải là cơ quan hành chính nhà nước cấp trên của UBND cấp huyện, cấp xã.	Không	
12	Huyện Sóc Sơn	Đối với việc niêm yết TTHC ủy quyền: Nhiều Sở, Ngành chưa có quyết định ủy quyền, UBND Thành phố chưa ra quyết định công bố TTHC, chưa cập nhật đầy đủ nội dung TTHC trên cổng dịch vụ công Quốc gia dẫn đến khó khăn trong việc cập nhật niêm yết TTHC trên địa bàn.	+ Đề nghị UBND Thành phố sớm công bố TTHC một số lĩnh vực ủy quyền hiện tạo thuận lợi cho việc áp dụng và tra cứu. + Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông, Sở Xây dựng ban hành quyết định ủy quyền, đồng thời cập nhật quy trình giải quyết TTHC đối với các TTHC ủy quyền lên cổng dịch vụ công trực tuyến để cơ sở tra cứu.	
13	Huyện Thanh Trì	Không	Đề nghị UBND Thành phố dừng thực hiện ủy quyền thẩm quyền giải quyết TTHC đối với 30 nội dung thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư từ phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư về phòng Tài chính – Kế hoạch UBND các quận, huyện, thị xã	
14	Huyện Thường Tín	- Cán bộ phòng chuyên môn còn lúng túng, chưa biết cách xử lý, giải quyết một số TTHC ủy quyền từ cấp Sở về cho huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố đang trong thời gian thử nghiệm chưa hoàn thiện, gây khó khăn cho người dân sử dụng khi nộp hồ sơ trực tuyến và cán bộ, công chức khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	- Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo đơn vị FPT tăng cường hỗ trợ, kịp thời tích hợp đầy đủ các thủ tục hành chính, biểu mẫu báo cáo, thành phần hồ sơ, lệ phí... theo đúng quy định và sớm hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố đảm bảo thông suốt, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. - Đề nghị UBND thành phố, các sở ban ngành có văn bản hướng dẫn cụ thể về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các thủ tục hành chính được ủy quyền từ cấp Thành phố, cấp Sở về cho huyện. - Hiện nay, cán bộ trực bộ phận một cửa là kiêm nhiệm do đó gây khó khăn và phức tạp cho cán bộ trực một cửa: khó hoàn thành nhiệm vụ đồng thời cơ quan và trực một cửa. Đề nghị Thành phố bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế cho huyện (để tăng biên chế các phòng ban có cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại một cửa), phù hợp với nhiệm vụ quyền hạn được giao để có thể tiếp nhận giải quyết TTHC ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 đảm bảo đúng quy định.	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Kết quả giải quyết của đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5
15	Huyện Ứng Hoà	1.1. Lĩnh vực Chứng thực. Theo quyết định 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 có 03 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Chứng thực thuộc thẩm quyền của phòng Tư pháp huyện ủy quyền cho UBND các xã, thị trấn. Ngày 30/12/2022 Cục Hộ tịch Quốc tịch, Chứng thực của Bộ Tư pháp đã ban hành văn bản số 1375/HTQT-CT về việc phúc đáp công văn số 3273/STP-HCTP ngày 25/11/2022 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội đề nghị hướng dẫn việc ủy quyền giải quyết TTHC lĩnh vực chứng thực, hộ tịch. Tại mục 2 của văn bản số 1375/HTQT-CT đã trả lời rõ: “pháp luật hiện hành không có quy định về việc Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được ủy quyền cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết thủ tục hành chính. Do đó, phương án ủy quyền giải quyết một số TTHC thuộc lĩnh vực chứng thực từ Phòng Tư pháp cấp huyện về UBND các xã là chưa phù hợp”. Vì lý do trên nên hiện tại 03 TTHC thuộc lĩnh vực chứng thực được phân cấp, ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND vẫn chưa được thực hiện. 1.2. Lĩnh vực Công thương. Việc tiếp nhận hồ sơ tại cấp huyện, xã đang gặp nhiều khó khăn, cụ thể: Cán bộ, công chức lĩnh vực Công thương chưa được tập huấn hướng dẫn triển khai các thủ tục hành chính mới, số lượng thủ tục được ủy quyền nhiều và ở nhiều lĩnh vực khác nhau nên có khó khăn khi trực tiếp thực hiện. 1.3. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư. Đối với 31 TTHC trong lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư được ủy quyền về UBND huyện và phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND Thành phố đã có Quyết định ban hành quy trình giải quyết TTHC nội bộ đối với những TTHC trên. Tuy nhiên, tại Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội, 31 TTHC thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư đã được đưa ra khỏi Phương án ủy quyền. 1.4. Lĩnh vực Nội vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện các TTHC lĩnh vực Nội vụ sau ủy quyền về nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, thủ tục hành chính được ủy quyền có tính chất phức tạp, cần phối hợp của nhiều cơ quan chuyên môn, đội ngũ cán bộ, công chức chưa được đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. 1.5. Lĩnh vực Giao thông vận tải. Đối với 47 TTHC thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải được ủy quyền về UBND huyện, UBND huyện Ứng Hòa tiếp nhận và giải quyết 16 TTHC. Đối với các TTHC còn lại chưa thực hiện ủy quyền về UBND huyện Ứng Hòa do chưa đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.	Đề nghị Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành liên quan sớm ban hành các Quyết định ủy quyền đối với các lĩnh vực TTHC chưa có quyết định và triển khai tập huấn, hướng dẫn cho cấp huyện, cấp xã trong thực hiện giải quyết TTHC ủy quyền nêu trên; đồng thời ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC ủy quyền để cấp huyện, cấp xã căn cứ thực hiện đúng quy định. Hiện nay một số phòng ban có TTHC cán bộ giải quyết TTHC là kiêm nhiệm, đề nghị Thành phố bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế cho huyện, phù hợp với nhiệm vụ quyền hạn được giao để có thể tiếp nhận giải quyết TTHC ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 đảm bảo đúng quy định.	

Phụ lục 2
KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA CÁC QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Lĩnh vực	Theo báo cáo 02 năm thực hiện Đề án		Đang giải quyết theo chỉ đạo tại văn bản số 2561/UBND- KH&ĐT ngày 06/8/2024 của UBND Thành phố		Đơn vị chủ trì tham mưu giải quyết	Ghi chú
		Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất		
	TỔNG SỐ	54	44	14	14		
I	Về tổ chức bộ máy biên chế, nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền						
1	Về tổ chức bộ máy biên chế	13	10			Sở Nội vụ	Phụ lục 2.1
2	Về nguồn lực	5	5	4	3	Sở Tài chính	Phụ lục 2.1
II	Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo các Nghị quyết: số 23/NQ-HĐND; số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Quyết định số: 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố						
1	Quản lý đường bộ	2	2	1		Sở Giao thông vận tải	Phụ lục 2.2
2	Quản lý chiếu sáng công cộng	1	1			Sở Xây dựng	Phụ lục 2.3
3	Quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ	2	3			Sở Xây dựng	Phụ lục 2.4
4	Quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải	2	2			Sở Xây dựng	Phụ lục 2.5
5	Quản lý vệ sinh môi trường	1	1			Sở Tài Nguyên và Môi trường	Phụ lục 2.6
6	Quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng	2				Sở Giao thông vận tải	Phụ lục 2.7
7	Quản lý thủy lợi	4	3			Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phụ lục 2.8
8	Quản lý thông tin truyền thông			1	1	Sở Thông tin và Truyền thông	Phụ lục 2.9
9	Quản lý giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp	3	1			Sở Giáo dục và Đào tạo	Phụ lục 2.10
10	Quản lý văn hóa - thể thao - du lịch	3	1	1	2	Sở Văn hóa và Thể thao	Phụ lục 2.11
11	Quản lý y tế			3	3	Sở Y tế	Phụ lục 2.12
12	Quản lý chợ			4	5	Sở Công thương	Phụ lục 2.13
III	Về kết quả thực hiện ủy quyền giải quyết TTHC theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố						
1	Ủy quyền giải quyết TTHC	16	15			Văn phòng UBND Thành phố	Phụ lục 2.14

Phụ lục 2.1

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất về tổ chức bộ máy, biên chế và nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền

Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ (về tổ chức bộ máy, biên chế); Sở Tài chính (về nguồn lực)
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Nguồn lực		
						KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	4	3	11
	TỔNG							
1	Quận Ba Đình	Hiện nay, các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ do Thành phố phân cấp, ủy quyền nên khối lượng công việc ngày càng nhiều.	Không	Đề nghị Thành phố bổ sung thêm biên chế để các quận huyện thực hiện các nhiệm vụ được giao	Không			
2	Quận Bắc Từ Liêm	Hiện nay khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu kết quả công việc ngày càng cao nên hiện nay 01 đồng chí chuyên viên vừa hướng dẫn công dân nhập hồ sơ trên Cổng Dịch công công, vừa tiếp và hướng dẫn công dân đến tư vấn trực tiếp, tiếp nhận hồ sơ trên Dịch vụ công, xử lý hồ sơ và số hóa kết quả, trả kết quả, thanh toán...và các công việc chuyên môn khác theo phân công công việc nên hiện đang quá tải dẫn đến kết quả công việc chưa số hóa được 100%. Công chức giải quyết TTHC chưa được đào tạo, bồi dưỡng phải tiếp cận những lĩnh vực hoàn toàn mới.	Không	Đề nghị Sở Nội vụ Thành phố tham mưu UBND Thành phố mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính phát sinh trong lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ, Quỹ xã hội, quỹ Từ thiện, Tín ngưỡng, Tôn giáo; Bổ sung vị trí việc làm chuyên trách cho phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã về công tác quản lý nhà nước về công tác Hội.	Không			
4	Quận Cầu Giấy	Phần lớn cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC còn kiêm nhiệm, khối lượng công việc cần giải quyết lớn trong khi còn phải thực hiện nhiều mảng công việc khác	Không	Kiến nghị UBND thành phố và các sở, ngành quan tâm đặc biệt đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức chuyên nghiệp, văn minh; có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với người làm tốt, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoàn thiện quy trình tiếp nhận, giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định.	Không			
5	Quận Hai Bà Trưng	Khối lượng công việc được Thành phố phân cấp, ủy quyền chưa gắn với việc phân giao bổ sung thêm biên chế thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp dẫn đến đội ngũ cán bộ, biên chế còn thiếu, nhất là cán bộ chuyên trách phụ vụ các lĩnh vực mới theo phân cấp. Bên cạnh đó, số lượng biên chế nhà nước giao ngày một tinh giảm nên một số đơn vị số lượng biên chế làm việc không đáp ứng được khối lượng công việc ngày càng nhiều dẫn đến chất lượng cũng như hiệu quả làm chưa cao.	Trong năm 2024 với dự kiến nguồn thu ngân sách trên địa bàn quận có những khó khăn nhất định ảnh hưởng đến tỷ lệ thu điều tiết trên địa bàn quận giảm, hơn nữa với tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 chưa đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách trên địa bàn quận vì vậy ảnh hưởng đến việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 gặp những khó khăn.	Không	Không			
6	Quận Hoàn Kiếm	- Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo giai đoạn 2015-2020; 2021- 2026, số lượng CCVC các đơn vị giảm nhiều (CCVC nghỉ hưu, chuyển công tác không được tuyển dụng mới) do vậy công chức phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ, giải quyết các công việc phát sinh đột xuất. Đồng thời, yêu cầu thực tế đặt ra khối lượng các công việc chuyên môn ngày càng nhiều, tăng thêm nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền nhưng không tăng biên chế là khó khăn lớn khi thực hiện nhiệm vụ về phân cấp, ủy quyền. - Việc tuyển dụng công chức chuyên trách, có bằng cấp chuyên ngành để giải quyết công việc được phân cấp, ủy quyền trong các lĩnh vực đặc thù, quan trọng (như: lĩnh vực du lịch cấp quận, lĩnh vực lao động TBXH phường) còn khó khăn, số lượng công chức phường làm công tác LĐTBXH hiện nay còn thiếu.	Không	Không	Không			

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Nguồn lực		
						KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	9	10	11
	TỔNG					4	3	
7	Quận Long Biên	Một số các lĩnh vực có thủ tục hành chính nhiều, tuy nhiên số lượng nhân sự, biên chế chưa được bổ sung dẫn đến việc công chức phải thực hiện làm thêm ngoài giờ hành chính mới đảm bảo kịp tiến độ, bên cạnh đó nhiệm vụ được giao ủy quyền tăng nhưng biên chế và các trang thiết bị chưa được giao thêm.	Không	Đề nghị Thành phố - Thành phố tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và công tác kiểm soát TTHC, đặc biệt là các TTHC liên quan đến người lao động nước ngoài. - Xem xét giao tăng biên chế cho cấp quận để đảm bảo nhân lực thực hiện các thủ tục ủy quyền, đặc biệt là cán bộ cần có chuyên môn sâu trong các lĩnh vực được ủy quyền.	Đề nghị Thành phố tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện định mức chi ngân sách tạo sự thuận lợi cho các đơn vị trong công tác xây dựng dự toán và thực hiện dự toán.			
8	Huyện Đan Phượng	Thực hiện theo quyết định phân cấp, ủy quyền của Thành phố cấp huyện phát sinh rất nhiều việc, một số việc chưa có tiền lệ. Về tổ chức bộ máy, con người phải thực hiện chủ trương tinh giản biên chế của Trung ương, chưa được bổ sung biên chế theo nhiệm vụ được phân cấp. Do vậy, việc thực hiện tốt nhiệm vụ phân cấp của Thành phố còn gặp nhiều khó khăn.	Nguồn thu ngân sách huyện còn khó khăn, nhất là khi huyện thực hiện đề án lên quận, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách các chỉ tiêu thu chiếm tỷ trọng lớn trong nguồn thu ngân sách nhà nước được phân chia tỷ lệ thấp (Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân được hưởng phân chia là 32%). Thu tiền sử dụng đất huyện chưa được hưởng tối đa 100%. Về định mức phân bổ chi thường xuyên một số lĩnh vực còn thấp chưa đáp ứng đủ kinh phí cho các nhiệm vụ chi theo phân cấp, đặc biệt là đối với sự nghiệp giáo dục, văn hóa và định mức phân bổ chi khác cấp xã.	Đề nghị Thành phố phân cấp, ủy quyền cho cấp huyện gắn với việc rà soát bổ sung bộ máy, biên chế cho cấp huyện để nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân cấp.	Đề nghị Thành phố điều chỉnh phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ % phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách của Thành phố đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.	1	1	
9	Huyện Đông Anh	Không	Không	- Do việc phân cấp nhiều nội dung, số lượng biên chế có hạn nên rất khó khăn về nhân lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp. Để đảm bảo có đủ nguồn lực biên chế thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, đề nghị Sở Nội vụ, UBND Thành phố xem xét giao tăng chỉ tiêu biên chế để thực hiện nhiệm vụ. - Để đảm bảo có đủ nguồn lực biên chế thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, đề nghị Sở Nội vụ, UBND Thành phố xem xét việc giao chỉ tiêu biên chế hằng năm thuận lợi cho các đơn vị. Vừa giao số lượng biên chế theo vị trí việc làm (khi thực hiện phân cấp sẽ tăng thêm vị trí việc làm), mặt khác cần tính toán đến các yếu tố thực tiễn của từng địa phương như: dân số, tốc độ đô thị hóa; khối lượng công việc... để phân bổ, giao chỉ tiêu biên chế phù hợp theo phân cấp.	Đề xuất Thành phố tiếp tục quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho Huyện để hoàn thành, nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chuẩn thành Quận.			
10	Huyện Hoài Đức	Chỉ tiêu biên chế Thành phố Hà Nội giao cho huyện thấp hơn số biên chế định mức theo quy định; thời hạn giải quyết nhiều TTHC ngắn, do vậy gặp không ít khó khăn trong quá trình thực hiện.	- Nguồn lực triển khai các dự án, công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, nhà máy XLNT, duy tu hệ thống thoát nước, xây dựng công viên vườn hoa cây xanh... theo phân cấp là rất lớn, trong khi nguồn lực của huyện còn rất hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. - Chủ trương, cơ chế, chính sách xã hội hoá đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp chưa hấp dẫn, chưa thu hút các đơn vị, doanh nghiệp quan tâm đầu tư ủng hộ.	Đề nghị HĐND, UBND Thành phố, các Sở ngành Thành phố sớm xem xét thực hiện song song việc tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế với việc có cơ chế đặc thù hỗ trợ tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô.	Đề nghị HĐND, UBND Thành phố, các Sở ngành Thành phố có cơ chế, hình thức hỗ trợ về nguồn lực để huyện thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân cấp, giao thêm trong việc triển khai các dự án, công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, nhà máy XLNT, duy tu hệ thống thoát nước, xây dựng công viên vườn hoa cây xanh... đáp ứng được nhu cầu phát triển.			

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Nguồn lực		
						KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	9	10	11
	TỔNG					4	3	
11	Huyện Phú Xuyên	Nhận nhiều nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền từ Thành phố về huyện và xã ngày càng nhiều trong khi thời gian giải quyết ngắn, số lượng cán bộ không được bổ sung, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ cùng lúc ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết.	Không	Bổ sung biên chế, kinh phí cho các phòng chuyên môn thuộc huyện để đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc khi tiếp nhận thêm các nhiệm vụ giải quyết TTHC được ủy quyền từ Sở, ngành Thành phố	Không			
12	Huyện Phúc Thọ	- Thành phố tiến hành đẩy mạnh việc phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền cho cấp huyện, số lượng biên chế chưa đủ đã tạo ra những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhất là đối với các phòng chuyên môn và các trường học. - Chế độ chính sách mặc dù đã có thay đổi, tuy nhiên đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn nhiều khó khăn. Nhiều công chức, viên chức trúng tuyển chưa yên tâm công tác, sau khi trúng tuyển hoặc hết tập sự có nguyện vọng chuyển công tác (đa số do điều kiện đi lại, gia đình ở quá xa nơi làm việc).	- Thu NSNN trên địa bàn huyện thấp, phần lớn phụ thuộc vào nguồn NSTP bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu. Định mức chi thường xuyên NSTP bổ sung cho huyện hiện nay còn thấp so với nhu cầu chi của huyện. Do vậy việc cân đối để thực hiện một số nhiệm vụ Thành phố phân cấp, ủy quyền gặp nhiều khó khăn. - Nhiệm vụ phê duyệt xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất mà Thành phố ủy quyền cho huyện là nhiệm vụ phát sinh mới trong thời kỳ ổn định ngân sách, chưa được tính trong cân đối ngân sách huyện. Tuy nhiên, hiện nay ngân sách Thành phố không cấp bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ này gây khó khăn cho ngân sách huyện khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.	Không	Không			
13	Huyện Quốc Oai	Với phương châm chính quyền phục vụ, khối lượng công việc ngày một nhiều liên quan phát sinh nhiều thủ tục, hồ sơ hành chính, nhiều nhiệm vụ được Thành phố phân cấp, uỷ quyền về cho cấp huyện nên bộ máy biên chế còn thiếu nhiều so với nhu cầu, cán bộ phải làm thêm ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần. Mức thu nhập thấp chưa tương xứng và không có động lực khuyến khích cán bộ.	- Do nguồn thu ngân sách huyện còn thấp, lại phụ thuộc chủ yếu từ nguồn thu tiền sử dụng đất, hạ tầng còn hạn chế do đó nhu cầu đầu tư nhiều nên nguồn vốn thường thiếu, cần sự hỗ trợ hơn nữa từ Thành phố (trong đó kinh phí giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án rất lớn nhưng hiện nay Thành phố chưa hỗ trợ khoản này). - Các lĩnh vực được phân cấp về huyện ngày càng nhiều, nhưng nguồn lực không tăng tương ứng, chẳng hạn như: đầu tư cơ sở vật chất các trường THPT trước kia thuộc nhiệm vụ chỉ Thành phố, nay phân cấp cho huyện và Thành phố hỗ trợ nguồn vốn nhưng chỉ cho 02 khoản chi phí: thi công xây dựng và thiết bị, các khoản chi phí còn lại (trong đó chi phí giải phóng mặt bằng rất lớn) do ngân sách huyện đảm bảo. - Các dự án Thành phố hỗ trợ nguồn vốn yêu cầu gắn với tiêu chí nhất định (như xây dựng nông thôn mới nâng cao) hoặc thuộc một số lĩnh vực hẹp (như giáo dục, y tế, di tích, giao thông) dẫn đến nhiều dự án khác ngân sách huyện không đủ nguồn vốn nhưng không có cơ sở đề nghị Thành phố hỗ trợ.	Không	Không	1		

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Nguồn lực		
1	2	3	4	5	6	9	10	11
	TỔNG					4	3	
14	Huyện Sóc Sơn	Không	Không	Không	- Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ nguồn vốn đầu tư các lĩnh vực trên địa bàn, đặc biệt tập trung vào các lĩnh vực hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế, hỗ trợ vùng ảnh hưởng môi trường Khu Liên hiệp XLCT Sóc Sơn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. - Tiếp tục xem xét, hỗ trợ nguồn kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quản lý, duy tu, sửa chữa tài sản công, các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền theo quy định. - Tăng định mức chi thường xuyên khác cấp xã theo đầu dân số đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp. Xem xét nâng mức chi thường xuyên khác theo định mức dân số tối thiểu của các xã, thị trấn lên 3.000 triệu đồng/xã, thị trấn. - Đưa nhiệm vụ chi hoạt động bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao ra ngoài định mức phân bổ chỉ cho sự nghiệp văn hóa, thể thao nhằm đảm bảo cân đối ngân sách huyện và công bằng giữa các quận, huyện, thị xã. - Bổ sung định mức phân bổ chi sự nghiệp kinh tế theo các yếu tố đặc thù như: vùng ảnh hưởng môi trường, diện tích rừng che phủ, chiều dài các tuyến đê trên địa bàn,... để tạo điều kiện cho các địa phương trong chủ động nguồn kinh phí triển khai các nhiệm vụ. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc tính toán, phân bổ riêng cho nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng do đặc thù trên địa bàn Thành phố chỉ có một số huyện có rừng. - Định mức phân bổ ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Xem xét, tính toán riêng dự toán cho các trường đặt hàng để đảm bảo nhiệm vụ chi và phù hợp thực tế từng địa phương. - Điều chỉnh tăng định mức chi quốc phòng theo đầu dân số để đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao.			
15	Huyện Thanh Oai	Cán bộ phòng chuyên môn còn lúng túng, chưa biết cách xử lý, giải quyết một số TTHC uỷ quyền từ cấp Sở về cho huyện.	Không	- Kính đề nghị UBND thành phố Hà Nội, Sở Nội vụ cân đối, giao tăng biên chế hành chính cho huyện năm 2025 để đảm bảo nguồn nhân lực công chức chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. - Theo quy định tại Điều 15, Luật Thủ đô 2024: “<i>người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND cấp huyện được ký hợp đồng có thời hạn với người đáp ứng các điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND Thành phố, UBND cấp huyện</i>”. UBND huyện kính đề nghị UBND Thành phố đề xuất với Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định chi tiết về vấn đề này, trong đó nêu cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện cũng như các nguồn lực để đảm bảo cho việc ký hợp đồng có thời hạn. - Căn cứ Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND thành phố về việc bố trí cán bộ phường, xã, thị trấn; bố trí công chức xã, thị trấn; tiêu chuẩn cán bộ phường, xã, thị trấn, tiêu chuẩn công chức xã, thị trấn, tiêu chuẩn công chức xã, thị trấn.	Không			

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc		Kiến nghị, đề xuất		Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
		Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Về tổ chức bộ máy, biên chế	Về nguồn lực	Nguồn lực		
						KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	9	10	11
	TỔNG					4	3	
				cong chức xã, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội: “định hướng bố trí mỗi xã có một công chức Văn phòng – Thống kê được đào tạo ngành Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng hoặc Khoa học máy tính để thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số”. Đề nghị HĐND Thành phố có cơ chế động viên khuyến khích hỗ trợ cán bộ công chức cấp xã học thêm văn bằng 2 chuyên ngành Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng hoặc Khoa học máy tính để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.				
16	Huyện Thanh Trì	Khối lượng công việc quản lý hành chính nhà nước ngày càng nhiều trong khi biên chế được giao ngày càng giảm; Số lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có chưa đủ so với biên chế được giao nên ít nhiều ảnh hưởng đến tiến độ thời gian giải quyết và chất lượng công việc; Đội ngũ viên chức giáo dục tại các trường học trên địa bàn huyện còn thiếu nhiều so với biên chế được giao do không tuyển dụng được và biên chế giao còn thiếu hơn so với định mức quy định của Bộ Giáo dục đào tạo; Chế độ đãi ngộ, chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức hiện nay còn thấp so với nhu cầu tối thiểu của cuộc sống do đó cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự yên tâm công tác; đặc biệt đội ngũ giáo viên mầm non.	- Hiện nay, 5 huyện lên quận đang được hưởng tỷ lệ điều tiết từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 80% (các huyện, thị xã còn lại được hưởng điều tiết 100% khoản thu này). Trong khi đó, nhu cầu nguồn lực đầu tư các dự án trên địa bàn huyện, đặc biệt là các dự án nhằm đáp ứng tiêu chí huyện thành quận, xã thành phường là rất lớn. - Nhu cầu đầu tư hệ thống hạ tầng cơ sở phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội và đáp ứng các tiêu chí khi huyện phát triển lên Quận là rất lớn và tập trung trong giai đoạn 2021-2025 trong khi nguồn lực dự kiến huy động cho đầu tư chủ yếu là từ nguồn thu tiền đầu giá QSD đất, tuy nhiên các dự án hạ tầng đầu giá đều cần có thời gian để xây dựng hoàn thiện thủ tục đầu tư theo đúng quy trình quy định, bên cạnh đó, hầu hết các dự án đều bị vướng mắc trong công tác GPMB, ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành dự án và tiến độ tổ chức đầu giá để thu nộp ngân sách nhà nước theo dự kiến. Mặt khác, đến nay một số dự án giao đất trên địa bàn huyện chưa được Thành phố phê duyệt giá đất cụ thể nên các chủ đầu tư chưa có cơ sở nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước. Do đó, dự báo nguồn thu tiền sử dụng đất để chi đầu tư của huyện trong thời gian tới sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn.	Đề nghị UBND Thành phố, Sở Nội vụ tăng hoặc không thực hiện giảm biên chế hành chính; không giảm biên chế sự nghiệp đối với huyện Thanh Trì; đồng thời kiến nghị Bộ giáo dục và Đào tạo không giảm biên chế đối với ngành giáo dục do số giáo viên, nhân viên hằng năm được tính theo định mức căn cứ vào số trường, số lớp, số học sinh thực tế; sớm xem xét thực hiện song song việc tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế với việc có cơ chế đặc thù hỗ trợ tăng thu nhập cho CBCVC thủ đô	Đề nghị Thành phố: - Xem xét, chỉ đạo Cục Thuế Thành phố phối hợp với huyện trong việc động viên, khuyến khích các doanh nghiệp có thuê đất trên địa bàn huyện nhưng đang nộp thuế tại địa phương khác chuyển về kê khai, nộp thuế tại Chi cục Thuế huyện nhằm tăng cường nguồn thu vào NSNN. - Xem xét điều chỉnh tỷ lệ điều tiết ngân sách huyện hưởng nguồn thu tiền sử dụng đất từ 80% lên 100% như đang áp dụng với các huyện khác, đồng thời hỗ trợ huyện kinh phí thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng theo nội dung huyện đã đề xuất tại Tờ trình số 104/TT-UBND ngày 15/5/2024.			
17	Huyện Thường Tín	Không	Nguồn thu ngân sách Huyện gặp nhiều khó khăn (tình hình thu điều tiết từ đầu giá tiền sử dụng đất thực hiện chưa đảm bảo do chưa thực hiện được công tác đầu giá quyền sử dụng đất, một số nhà đầu tư chưa nộp tiền sử dụng đất theo tiến độ...), tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 từ nguồn thu sử dụng đất, đầu giá đất theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố chưa đảm bảo để thực hiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu đất đầu giá, do vậy nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp gặp nhiều khó khăn.	Không	Đề nghị thành phố có cơ chế đặc thù, tăng thêm mức hỗ trợ (hỗ trợ 100% chi phí) của các dự án Thành phố hỗ trợ có mục tiêu (thuộc các lĩnh vực giáo dục, y tế, tu bổ tôn tạo di tích, giao thông, ...) hiện đang chi hỗ trợ chi phí xây lắp do đó việc đối ứng huyện hết sức khó khăn.	1	1	
18	Huyện Ứng Hoà	Không	Ứng Hòa là huyện khó khăn, nguồn thu chưa đáp ứng đủ nhiệm vụ chi (việc phân bổ nguồn vốn các dự án đầu tư xây dựng cơ bản chủ yếu phụ thuộc vào nguồn thu từ việc đầu giá QSD đất), khó đáp ứng đủ phần vốn đối ứng của huyện cho các dự án Thành phố hỗ trợ có mục tiêu.	Không	Đề nghị thành phố có cơ chế đặc thù cho huyện Ứng Hòa cũng như các huyện còn khó khăn được hỗ trợ 100% chi phí của các dự án Thành phố hỗ trợ có mục tiêu (thuộc các lĩnh vực giáo dục, y tế, tu bổ tôn tạo di tích, giao thông, xử lý nước thải làng nghề...).	1	1	

Phụ lục 2.2

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý đường bộ
 Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông Vận tải
 (Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			1		
1	Quận Thanh Xuân	Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo quy hoạch hiện có nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) và thực hiện đồng bộ các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác (điện lực, viễn thông...) do các đơn vị chuyên ngành quản lý.	Không	1		UBND quận Thanh Xuân
2	Huyện Phúc Thọ	- Việc giao quản lý không đồng bộ trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ (Sở Giao thông vận tải quản lý lòng đường, Sở Xây dựng quản lý hệ thống thoát nước, UBND các quận, huyện, huyện quản lý hệ đường đoạn đi qua địa phương) dẫn đến chồng chéo trong quản lý, việc duy tu, sửa chữa, làm mới phải xin ý kiến của cơ quan quản lý dẫn đến rườm rà trong thực hiện các quy trình, thủ tục. - Theo điểm a, khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố: Thành phố đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2016/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 16m trở lên) đối với các huyện còn lại và huyện Phúc Thọ. Theo quy hoạch được duyệt, trên địa bàn huyện có nhiều tuyến đường khu vực mặt cắt từ 17 - 45m. Hiện nay, nhu cầu đầu tư xây dựng đường giao thông đồng bộ theo quy hoạch được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện rất chú trọng. Việc thực hiện theo quy định nêu trên sẽ kéo dài thời gian thực hiện, thủ tục qua nhiều cấp ngành, không tạo được tính chủ động của Huyện trong đầu tư, phát triển hệ thống đường giao thông trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.	Đề nghị Thành phố xem xét, chỉnh sửa quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để UBND huyện chủ động đầu tư một số tuyến đường thuộc địa giới hành chính của huyện có quy mô mặt cắt đường lớn hơn 16m, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của địa phương.			
3	Huyện Thanh Oai	Tại Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội. Điều 4 Quản lý đường bộ, khoản 5 quy định: “Thành phố thống nhất khai thác, vận hành hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố”. Nhưng điểm b, khoản 5, điều 4 lại quy định “Cấp huyện đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, quản lý, bảo trì hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường cấp huyện quản lý”. Như vậy tính thống nhất, đồng bộ, hệ thống trong khai thác, vận hành của thành phố sẽ không bảo đảm tính thông suốt trong điều hành chung toàn bộ tổ chức giao thông.	Đề nghị Thành phố thống nhất quản lý, duy trì, vận hành toàn bộ hệ thống đèn tín hiệu giao thông			

Phụ lục 2.3

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực chiếu sáng công cộng

Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Quận Ba Đình	- Hiện nay, UBND quận Ba Đình đã thực hiện dự án thay thế các đèn tiêu tốn điện năng bằng các đèn Led tiết kiệm điện, phân tách nguồn điện chiếu sáng ngõ xóm và đường phố để quận thực hiện chỉ trả tiền điện theo chỉ đạo của Thành phố. Tuy nhiên, do vướng mắc trong việc thanh toán điện năng tiêu thụ việc thực hiện phân tách nguồn điện tại các trạm chiếu sáng chung ngõ xóm và đường phố chưa được Trung tâm quản lý HTKT Thành phố chấp thuận để chia tách nguồn điện. - Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị.	Ban hành quy định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị	

Phụ lục 2.4

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ

Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	7
	TỔNG			
1	Quận Ba Đình	- Hiện tại trên địa bàn quận Ba Đình, tuyến phố Điện Biên Phủ dọc hai bên hè có bồn hoa, trồng cây mảng viền do Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành thực hiện theo hình thức xã hội hoá từ năm 2019 và thực hiện công tác duy trì. Đến tháng 6/2022 Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành có văn bản đề nghị ko thực hiện duy trì và cũng ko thực hiện việc bàn giao phần cây mảng, viền trên hè phố Điện Biên Phủ cho đơn vị nào quản lý, do đó hiện trạng cây mảng trên hè cản trở và chết nhiều, gây mất mỹ quan đô thị. - Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.	- Đề nghị UBND Thành phố, Sở Xây dựng tiếp nhận hiện trạng bồn hoa, cây mảng trên hè phố Điện Biên Phủ để đưa vào quản lý, duy trì đảm bảo mỹ quan đô thị. - Ban hành quy định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.	
2	Huyện Phúc Thọ	- Tại mục b, khoản 2, Điều 11 Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh: UBND cấp huyện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn hành chính quản lý, trừ danh mục cây xanh do UBND thành phố quản lý. Hiện việc cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh là một thủ tục hành chính và đang được thực hiện theo QT-48. Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị, ban hành tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội. Tuy nhiên theo QT-48, việc cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị, dịch chuyển, chặt hạ cây với số lượng lớn hơn 10 cây (không bao gồm cây chết) phải báo cáo UBND thành phố chấp thuận phương án xử lý cây xanh với thời gian giải quyết là 14 ngày. - Hiện trên địa bàn huyện đang triển khai chỉnh trang các tuyến đường, phố đồng bộ cả về cây xanh, chiếu sáng, thoát nước, trong đó có nhiều cây xanh bị cong, nghiêng, không đảm bảo mỹ quan cần di dời, thay thế. Thực hiện đúng quy định, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban ngành liên quan xây dựng phương án xử lý cây xanh, báo cáo UBND thành phố chấp thuận. Tuy nhiên thời gian để UBND thành phố và các Sở ngành xem xét, chấp thuận phương án xử lý cây xanh thường nhiều hơn 14 ngày, trong khi tiến độ triển khai các dự án cần gấp, việc để kéo dài thời gian chấp thuận sẽ ảnh hưởng tới tiến độ dự án, và có nhiều cây cong, nghiêng, mất mỹ quan nhưng vẫn không được chấp thuận dịch chuyển, thay thế.	Đề nghị UBND thành phố, Sở Xây dựng xem xét, điều chỉnh lại QT-48. Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị đã được phê duyệt tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024, trong đó phân cấp hoàn toàn cho cấp huyện cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn quản lý, trừ danh mục cây xanh do UBND thành phố quản lý (không bị hạn chế về khối lượng) để địa phương chủ động hơn trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.	
3	Huyện Ứng Hoà	Không	Đề nghị UBND thành phố và các sở, ngành quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng dự án: Công viên cây xanh thị trấn Vân Đình để đảm bảo môi trường sống, kiến tạo không gian xanh, hoạt động vui chơi giải trí phục vụ nhân dân thị trấn Vân Đình nói riêng và nhân dân của huyện Ứng Hòa nói chung.	

Phụ lục 2.5

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực thoát nước đô thị và xử lý nước thải

Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	7
	TỔNG			
1	Quận Ba Đình	- Hiện tại trên địa bàn quận Ba Đình, tuyến phố Điện Biên Phủ dọc hai bên hè có bồn hoa, trồng cây màng viền do Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành thực hiện theo hình thức xã hội hoá từ năm 2019 và thực hiện công tác duy trì. Đến tháng 6/2022 Công ty cổ phần tư vấn ĐTXD Hà Thành có văn bản đề nghị ko thực hiện duy trì và cũng ko thực hiện việc bàn giao phần cây màng, viền trên hè phố Điện Biên Phủ cho đơn vị nào quản lý, do đó hiện trạng cây màng trên hè cản cỗi và chết nhiều, gây mất mỹ quan đô thị. - Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.	- Đề nghị UBND Thành phố, Sở Xây dựng tiếp nhận hiện trạng bồn hoa, cây màng trên hè phố Điện Biên Phủ để đưa vào quản lý, duy trì đảm bảo mỹ quan đô thị. - Ban hành quy định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị	
2	Huyện Thanh Trì	Công tác quản lý nhà nước đối với việc xử lý nước thải của các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố nói chung và huyện Thanh Trì nói riêng hiện nay chưa triệt để. Việc kiểm tra giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước không được nhiều và thường xuyên, nên cơ bản việc xử lý nước thải chủ yếu là do các đơn vị xả nước thải tự xây dựng hệ thống xử lý nước thải và xả ra môi trường nên tình trạng ô nhiễm nguồn nước mặt hiện nay đang ở tình trạng báo động, nhất là đối với các con sông dẫn nước thải từ các khu vực nội thành (huyện Thanh Trì có sông Nhuệ, sông Tô Lịch, sông Yên Ngưu chảy qua địa bàn đang bị ô nhiễm nặng).	Đề nghị Thành phố chỉ đạo đẩy nhanh việc hoàn thiện các gói thầu sớm đưa Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá vào vận hành xử lý nước thải đô thị cho khu vực; đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc diện phải chuyển đổi ngành nghề sản xuất, kinh doanh hoặc di dời do việc sản xuất, kinh doanh của đơn vị hiện không phù hợp quy hoạch chung của Thành phố đồng thời nghiên cứu, sớm triển khai thực hiện 03 nhà máy xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch tại các xã: Ngũ Hiệp, Vĩnh Quỳnh và Đại Áng.	

Phụ lục 2.6
Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất
thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý vệ sinh môi trường
Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Quận Ba Đình	- Một số người dân, hộ kinh doanh mặt đường, chợ cóc, chợ tạm... ý thức chưa cao thường xuyên không bỏ rác vào thùng chứa, vứt rác ra lề đường,.. dẫn đến tình trạng mất vệ sinh môi trường. - Nhiều nơi do mật độ dân cư tập trung cao, gần chợ nên lượng rác phát sinh nhiều và liên tục, trong khi đó, xe chuyên dùng vận chuyển rác không được hoạt động trong giờ cao điểm. - Nhiều công trình, dự án đang thi công dang dở dẫn đến hạ tầng cơ sở chưa đồng bộ, mặt đường lồi lõm, mấp mô khó thoát được nước gây ảnh hưởng đến chất lượng duy trì VSMT. - Có nhiều tuyến đường như: Văn Cao, Liễu Giai, Đào Tấn.... lượng xe đỗ trên hè vĩa, lòng đường gây ảnh hưởng đến công tác duy trì vệ sinh. - Do quỹ đất hạn hẹp, UBND quận Ba Đình chưa bố trí được trạm trung chuyển nên rác được tập kết tại các điểm trên hè phố, lòng đường gây ảnh hưởng chất lượng VSMT. - Trong công tác thí điểm phân loại rác tại nguồn, do chưa có quy trình, định mức và đơn giá đối với rác nguy hại, rác thải công kênh ảnh hưởng đến công tác quản lý, giám sát và thanh toán của chủ đầu tư. - Chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì vệ sinh môi trường. - Đối với rác nguy hại vẫn chưa có quy trình, định mức gây ảnh hưởng đến khâu thanh toán cho đơn vị thu gom. - Công tác quản lý nhà nước về môi trường của các phường còn hạn chế do thiếu cán bộ được đào tạo chuyên về môi trường, không có cán bộ chuyên trách.	- Đề nghị có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về cách xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị về duy trì VSMT; ban hành quy trình, định mức cho công việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nguy hại để làm cơ sở thanh quyết toán cho các đơn vị thực hiện. - Công tác quản lý nhà nước về môi trường của các phường còn hạn chế do thiếu cán bộ được đào tạo chuyên về môi trường, không có cán bộ chuyên trách. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND Thành phố quan tâm, có chế độ chính sách cho cán bộ phụ trách về môi trường tại UBND các phường, tăng cường bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các phường.	

Phụ lục 2.7

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng

Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông Vận tải

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Quận Hà Đông	Tại điểm b, khoản 2, Điều 7, Quyết định 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 quy định: “Cấp huyện tổ chức quản lý hoạt động các bãi đỗ xe theo quy định tại Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 ngày 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ”. Nhưng tại khoản 5, Điều 55, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT quy định “Sở GTVT tham mưu UBND cấp tỉnh về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn” đến nay UBND thành phố Hà Nội chưa ban hành quy định và hướng dẫn để cấp huyện thực hiện.	Không	
2	Huyện Thường Tín	Tại điểm b, khoản 2, Điều 7, Quyết định 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 quy định: “Cấp huyện tổ chức quản lý hoạt động các bãi đỗ xe theo quy định tại Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 ngày 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ”. Nhưng tại khoản 5, Điều 55, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT quy định “Sở GTVT tham mưu UBND cấp tỉnh về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn” đến nay UBND thành phố Hà Nội chưa ban hành quy định và hướng dẫn để cấp huyện thực hiện.	Không	

Phụ lục 2.8
Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý thủy lợi
Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Huyện Phúc Thọ	- Hệ thống công trình thủy lợi cơ bản từ lâu không được đầu tư sửa chữa, hệ thống kênh mương chủ yếu là kênh mương đất làm giảm khả năng tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. - Việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản công trình thủy lợi sau khi nhận bàn giao (từ nhiều năm trước, không còn thông tin đầy đủ) khó khăn, không xác định được.	Hiện nay vẫn còn nhiều trạm bơm, tuyến kênh mương xuống cấp, không đảm bảo phục vụ sản xuất, đề nghị Thành phố tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện đầu tư, nâng cấp cải tạo nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nước tưới phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp.	
2	Huyện Thạch Thất	- Trình độ, năng lực của người lao động trực tiếp quản lý, vận hành công trình thủy lợi không đáp ứng quy định về năng lực phù hợp yêu cầu kỹ thuật, quy mô công trình thủy lợi HTX được giao quản lý, khai thác theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/20218 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi (chưa có văn bằng, chứng chỉ bồi dưỡng theo quy định). - Số kinh phí được ngân sách nhà nước hỗ trợ dịch vụ thủy lợi hằng năm không đủ để thực hiện sửa chữa, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng công trình. Nhiều HTX không có kinh phí chi trả lương, thù lao cho cán bộ quản lý, điều hành HTX; việc chi trả lương cho người lao động trực tiếp quản lý, vận hành công trình thủy lợi rất thấp nên không thuê được lao động có đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định. - Do quá trình đô thị hóa nên nhiều diện tích đất bị xen kẹt, chia cắt bởi các dự án thu hồi đất; hệ thống kênh mương bị chia cắt khó khăn cho phục vụ sản xuất; việc đầu tư hạ tầng, mở rộng quy mô sản xuất khó khăn, kinh tế mang lại từ sản xuất nông nghiệp thấp nên nhiều hộ dân có xu hướng bỏ ruộng. □	Không	
3	Huyện Thanh Oai	- Một số công trình thủy trạm bơm, cống, kênh mương thủy lợi nội đồng trên địa bàn huyện bị xuống cấp do đã được đầu tư từ lâu đời, phần lớn hệ thống kênh hiện chưa được cứng hoá. Mặc dù huyện đã thường xuyên quan tâm đầu tư nạo vét, tu bổ, song do là kênh đất nên việc bồi lắng rất nhanh và tình trạng sạt lở bờ kênh thường xảy ra. Hiện tại một bộ phận không nhỏ nhân dân trên địa bàn không còn mặn mà với đồng ruộng nên công tác thu dịch vụ thủy lợi nội đồng đạt hiệu quả thấp dẫn đến việc đầu tư tu bổ công trình gặp nhiều khó khăn. - Do các công trình đã được đầu tư từ lâu đời (các trạm bơm, kênh...) hiện hồ sơ không còn nên việc định giá tài sản gặp nhiều khó khăn. - Hiện tại trên địa bàn còn một số công trình đã xuống cấp, năng lực phục vụ kém gây khó khăn cho công tác phục vụ sản xuất, phòng chống thiên tai của địa phương (Kênh Yên Cốc thường hay bị tràn một số đoạn, lòng kênh bị bồi lắng nhiều, bờ kênh nhiều đoạn sùng yếu; Trạm bơm Phương Trung và Triều Đông xuống cấp, năng lực phục vụ thấp). - Đối với khu vực bãi ven phía lòng sông Đáy còn tồn tại khu vực dân cư sinh sống lâu đời, trong đó một bộ phận dân cư sinh sống gần với lòng sông nhưng hiện tại việc di dời nhân dân cần nguồn kinh phí rất lớn nên huyện chưa thể thực hiện được.	Đề nghị Thành phố quan tâm hơn trong công tác đầu tư cải tạo, nâng cấp, sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi để đảm bảo đáp ứng phục vụ tưới tiêu và phòng chống thiên tai trên địa bàn; sớm đầu tư dự án cải tạo nâng cấp trạm bơm Phương Trung, trạm bơm Triều Đông và Dự án cải tạo, nâng cấp kết hợp giao thông Kênh Yên Cốc; hướng dẫn cụ thể đối với việc định giá tài sản công trình thủy lợi đã đầu tư từ lâu đời hiện không còn hồ sơ.	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
4	Huyện Thường Tín	Trong không gian thoát lũ sông Hồng thuộc địa bàn huyện hiện có một số xã tồn tại các khu dân cư tập trung sinh sống lâu đời được cấp GCN QSD đất; theo quy định tại Điều 27 của Luật Đất đai các khu vực trên nếu không phù hợp với quy hoạch thì phải di dời. Tuy nhiên hiện nay Thành phố chưa có kế hoạch di dời dẫn đến khó khăn cho các địa phương trong công tác quản lý, hạn chế vi phạm phát sinh.	Không	
5	Huyện Ứng Hoà	Không	Để đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cơ sở trong việc quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, cũng như tạo điều kiện cho người dân trong việc hưởng chính sách miễn thủy lợi phí của Nhà nước, UBND huyện Ứng Hoà đề nghị UBND Thành phố và các sở, ngành của Thành phố một số nội dung sau: + Ban hành định mức kỹ thuật đối với phần cấp bù thủy lợi phí giao huyện quản lý để UBND huyện có cơ sở thanh quyết toán cho các hợp tác xã. + Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đối với các tổ chức thủy lợi cơ sở để đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật.	

Phụ lục 2.9
Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất
thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý thông tin truyền thông
Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			1	1	
1	Huyện Thanh Oai	Nguồn kinh phí còn hạn chế việc đầu tư hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông còn gặp khó khăn.	Thành phố quan tâm hỗ trợ đầu tư hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.	1	1	

Phụ lục 2.10

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực giáo dục đào tạo, giáo dục dạy nghề

Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Quận Cầu Giấy	Hiện nay, 02 dự án Cải tạo trường THPT Yên Hòa, Cải tạo trường THPT Cầu Giấy chưa hoàn thành quyết toán. Do đó, UBND quận chưa đủ cơ sở pháp lý để phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án này theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố.	Sở Tài chính đẩy nhanh công tác quyết toán 02 dự án sửa chữa, bảo dưỡng trường THPT Yên Hòa và THPT Cầu Giấy năm 2022	
2	Thị xã Sơn Tây	Nhiều giáo viên trúng tuyển chưa yên tâm công tác, sau khi trúng tuyển hoặc hết tập sự có nguyện vọng chuyển công tác. Biên chế công chức Thị xã giao Phòng GD&ĐT không tăng, khối lượng và yêu cầu chất lượng công việc tăng, chế độ chính sách trong mấy năm gần đây chưa có sự thay đổi, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Giáo dục còn khó khăn. Một bộ phận nhỏ công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu công việc. Một số ít viên chức quản lý, giáo viên chưa thực sự chủ động, sáng tạo để nâng cao chất lượng quản lý, dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học trong giai đoạn mới. Một số giáo viên bỏ việc và chưa tâm huyết với nghề do thu nhập còn thấp so với các ngành nghề khác, công việc áp lực từ phía phụ huynh, xã hội. Áp lực về việc phải đi đào tạo bồi dưỡng, tự đào tạo bồi dưỡng các chứng chỉ để đáp ứng yêu cầu đổi mới nhưng không có cơ chế hỗ trợ kinh phí. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chưa đạt mục tiêu đề ra do vướng mắc vấn đề quy hoạch. Công tác mua sắm, trang bị thiết bị dạy học thực hiện Chương trình GDPT 2018 cho các trường còn chậm do việc tổ chức đấu thầu còn mất nhiều thời gian.	Không	
3	Huyện Phúc Thọ	Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chưa đạt mục tiêu đề ra do thiếu vốn đầu tư. Công tác mua sắm, trang bị thiết bị dạy học thực hiện Chương trình GDPT 2018 cho các trường còn chậm, việc tổ chức đấu thầu còn mất nhiều thời gian.	Không	

Phụ lục 2.11

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý văn hóa thể thao du lịch

Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa Thể thao

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			1	2	
1	Quận Ba Đình	Thực hiện quyết định Quyết định số 49/2022/QĐ – UBND ngày 30/12/2022, Sở Du lịch Hà Nội có văn bản đề nghị các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc việc phân cấp. Theo đó, các quận huyện không thực hiện kiểm tra các cơ sở lưu trú thuộc phân cấp quản lý của thành phố. Như vậy, vai trò quản lý của chính quyền của địa phương không được thực hiện toàn diện, không kịp thời phát hiện kiểm tra, xử lý khi có xảy ra những vi phạm đối với những cơ sở lưu trú trên địa bàn quận.	Không			
2	Huyện Thạch Thất	Trên địa bàn huyện Thạch Thất có 209 di tích đã được Thành phố kiểm kê (trong đó 101 di tích đã được xếp hạng); khoảng hơn 40 di tích đang đề nghị Thành phố đưa vào danh mục kiểm kê và nhiều di tích Huyện đang tiếp tục rà soát, kiểm kê. Các di tích đều được xây dựng cách đây hàng trăm năm nên đều bị xuống cấp, nhiều hạng mục, chi tiết gốc trong di tích bị hư hỏng nặng, huyện đã đầu tư tu bổ, tôn tạo bằng nguồn vốn đầu tư công 10 di tích, nhưng do nguồn vốn ngân sách huyện chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư nên một số di tích đã xuống cấp chur được khắc phục tình trạng xuống cấp, bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật của các di tích, góp phần giáo dục truyền thống văn hóa, phát triển kinh tế văn hóa xã hội trên địa bàn.	Đề nghị Thành phố: - Quan tâm, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tu bổ, tôn tạo các di tích cấp Quốc gia đặc biệt chùa Tây Phương; nâng cấp mở rộng di tích cách mạng kháng chiến Nhà lưu niệm Bác Hồ xã Cần Kiệm. - Hỗ trợ kinh phí để huyện thực hiện đầu tư tu bổ tôn tạo các di tích trên địa bàn Huyện quản lý, do nguồn vốn ngân sách huyện còn rất khó khăn nên chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư, nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di tích, góp phần vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.		1	
3	Huyện Thanh Oai	- Số lượng di tích tương đối lớn, nhiều di tích bị xuống cấp nghiêm trọng, nguồn kinh phí tu bổ chủ yếu là nguồn xã hội hóa, kinh phí hỗ trợ các cấp còn hạn chế. - Theo quy định hồ sơ tu bổ tôn tạo di tích còn nhiều thủ tục, kéo dài thời gian trình nhiều cấp phê duyệt. - Khi phân cấp quản lý nhà nước về công tác tu bổ,tôn tạo di tích, một số địa phương khi tu bổ, tôn tạo di tích đã không lập hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. - Thành phố chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về quản lý và sử dụng tiền công đức tại di tích	Thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí cho việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích. Thành phố tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí cho việc xây dựng xây dựng Trung tâm Văn hóa, thể thao của huyện và các xã, thị trấn; các Nhà văn hóa, khu thể thao thôn bị xuống cấp, diện tích nhỏ.	1	1	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
4	Huyện Thanh Trì	Huyện Thanh Trì đã phê duyệt Đề án: “Tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, các lễ hội truyền thống trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2021- 2026”. Một trong những mục tiêu của Đề án là “Kiểm kê, lập hồ sơ khoa học cho các hiện vật, cổ vật tại các di tích; phiên âm, dịch nghĩa Hán Nôm tại các di tích; số hóa dữ liệu về các di tích lịch sử, văn hóa, các lễ hội truyền thống trên địa bàn huyện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa”. Tuy nhiên, hiện nay chưa có các quy định về phân cấp quản lý và phân cấp cấp ngân sách thực hiện nội dung trên, huyện chưa có cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định.	Kính đề nghị Thành phố hướng dẫn để huyện triển khai thực hiện đảm bảo quy định.			

Phụ lục 2.12

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất thực hiện nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực quản lý y tế

Đơn vị chủ trì: Sở Y tế

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

STT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			3	2	
1	Quận Thanh Xuân	Nhiều trạm y tế có diện tích đất còn hạn chế. Theo quy định về thiết kế cơ bản trạm y tế xã, phường, thị trấn của Bộ Y tế tại Thông tư số 32/2021/TT -BYT ngày 31/12/2021, nhiều trạm y tế chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất (số lượng các phòng, diện tích các phòng).	Không	1		
2	Huyện Ba Vì	Không	Đề nghị Thành phố nghiên cứu giao kinh phí chi thường xuyên nội dung quản lý, duy tu, sửa chữa các Trung tâm Y tế, trạm y tế xã, thị trấn cho cấp huyện quản lý, để chủ động trong công tác quản lý, duy tu, sửa chữa kịp thời công trình.			
3	Huyện Thạch Thất	Một số trạm y tế xã đã được đầu tư xây dựng, cải tạo và công nhận chuẩn trên 10 năm, đến nay đã xuống cấp chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Việc phân cấp đầu tư tạo sự linh hoạt, chủ động cho Huyện, tuy nhiên nguồn vốn ngân sách huyện còn rất khó khăn nên chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư, cải tạo, nâng cấp.	Đề nghị ngân sách Thành phố hỗ trợ xây dựng mới Trung tâm y tế huyện và xây dựng cải tạo, mua sắm trang thiết bị một số trạm y tế đã xuống cấp.	1	1	
4	Huyện Thanh Oai	Việc đầu tư nhỏ, chỉ cho cơ sở hạ tầng thiết yếu, chưa có đủ kinh phí thực hiện hoàn thiện về mặt thiết bị cho các cơ sở y tế	Bổ sung kinh phí hàng năm cho việc hoàn thiện, bổ sung các thiết bị y tế cho các cơ sở	1	1	

Phụ lục 2.13
Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất kết quả thực hiện phân cấp, ủy quyền quản lý chợ
Đơn vị chủ trì: Sở Công thương
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			4	5	
1	Quận Hà Đông	Không	Đề nghị UBND Thành phố tổng hợp, đề xuất Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003; sửa đổi Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND Thành phố ban hành quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn Thành phố để đảm bảo thống nhất theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022.		1	
2	Quận Hoàn Kiếm	Không	Đề nghị Sở Công Thương có văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về lĩnh vực quản lý chợ		1	
3	Quận Nam Từ Liêm	Theo quy định tại: Điều 19, Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Điểm đ, khoản 10, Điều 3 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg 14/9/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị Quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Khoản 4, Điều 1 của Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ quy định về nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ, việc đầu tư xây dựng chợ đầu mối từ nguồn ngân sách nhà nước chưa rõ ràng giữa cấp Thành phố và cấp Huyện (cấp Huyện có được đầu tư chợ đầu mối hay không); chưa thống nhất về đối tượng đầu tư giữa Luật Đầu tư công và Nghị định về phát triển và quản lý chợ.	Đề nghị Thành phố: Báo cáo Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009, Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ (Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 7545/TTr-BTC ngày 25/11/2022 trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định Chính phủ về phát triển và quản lý chợ).	1	1	
4	Huyện Thanh Oai	- Các chợ trên địa bàn huyện hầu hết được đầu tư xây dựng đã lâu, cơ sở vật chất của chợ đã xuống cấp, chủ yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân tại các xã, thị trấn, số lượng hộ kinh doanh ít, nguồn thu, do vậy không đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp. - Do các chợ trên địa bàn huyện có quy mô diện tích nhỏ, hình thành từ xưa, phần lớn ở các vị trí không thuận lợi nên không thu hút được việc kêu gọi xã hội hoá đầu tư từ các doanh nghiệp, HTX quản lý kinh doanh khai thác. - Tại một số chợ có quy mô diện tích chợ nhỏ, nhận thức của các hộ kinh doanh còn hạn chế, số hộ kinh doanh theo ngành hàng không đồng đều do vậy việc bố trí thành các khu vực kinh doanh trong khuôn viên chợ không đáp ứng yêu cầu, ảnh hưởng đến giao thông, vệ sinh môi trường và công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy chưa thực sự được đảm bảo.	Đề nghị Thành phố bổ sung Kinh phí đầu tư xây mới, nâng cấp cải tạo các chợ hạng 2,3 trên địa bàn huyện	1	1	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Trong đó, đang giải quyết theo chỉ đạo tại CV số 2561/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2024		Đơn vị phối hợp
				KK, VM	KN,ĐX	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG			4	5	
5	Huyện Thanh Trì	Theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội: “Cấp huyện quản lý, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, bảo dưỡng, sửa chữa các chợ hạng 1, 2, 3 sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước”. Trên địa bàn huyện có 02 chợ hạng 1 (Chợ Cầu Bươu và Trung tâm thương mại Thanh Trì) thuộc Huyện quản lý theo quy định về phân cấp tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố. Hiện Sở Công thương chưa có văn bản hướng dẫn công tác bàn giao theo phân cấp.	Không	1		
6	Huyện Ứng Hoà	Nguồn vốn để đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ bằng nguồn vốn ngân sách huyện còn khó khăn, vướng mắc; huyện đã tích cực kêu gọi xã hội hóa xong các doanh nghiệp ít quan tâm đến lĩnh vực đầu tư, cải tạo chợ vì mục tiêu của các chợ là phục vụ nhu cầu dân sinh, hiệu quả kinh tế trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, khai thác chợ thấp. Các chợ trên địa bàn huyện chủ yếu họp theo phiên, có chợ họp 2-3 giờ/ngày; quy mô hoạt động nhỏ, chủ yếu phục vụ nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của nhân dân trên địa bàn xã, số hộ kinh doanh ít nên doanh thu thấp không có kinh phí để cải tạo sửa chữa chợ. Nguồn kinh phí đầu tư phát triển chợ chủ yếu từ nguồn thu phí dịch vụ tại chợ nên việc đầu tư nâng cấp, cải tạo còn mang tính tạm thời. Nhiều chợ xuống cấp nên ảnh hưởng đến công tác đảm bảo về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, văn minh đô thị...	Đề nghị Thành phố có chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào quản lý kinh doanh, khai thác các chợ nông thôn như cơ chế hỗ trợ về miễn, giảm tiền thuê đất, ưu đãi lãi suất vay đối với đầu tư xây dựng chợ... để giúp các doanh nghiệp có lợi nhuận tối thiểu dựa trên các khoản thu từ chợ, từ đó mạnh dạn đầu tư quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Hỗ trợ kinh phí đầu tư nâng cấp, cải tạo các chợ nông thôn đã xuống cấp tại Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND Thành phố và Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 22/01/2022 của UBND huyện để đảm bảo an toàn cho các tiểu thương kinh doanh trong chợ và người dân mua sắm, đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong chợ, tháo gỡ các khó khăn và hướng dẫn UBND huyện thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với chợ Cháy do vướng mắc các quy định về đất đai.	1	1	

Phụ lục 2.14

Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất kết quả thực hiện ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính

Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND Thành phố

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
1	Quận Bắc Từ Liêm	Việc thực hiện ủy quyền hiện hành của Thành phố chưa thực sự phù hợp. 18/23 TTHC thuộc thẩm quyền Sở Công thương ủy quyền về UBND quận, huyện không phát sinh hồ sơ, do trên địa bàn Quận không có hộ kinh doanh, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đó, cụ thể: nhóm thủ tục Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá; Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá; Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG; Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải; Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG; Cấp/ Cấp sửa đổi, bổ sung/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải ...	- Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục ủy quyền một số lĩnh vực từ UBND quận về cho Trưởng các phòng chuyên môn, phòng chuyên môn cấp quận để thúc đẩy tính chủ động, sáng tạo của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả nền hành chính và chất lượng phục vụ Nhân dân như lĩnh vực: Hộ tịch, Tín ngưỡng, tôn giáo. - Đề nghị Thành phố tiếp tục việc ủy quyền cho Công chức Tư pháp - Hộ tịch theo Khoản 3 Điều 7, Nghị định 32 của Chính phủ về ký chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. - Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Sở Y tế thiết lập nhóm Zalo trao đổi thông tin giữa Sở Y tế và UBND quận, huyện về công tác giải quyết các TTHC lĩnh vực Y tế để kịp thời hỗ trợ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ của công chức quận, huyện trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu của của các tổ chức, cá nhân. - Đối với các nhóm thủ tục hành chính (lĩnh vực Công thương) không phát sinh hồ sơ do trên địa bàn Quận không có hộ kinh doanh, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đó, đề nghị UBND Thành phố không thực hiện ủy quyền về UBND quận và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.	
2	Quận Cầu Giấy	- Các quyết định về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ đã được ban hành nhưng việc hướng dẫn triển khai thực hiện, cập nhật quy trình trên các phần mềm chậm dẫn đến sự không đồng nhất giữa Bộ danh mục TTHC niêm yết và thực tế tiếp nhận, khó khăn cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ. - Hệ thống phần mềm tiếp nhận và trả kết quả còn bị lỗi, việc xử lý giải quyết hồ sơ hành chính của công dân nộp qua phần mềm còn chưa hoàn thiện dẫn đến tình trạng hồ sơ bị báo quá hạn. Nhưng thực tế hồ sơ đã được cán bộ giải quyết xong nhưng không kết thúc được trên phần mềm.	Đề nghị Thành phố: - Khắc phục lỗi phần mềm Tiếp nhận và trả kết quả TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Bổ sung các TTHC còn thiếu trên Hệ thống phần mềm một cửa của Thành phố . - Sớm hoàn thiện Cổng dịch vụ công Thành phố để phục vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực. - Hoàn thiện chức năng liên thông đối với các TTHC liên thông trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	
3	Quận Đống Đa	Một số TTHC sau khi ban hành Quyết định ủy quyền chưa ban hành quy trình điện tử, chưa được cập nhật lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố	Đề nghị UBND Thành phố sớm chỉ đạo các sở ngành, đơn vị cung cấp phần mềm sớm hoàn thiện quy trình điện tử, cập nhật quy trình lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố.	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
4	Quận Hà Đông	- Đối với 08 thủ tục lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo đã ủy quyền từ cấp quận và UBND quận giao phòng Nội vụ đầu mối. Tuy nhiên các bước xử lý trên phần mềm Dịch vụ công của Thành phố vẫn theo quy trình cũ (thuộc thẩm quyền của UBND quận), dẫn đến khó thực hiện xử lý văn bản, một số hồ sơ bị xử lý chậm, muộn trên phần mềm. - Đối với TTHC lĩnh vực Tư pháp: Tại mục II, phần B Phụ lục I của Quyết định số 4610/QĐ-UBND quyết định phương án ủy quyền 03 TTHC lĩnh vực chứng thực từ Phòng Tư pháp về UBND cấp xã. Tuy nhiên, căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, việc ủy quyền này còn có vướng mắc về thẩm quyền và trình tự pháp lý trong việc ủy quyền. UBND quận Hà Đông cũng đã có Báo cáo số 3048/UBND-VP ngày 09/11/2023 gửi UBND Thành phố báo cáo rõ các nguyên nhân, lý do vướng mắc. - Đối với TTHC lĩnh vực KHDT: (1) Cơ sở dữ liệu của hộ kinh doanh từ phần mềm cũ chưa cập nhật, chuyển đổi dữ liệu vào phần mềm mới dẫn đến khó khăn trong việc tra cứu dữ liệu hộ kinh doanh và thụ lý hồ sơ; (2) Công tác đăng ký hộ kinh doanh trên Hệ thống thông tin đăng ký hộ kinh doanh còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện dịch vụ công Công dân phải đi lại nhiều lần để nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hành chính; (3) Các chức năng trên hệ thống thông tin đăng ký hộ kinh doanh còn hạn chế: chức năng báo cáo chưa tổng hợp đầy đủ thông tin cần thiết để báo cáo theo Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp và chức năng khai thác báo cáo của phần mềm không đáp ứng được các quy định tại Điều 9 TT01/2018/VPCP.	Đề nghị Thành phố - Điều chỉnh các nội dung tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố về phân cấp, ủy quyền thủ tục hành chính phù hợp về thẩm quyền với các Nghị định, Thông tư chuyên ngành. - Đối với lĩnh vực Tư pháp: UBND Quận đề nghị UBND Thành phố cho tiếp tục thực hiện ủy quyền giải quyết từ UBND Quận, Chủ tịch UBND Quận cho Trưởng phòng Tư pháp đối với nhóm TTHC lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi. - Đối với lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất: + Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có hướng dẫn cụ thể đối với một số giấy tờ, thành phần hồ sơ của TTHC ủy quyền. + Thành phố tăng cường tổ chức tập huấn cho đội ngũ làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại các Quận, Huyện, Thị xã và cán bộ các phường, xã, thị trấn. - Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.	
5	Quận Hoàn Kiếm	- Phần mềm DVC Thành phố có lúc còn phát sinh lỗi kỹ thuật; công dân thực hiện TTHC nhiều người lớn tuổi nên cán bộ phải hướng dẫn, giải thích cho công dân thực hiện hồ sơ hành chính làm mất thời gian, ảnh hưởng nhiệm vụ chuyên môn. - Chưa có hướng dẫn, phương án giải quyết các khó khăn, vướng mắc về việc ban hành Quyết định ủy quyền giải quyết TTHC đối với các TTHC được giao ủy quyền từ UBND cấp huyện về UBND cấp xã đã kiến nghị từ trước đến nay.	Không	
6	Quận Hoàng Mai	- Quyết định ủy quyền của Sở chuyên ngành đã có hiệu lực nhưng các Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý hay Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính do các Sở tham mưu còn chưa kịp thời theo tiến độ của UBND Thành phố tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022. Một số TTHC đã được ban hành đầy đủ từ Quyết định ủy quyền, Quyết định công bố danh mục TTHC, Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố chưa kịp cập nhật theo phương án ủy quyền đã được phê duyệt. - Trong quá trình khai thác quy trình thực hiện các TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, quy trình giải quyết của các TTHC theo phương án ủy quyền chưa kịp thời điều chỉnh theo nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 và Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố.	Kính đề nghị UBND Thành phố: - Chỉ đạo các sở, ban, ngành tiến hành rà soát, cập nhật và nâng cấp các phần mềm hiện đang sử dụng trong công tác quản lý, điều hành và các phần mềm chuyên ngành. Thực hiện đánh giá toàn diện các phần mềm hiện hành để xác định những phần mềm cần nâng cấp, cải tiến hoặc thay thế, đảm bảo hiệu quả và tương thích với yêu cầu công việc hiện tại. Đồng thời, cần tích hợp và liên kết các phần mềm giữa các đơn vị để tránh tình trạng chồng chéo, sử dụng nhiều phần mềm không cần thiết, gây lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc. Việc đồng bộ hóa và thống nhất các hệ thống phần mềm không chỉ giúp cải thiện hiệu quả công việc, giảm thiểu thời gian xử lý, mà còn đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin trong toàn bộ quá trình hoạt động. - Tổ chức rà soát danh mục TTHC các cấp thuộc Thành phố nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, các thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp trước khi thực hiện triển khai thực hiện phân cấp, ủy quyền trong thời gian tới	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
7	Quận Long Biên	Quy trình điện tử để phục vụ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính ủy quyền cho quận, chuyên chưa hoàn thiện.	Đề nghị Thành phố có hướng dẫn về cách tính giá đất cụ thể khi đền bù đất nông nghiệp, đất ao, đất vườn liền kề	
8	Quận Thanh Xuân	Phản mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố: Đang trong thời gian hoàn thiện, thường xuyên xảy ra lỗi, gây khó khăn trong việc tiếp nhận hồ sơ của công chức Một cửa và quá trình thụ lý hồ sơ của cán bộ chuyên môn dẫn đến trường hợp chậm muộn quá hạn trên hệ thống phản mềm; phần thống kê báo cáo chưa tương thích với các biểu mẫu báo cáo Chính phủ điện tử gây khó khăn trong việc tổng hợp số liệu.	Không	
9	Huyện Chương Mỹ	- Hiện nay đối với cấp huyện còn 03 TTHC chưa ban hành Quyết định ủy quyền do còn vướng mắc, chưa có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, cụ thể: Lĩnh vực chứng thực có 03 TTHC ủy quyền từ Phòng Tư pháp về UBND cấp xã: Qua rà soát và đối chiếu với các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực chứng thực, huyện nhận thấy chưa có quy định rõ ràng về việc ủy quyền (<i>nội dung này năm 2023, UBND huyện, Phòng Tư pháp huyện đã nhiều lần báo cáo bằng văn bản gửi UBND Thành phố, Sở Tư pháp kiến nghị xem xét, giải quyết, tuy nhiên chưa có văn bản trả lời, hướng dẫn của Thành phố</i>). - Hệ thống dịch vụ công chưa cập nhật đầy đủ quy trình giải quyết theo quy định; hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố còn nhiều bất cập, gây khó khăn cho quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.	Đề nghị Thành phố: - Đối với 03 TTHC lĩnh vực chứng thực theo phương án ủy quyền từ Phòng Tư pháp huyện về UBND cấp xã: Đề nghị Thành phố kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, cụ thể là bổ sung thẩm quyền cho UBND cấp xã. - Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng dịch vụ công Thành phố theo hướng đồng bộ để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.	
10	Huyện Đan Phượng	- Đối với 2 nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công thương nêu tại nội dung 1 và 2 Phụ lục XVII kèm theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND: Tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND nêu 02 nhóm thủ tục trên thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện ủy quyền cho UBND cấp xã là chưa đúng, vì theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu, quy định Phòng Kinh tế thuộc UBND huyện là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Giấy phép bán lẻ rượu; tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá quy định giao Phòng Kinh tế (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. - Đối với 03 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực chứng thực nêu tại mục II phần B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND: Phòng Tư pháp chưa thực hiện ủy quyền 03 thủ tục nêu trên theo quy định tại Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội vì pháp luật không quy định Phòng Tư pháp cấp huyện ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ của cấp Phòng.	Đề nghị Thành phố: - Chỉ đạo các sở, ngành rà soát lại căn cứ pháp lý để thực hiện một số thủ tục ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với các quy định hiện hành. - Tăng cường hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn cho cấp huyện đối với những nhóm thủ tục ủy quyền cho cấp huyện	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
11	Huyện Hoài Đức	Không	Đề nghị HĐND, UBND Thành phố, các Sở ngành Thành phố: - Nghiên cứu thực hiện việc ủy quyền cần phải triệt để, hợp lý từ khâu tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC và phù hợp với khả năng thực hiện của các cấp, cơ quan tiếp nhận ủy quyền để bảo đảm hiệu quả, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu quản lý nhà nước và hướng tới việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. - Rà soát bổ sung danh mục TTHC các cấp thuộc Thành phố nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, các thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp trước khi thực hiện triển khai thực hiện phân cấp, ủy quyền trong thời gian tới.	
12	Huyện Phú Xuyên	Các TTHC ủy quyền chủ yếu mới phát sinh hồ sơ ở lĩnh vực người có công... Tuy nhiên khi thao tác thực hiện trên phần mềm dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công Hà Nội thì quy trình chưa được khai báo theo nội dung đã ủy quyền, cấp giải quyết trên phần mềm vẫn là cấp Sở. Nhiều hồ sơ khi chuyển theo quy trình nhưng không chuyển kèm hồ sơ gốc hoặc ngược lại chuyển hồ sơ gốc nhưng chưa tích kịp thời trên phần mềm đều bị trả lại. Mặc dù không có hồ sơ chậm muộn nhưng khối lượng công việc ngày càng nhiều, đôi lúc chất lượng chưa đảm bảo.	- Đối với phần mềm dịch vụ công liên thông, đề nghị có sự thống nhất, đầu nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống tham gia kết nối (dịch vụ công Quốc gia, dịch vụ công Hà Nội và dịch vụ công của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) để công dân nộp hồ sơ trực tuyến được nhanh chóng, thuận tiện, cán bộ công chức tiếp nhận giải quyết được kịp thời, không phải nhập một hồ sơ ở nhiều phần mềm cùng lúc. - Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin ở các cấp để đảm bảo đường truyền ổn định, kết nối và khai thác dữ liệu dễ dàng; có giải pháp an ninh, an toàn dữ liệu để người dân yên tâm thực hiện.	
13	Huyện Quốc Oai	Một số nội dung khối lượng công việc phát sinh ít, không cần thiết ủy quyền, UBND Huyện đã trình Thành phố nhưng Thành phố định hướng ủy quyền cho cấp huyện và đang giao các sở ngành tham mưu ban hành Quyết định ủy quyền. Đến nay chưa ban hành nhưng cũng chưa giải quyết thủ tục cho cấp huyện làm ảnh hưởng tiến độ như: Quyết định ủy quyền phê duyệt dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Nhiệm vụ quy hoạch, lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích cấp QGĐB trên địa bàn Thành phố. Đến nay, UBND Huyện đã ban hành 02 Văn bản góp ý: số 1533/UBND-TCKH ngày 07/5/2024 và số 2096/UBND-TCKH ngày 11/6/2024.	Đề nghị UBND Thành phố không ủy quyền nội dung này, giao Sở Văn hoá và Thể thao sớm thẩm định, trình phê duyệt dự toán kinh phí lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt chùa Thầy và khu vực núi đá Sài Sơn, Hoàng Xá, Phương Cách, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội theo đề nghị của UBND huyện Quốc Oai tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 31/02/2024.	
14	Huyện Thanh Trì	- TTHC lĩnh vực giáo dục: Thủ tục chuyển trường cho học sinh THCS đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ủy quyền cho các hiệu trưởng Quyết định số 1050/QĐ-GD&ĐT ngày 31/12/2022 có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023, tuy nhiên trường hợp học sinh THCS chuyển đi tỉnh khác chưa có sự đồng bộ, thống nhất về thẩm quyền phê duyệt hồ sơ giữa các tỉnh dẫn đến tình trạng công dân mất nhiều thời gian trong việc thực hiện TTHC.	- TTHC lĩnh vực giáo dục: Đề nghị Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, có hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trên để cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo quy định. - TTHC lĩnh vực y tế: Đề nghị Thành phố dừng thực hiện ủy quyền đối với 03 TTHC thuộc lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm theo QĐ số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 - TTHC lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị Thành phố dừng thực hiện ủy quyền 30 TTHC thuộc phòng ĐKKD về phòng TCKH UBND các quận, huyện, thị xã	

TT	Đơn vị	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Đơn vị phối hợp
1	2	3	4	5
	TỔNG			
15	Huyện Thanh Oai	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố đang trong thời gian thử nghiệm chưa hoàn thiện, gây khó khăn cho người dân sử dụng khi nộp hồ sơ trực tuyến và cán bộ, công chức khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Đề nghị UBND Thành phố cùng các sở, ban, ngành tiến hành rà soát, cập nhật và nâng cấp các phần mềm hiện đang sử dụng trong công tác quản lý, điều hành và các phần mềm chuyên ngành. Thực hiện đánh giá toàn diện các phần mềm hiện hành để xác định những phần mềm cần nâng cấp, cải tiến hoặc thay thế, đảm bảo hiệu quả và tương thích với yêu cầu công việc hiện tại. Đồng thời, cần tích hợp và liên kết các phần mềm giữa các đơn vị để tránh tình trạng chồng chéo, sử dụng nhiều phần mềm không cần thiết, gây lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc.	
16	Huyện Thanh Trì	Thủ tục chuyển trường cho học sinh THCS đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ủy quyền cho các hiệu trưởng Quyết định số 1050/QĐ-GD&ĐT ngày 31/12/2022 có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023, tuy nhiên trường hợp học sinh THCS chuyển đi tỉnh khác chưa có sự đồng bộ, thống nhất về thẩm quyền phê duyệt hồ sơ giữa các tỉnh dẫn đến tình trạng công dân mất nhiều thời gian trong việc thực hiện TTHC	Đề nghị Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, có hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trên để cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo quy định.	
17	Huyện Thường Tín	Đối với lĩnh vực kế hoạch và đầu tư: - Cơ sở dữ liệu của hộ kinh doanh từ phần mềm cũ (của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội) chưa cập nhật, chuyển đổi dữ liệu vào phần mềm (của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) mới dẫn đến khó khăn trong việc tra cứu dữ liệu hộ kinh doanh và thụ lý hồ sơ. - Công tác đăng ký hộ kinh doanh trên Hệ thống thông tin đăng ký hộ kinh doanh còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện dịch vụ công Công dân phải đi lại nhiều lần để nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hành chính: Việc tích hợp giữa mã số thuế và mã số đăng ký kinh doanh giữa cơ quan thuế hiện còn bất cập, hồ sơ thường xuyên bị trả lại do không cập nhật mã số thuế,... - Các chức năng trên hệ thống thông tin đăng ký hộ kinh doanh còn hạn chế: chức năng báo cáo chưa tổng hợp đầy đủ thông tin cần thiết để báo cáo theo Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp và chức năng khai thác báo cáo của phần mềm không đáp ứng được các quy định tại Điều 9 TT01/2018/VPCP.	Đối với lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội: - Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có hướng dẫn cụ thể đối với một số giấy tờ, thành phần hồ sơ của TTHC ủy quyền. - Tăng cường tổ chức tập huấn cho đội ngũ làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại các Huyện, Huyện, Thị xã và cán bộ các phường, xã, thị trấn.	

Phụ lục 3
PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐỒ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Lĩnh vực	Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp								Ghi chú
		Tổng	Các cấp/đơn vị							
			TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan/ đơn vị sự nghiệp của TP	Tổ chức, Doanh nghiệp	
	TỔNG	199	20	101	35	13	9	14	7	
1	Nông nghiệp và PTNT	6	1	3	2					Phụ lục 3.1
2	Giáo dục và Đào tạo; Giáo dục dạy nghề	12		6	4			2		Phụ lục 3.2
3	Khoa học và Công nghệ; Công nghệ thông tin	38	2	14	8			9	5	Phụ lục 3.3
4	Lao động Thương binh và Xã hội	7		6		1				Phụ lục 3.4
5	Văn hoá, thể thao, du lịch - thương mại	14		11	1	1	1			Phụ lục 3.5
6	Y tế	8		4	4					Phụ lục 3.6
7	Giao thông Vận tải	14	7	2	5					Phụ lục 3.7
8	Quy hoạch Kiến trúc	2		1	1					Phụ lục 3.8
9	Tài nguyên và Môi trường	5	1	4						Phụ lục 3.9
10	Xây dựng	14	3	11						Phụ lục 3.10
11	Nội vụ	37	1	16	3	9	7	1		Phụ lục 3.11
12	Kế hoạch và Đầu tư	18	3	10	5					Phụ lục 3.12
13	Tài chính	17	2	11	1	1		1	1	Phụ lục 3.13
14	An ninh	7		2	1	1	1	1	1	Phụ lục 3.14

Phụ lục 3.1

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	6	1	3	2				
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		6	1	3	2				
1	Điều 28	Bảo vệ môi trường								
	Điểm c Khoản 2, Điều 28	Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm quy định các biện pháp hỗ trợ việc di dời các cơ sở sản xuất trong khu dân cư, cơ sở sản xuất thuộc ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề ở nông thôn	1		1					
2	Điều 32	Phát triển nông nghiệp, nông thôn								
	Khoản 2, Điều 32	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định phạm vi, đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên trong các lĩnh vực sau đây:	1		1					
	Khoản 1, Điều 32	Trong vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được sử dụng đất kết hợp đa mục đích, được bố trí đất nông nghiệp sử dụng vào việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, giáo dục trải nghiệm, du lịch sinh thái	1	1						
	Điểm a khoản 3 Điều 32	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định hình thức sử dụng, khai thác quỹ đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đề để sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp kết hợp du lịch, giáo dục trải nghiệm bảo đảm nguyên tắc việc xây dựng trên đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đề phải phù hợp với quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đề, quy hoạch đề điều, quy hoạch xây dựng, quy hoạch khác có liên quan	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
	Điểm b khoản 3 Điều 32	HĐND Thành phố quy định điều kiện, trình tự, thủ tục cấp phép xây dựng, loại công trình và tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình trên đất nông nghiệp phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, cảnh quan du lịch, giáo dục trải nghiệm tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung	1		1					
	Khoản 4 Điều 32	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cho phép cấp phép xây dựng công trình tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung	1			1				
	Khoản 4 Điều 32	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cho phép sử dụng quỹ đất nông nghiệp ở bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đê	1			1				
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN:									

Phụ lục 3.2

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	12		6	4			2	
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		12		6	4			2	
I	Điều 16	Thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	4		4					
	Khoản 2:	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các chính sách sau đây về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Thủ đô:								
1	Điểm a, Khoản 2 Điều 16	Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đạt trình độ khu vực và quốc tế ở các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô trong từng giai đoạn;	1		1					
2	Điểm b, Khoản 2 Điều 16	Sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ sở đào tạo trọng điểm quốc gia trên địa bàn Thành phố;	1		1					
3	Điểm c, Khoản 2 Điều 16	c) Sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng nghề tại các cơ sở đào tạo của nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố quản lý, học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn Thành phố;	1		1					
4	Điểm d, Khoản 2 Điều 16	d) Hỗ trợ hình thành các trung tâm quốc gia, trung tâm vùng về đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ học phí cho học viên học nghề tại các cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao của Thành phố.	1		1					
II	Điều 22	Phát triển giáo dục và đào tạo	7		2	4			1	
1	Khoản 3 Điều 22	Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của Thành phố được thực hiện liên kết giáo dục với các cơ sở giáo dục nước ngoài. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp.	1						1	

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
2	Điểm a, Khoản 4 Điều 22	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định: Cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao, cơ sở giáo dục công lập có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục công lập thực hiện liên kết giáo dục với cơ sở giáo dục nước ngoài;	1		1					
3	Điểm a, Khoản 4 Điều 22	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định: Mức hỗ trợ và lộ trình thực hiện việc hỗ trợ học phí cho học sinh phổ thông và trẻ em mầm non trên địa bàn Thành phố không phân biệt trường công lập, dân lập và tư thục; mức hỗ trợ học phí học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng cho người học thường trú tại Hà Nội.	1		1					
4	Điểm a, Khoản 5 Điều 22	Ủy ban nhân dân Thành phố quy định: Các tiêu chí về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, chương trình giảng dạy, phương pháp giảng dạy và dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở giáo dục có nhiều cấp học;	1			1				
5	Điểm b, Khoản 5 Điều 22	Ủy ban nhân dân Thành phố quy định: Trình tự, thủ tục công nhận, thu hồi quyết định công nhận cơ sở giáo dục chất lượng cao; việc đánh giá, kiểm định, bảo đảm duy trì chất lượng của cơ sở giáo dục chất lượng cao;	1			1				
6	Điểm c, Khoản 5 Điều 22	Ủy ban nhân dân Thành phố quy định: Việc điều chỉnh, bổ sung chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đối với một số môn học, hoạt động giáo dục bổ trợ tại cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao để phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của Thủ đô theo hướng tiệm cận nền giáo dục của khu vực và quốc tế.	1			1				
7	Khoản 6 Điều 22	. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định công nhận, thu hồi quyết định công nhận cơ sở giáo dục chất lượng cao.	1			1				
III	Điều 23	Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	1						1	
1	Khoản 4 Điều 23	4. Cơ sở giáo dục đại học công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập khác trên địa bàn Thành phố được thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, <i>tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ</i> thuộc quyền sở hữu trí tuệ của chính cơ sở, tổ chức đó. Viên chức làm việc tại cơ sở giáo dục đại học công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập khác trên địa bàn Thành phố được tham gia góp vốn, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp do cơ sở, tổ chức đó thành lập hoặc tham gia thành lập khi được sự đồng ý của người đứng đầu cơ sở, tổ chức. Chính phủ quy định chi tiết khoản này.	1						1	

Phụ lục 3.3

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	38	2	14	8			9	5
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		38	2	14	8			9	5
I	Điều 23	Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	10		7	1				2
1	Khoản 1 Điều 23	Phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học và công nghệ; ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng Thủ đô trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực. Lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô bao gồm công nghệ số, công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ chế tạo - tự động hóa, công nghệ môi trường, giảm phát thải các-bon, ứng phó với biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định. UBND Thành phố ban hành danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thành phố, quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô.	2		1	1				
	Khoản 2, 6 Điều 23	HĐND Thành phố quy định chi tiết: Tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô được áp dụng các chính sách sau đây: a) Tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ được quyết định hình thức lựa chọn nhà thầu cung ứng dịch vụ, hàng hóa; b) Doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ được nhận hỗ trợ từ ngân sách Thành phố để mua sắm, vận hành máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ; c) Thu nhập từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô là thu nhập không chịu thuế thu nhập cá nhân; d) Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi tương tự như doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao trong thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô.	3		3					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
	Khoản 3, 6 Điều 23	HĐND Thành phố quy định chi tiết: Hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ được áp dụng các chính sách sau đây: a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Thành phố được giao theo phương thức tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố; b) Tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Thành phố được áp dụng hình thức khoán kinh phí theo kết quả, sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ; c) Doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được nhận chuyển giao không bồi hoàn tài sản, kết quả, sản phẩm hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Thành phố khi đáp ứng đủ điều kiện về năng lực ứng dụng, phát triển kết quả, sản phẩm để phục vụ quản lý, phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô; d) Doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trên địa bàn Thành phố được hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách Thành phố để hình thành trung tâm nghiên cứu và phát triển, phòng thí nghiệm, nhận chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô.	3		3					
	Khoản 4 Điều 23	...tổ chức khoa học và công nghệ công lập khác trên địa bàn Thành phố được thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ của chính cơ sở, tổ chức đó.	1							1
	Khoản 5 Điều 23	HĐND Thành phố quy định chi tiết: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô hoạt động trên địa bàn Thành phố được hỗ trợ chi phí ươm tạo, bao gồm chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án, chi phí thuê chuyên gia, nhân công lao động trực tiếp, dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung	1							1
II	Điều 24	Phát triển các khu công nghệ cao	16	1	3	1			9	2

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
1	Điểm a, Khoản 1 Điều 24	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập, điều chỉnh, mở rộng ranh giới khu công nghệ cao trên địa bàn Thành phố; ban hành quy chế hoạt động của các khu công nghệ cao do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập.	1			1				
2	Điểm b, Khoản 1 Điều 24	Ủy ban nhân dân Thành phố được phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghệ cao thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, quản lý đất đai trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc;	1						1	
3	Điểm c, Khoản 1 Điều 24	Dự án đầu tư và hoạt động tại khu công nghệ cao được áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cao nhất theo quy định của Luật này, quy định của pháp luật về công nghệ cao và quy định khác của pháp luật có liên quan.	1							1
4	Điểm a Khoản 2 Điều 24	Khu công nghệ cao Hòa Lạc được áp dụng các quy định sau đây: a) Ngân sách Thành phố bố trí vốn để đầu tư xây dựng và phát triển Khu công nghệ cao Hòa Lạc, trong đó ưu tiên đầu tư hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật; <i>cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao</i> và kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển khoa học và công nghệ trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; xây dựng nhà lưu trú phù hợp với quy hoạch để bố trí cho người lao động làm việc tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc thuê trong thời gian làm việc;	1	1						
5	Điểm b Khoản 2 Điều 24	b) Đối với <i>khu chức năng cần đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật</i> , Nhà nước đầu tư thông qua Ban Quản lý khu công nghệ cao hoặc cho nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng thuê đất đối với diện tích đất xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và đất sử dụng vào mục đích công cộng theo quy hoạch phân khu xây dựng đã được phê duyệt. Nhà nước cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án thực hiện các loại hình hoạt động công nghệ cao có sử dụng đất;	1						1	

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
6	Điểm c Khoản 2 Điều 24	c) Nhà đầu tư thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc được chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ mục tiêu dự án sang nghiên cứu và phát triển công nghệ cao, ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, đổi mới sáng tạo hoặc cung ứng dịch vụ công nghệ cao và tiếp tục sử dụng địa điểm đầu tư, quỹ đất đã được giao, cho thuê để thực hiện dự án theo mục tiêu chuyển đổi;	1							1
7	Điểm d Khoản 2 Điều 24	d) Hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đối với nơi không tổ chức Hội đồng quản lý có cơ sở trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc được quyết định sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trong trường hợp sử dụng tài sản công để cung cấp các dịch vụ cho các hoạt động công nghệ cao, cung cấp thiết bị dùng chung, cung cấp không gian làm việc, nghiên cứu, ươm tạo, thử nghiệm và trình diễn công nghệ để hỗ trợ các hoạt động công nghệ cao, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp hoặc trong các trường hợp được quy định tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Việc sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố. Việc sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tương ứng;	1						1	
8	Điểm đ Khoản 2 Điều 24	đ) Tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hiến, biếu, tặng, cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ và hình thức chuyển giao quyền sở hữu khác cho Ban Quản lý khu công nghệ cao hoặc đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc được xác định là tài sản công hợp pháp của đơn vị trực tiếp tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản mà không phải thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân.	1						1	

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
*	Khoản 3 điều 24	3. Ban Quản lý khu công nghệ cao là tổ chức hành chính thuộc UBND Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghệ cao trên địa bàn Thành phố. Ban Quản lý khu công nghệ cao được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:								
9	Điểm a Khoản 3 Điều 24	a) Thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi khu công nghệ cao;	1						1	
10	Điểm b Khoản 3 Điều 24	b) Chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Thành phố; cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án đầu tư tại khu công nghệ cao;	1						1	
11	Điểm c Khoản 3 Điều 24	c) Chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được của các doanh nghiệp có trụ sở chính tại khu công nghệ cao hoặc của cơ quan, tổ chức, đơn vị có vị trí công việc cần sử dụng người lao động nước ngoài mà phạm vi làm việc chỉ trong khu công nghệ cao; chấp thuận sử dụng người lao động nước ngoài của nhà thầu hoạt động tại khu công nghệ cao; cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động đối với người nước ngoài làm việc tại khu công nghệ cao; xác nhận người nước ngoài làm việc tại khu công nghệ cao không thuộc diện cấp giấy phép lao động;	1						1	
12	Điểm d Khoản 3 Điều 24	d) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi, hủy giấy phép xây dựng đối với việc xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời công trình trong phạm vi khu công nghệ cao;	1						1	
13	Điểm đ Khoản 3 Điều 24	đ) Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, quản lý đất đai trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, ủy quyền;	1						1	
*	Khoản 4 Điều 24	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây:								

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp công TP	Tổ chức, DN
14	Điểm a Khoản 4 Điều 24	a) Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, các điểm a, b, c và d khoản 3 Điều này; việc thực hiện quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;	1		1					
15	Điểm b Khoản 4 Điều 24	b) Cơ chế, chính sách, biện pháp ưu đãi, hỗ trợ để thu hút nguồn nhân lực công nghệ cao làm việc tại khu công nghệ cao và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại khu công nghệ cao;	1		1					
16	Điểm c Khoản 4 Điều 24	c) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc; chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả đối với một số trường hợp cụ thể; d) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc.	1		1					
III	Điều 25	Thử nghiệm có kiểm soát	9		2	6				1
1	Khoản 5 Điều 25	Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm có kiểm soát được phép không áp dụng một số quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, về điều kiện kinh doanh, trình tự, thủ tục cấp phép, bảo đảm điều kiện kinh doanh và các quy định khác không phù hợp với đặc điểm, tính năng mới của công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh được đề xuất thử nghiệm.	1							1
2	Khoản 5 Điều 25	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định phạm vi miễn áp dụng các quy định của pháp luật đối với từng dự án thử nghiệm cụ thể phù hợp với yêu cầu, mục đích thử nghiệm theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở đánh giá về mức độ rủi ro và khả năng kiểm soát.	1		1					
	Khoản 6 Điều 25	Ủy ban nhân dân Thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:								
3		a) Quyết định, công bố danh mục lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích đăng ký thực hiện thử nghiệm có kiểm soát;	1			1				

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
4		b) Cho phép thử nghiệm và ban hành quy chế thử nghiệm riêng cho từng công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới được cho phép thử nghiệm; quyết định điều chỉnh phạm vi thử nghiệm, gia hạn thử nghiệm, chấm dứt thử nghiệm;	1			1				
5		c) Tổ chức hướng dẫn và kiểm soát quá trình thử nghiệm;	1			1				
6		d) Tham vấn Bộ, cơ quan ngang Bộ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực liên quan đến nội dung thử nghiệm về đối tượng, phạm vi đề xuất thử nghiệm có kiểm soát và các vấn đề phát sinh trong quá trình thử nghiệm nếu thấy cần thiết.	1			1				
7		đ) Báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố cho phép miễn áp dụng một số quy định của pháp luật để phục vụ yêu cầu thử nghiệm theo quy định tại khoản 5 Điều này trước khi cho phép thử nghiệm. Báo cáo về nội dung, phạm vi, đối tượng được miễn áp dụng quy định của pháp luật đến cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định đó để theo dõi, phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước;	1			1				
8		e) Hằng năm, báo cáo Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung thử nghiệm có kiểm soát do mình cho phép.	1			1				
9	Khoản 9	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục cho phép, điều chỉnh, gia hạn và chấm dứt việc thử nghiệm có kiểm soát; cơ chế hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát.	1		1					
IV	Điều 36	Đầu tư mạo hiểm có sử dụng ngân sách nhà nước	3	1	2					
1	Khoản 1 Điều 36	Thành phố Hà Nội được thí điểm thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm có sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư vốn vào các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô nhằm hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thương mại hóa sản phẩm khoa học, công nghệ.	1	1						
2	Khoản 2 Điều 36	Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt, trong đó xác định rõ hình thức tổ chức hoạt động của Quỹ; thời gian hoạt động của Quỹ; mức hỗ trợ vốn điều lệ từ ngân sách Thành phố; phương thức đầu tư, đối tượng hợp tác, nhận vốn đầu tư; cơ chế đánh giá, kiểm soát rủi ro, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, vận hành Quỹ đầu tư mạo hiểm của Thành phố.	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
3	Khoản 3 Điều 36	Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt đề án, quy định cơ chế tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư mạo hiểm, trách nhiệm kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Quỹ, ban hành điều lệ, quy chế đầu tư của Quỹ đầu tư mạo hiểm.	1		1					
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN: Không có									

Phụ lục 3.4
PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH XÃ HỘI)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	UBND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	7		6		1			
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		6		6					
I	Điều 27	Chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội								
*	Khoản 2	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các chính sách xã hội sau đây:								
1	Điểm a, Khoản 2 Điều 27	Bố trí ngân sách để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm, vay mua nhà ở xã hội, hỗ trợ công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp vay mua nhà ở xã hội;	1		1					
2	Điểm b, Khoản 2 Điều 27	Hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm việc làm cho hộ dân tộc thiểu số nghèo sinh sống ở xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi làm nghề nông, lâm nghiệp trong trường hợp không bố trí được đất sản xuất.	1		1					
*	Khoản 3	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội sau đây:								
3	Điểm a, Khoản 3 Điều 27	Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo mức 100% đối với người thuộc hộ nghèo; tối thiểu là 60% đối với người thuộc hộ cận nghèo; tối thiểu là 20% đối với các đối tượng khác;	1		1					
4	Điểm b, Khoản 3 Điều 27	Hỗ trợ 100% tiền đóng bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật, người thuộc hộ cận nghèo, người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên; hỗ trợ đối với các đối tượng khác theo mức cao hơn mức quy định hoặc cho đối tượng chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên;	1		1					
5	Điểm c, Khoản 3 Điều 27	Hỗ trợ thực hiện chương trình khám sức khỏe miễn phí hằng năm cho người cao tuổi trên địa bàn Thành phố. Kinh phí thực hiện việc khám sức khỏe được bảo đảm thực hiện từ ngân sách Thành phố, nguồn xã hội hóa theo lộ trình phù hợp.	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan /ĐV sự nghiệp của TP	Tổ chức, DN
6	Khoản 4 Điều 27	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố; từng bước mở rộng phạm vi đối tượng thụ hưởng và bố trí ngân sách phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.	1		1					
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN:		1				1			
7	Điểm d, Khoản 1 Điều 35	Hội đồng nhân dân Thành phố Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ các cơ quan trung ương thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố, hỗ trợ các địa phương khác trong nước hoặc hỗ trợ quốc gia khác trong trường hợp cần thiết; <i>cho phép đơn vị hành chính cấp huyện sử dụng ngân sách cấp mình để hỗ trợ đơn vị hành chính cấp huyện khác của Thành phố và các đơn vị hành chính cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ an sinh xã hội, phúc lợi xã hội;</i>	1				1			

Phụ lục 3.5

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO, DU LỊCH, THƯƠNG MẠI)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	14		11	1	1	1		
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		12		11	1				
I	Điều 21	Phát triển văn hóa, thể thao, du lịch	12		11	1				
1	Khoản 2 Điều 21	2. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các biện pháp ưu tiên nguồn lực cho bảo vệ và phát triển văn hóa Thủ đô; việc đầu tư các nguồn lực nhằm quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu bảo vệ, phát triển văn hóa Thủ đô và hội nhập quốc tế; đầu tư nguồn lực phát triển thể thao thành tích cao, xây dựng công trình thể thao hiện đại đạt tiêu chuẩn khu vực và thế giới; đào tạo, bồi dưỡng vận động viên, huấn luyện viên đạt trình độ quốc gia, quốc tế; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp.	1		1					
2	Khoản 4 Điều 21	4. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các khu vực, di tích, di sản, công trình cần tập trung nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa quy định tại khoản 3 Điều này; danh mục ô phố, tuyến phố đặc trưng, có giá trị văn hóa, lịch sử, danh mục công trình kiến trúc có giá trị để phục hồi, bảo vệ, phát huy giá trị; quy định việc lập hồ sơ quản lý công trình kiến trúc có giá trị, việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức cải tạo, bảo vệ khu vực, công trình kiến trúc có giá trị có nhiều chủ sở hữu.	1		1					
*	Khoản 5 Điều 21	5. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố đối với trường hợp sau đây:								
3	Điểm a Khoản 5 Điều 21	a) Người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nghệ nhân, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể;	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
4	Điểm b Khoản 5 Điều 21	b) Việc truyền dạy, thực hành, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;	1		1					
5	Điểm c Khoản 5 Điều 21	c) Vận động viên, huấn luyện viên tham gia đào tạo, huấn luyện tại các bộ môn thể thao thành tích cao, tập huấn đội tuyển thể thao thành tích cao của Thành phố, đội tuyển thể thao thành tích cao quốc gia;	1		1					
6	Điểm d Khoản 5 Điều 21	d) Đào tạo, bồi dưỡng vận động viên trở thành huấn luyện viên, trọng tài viên quốc gia, quốc tế;	1		1					
7	Điểm đ Khoản 5 Điều 21	đ) Vận động viên, huấn luyện viên, người hoạt động nghệ thuật bị tai nạn, suy giảm sức khỏe do đào tạo, huấn luyện, thi đấu, biểu diễn nghệ thuật; vận động viên, huấn luyện viên, người hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp học nghề mới, chuyển nghề khi không còn đáp ứng yêu cầu thi đấu, huấn luyện, hoạt động nghệ thuật.	1		1					
8	Khoản 6 Điều 21	6. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thưởng bổ sung đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại giải thể thao thành tích cao, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được tặng giải thưởng cao của khu vực và quốc tế.	1		1					
9	Khoản 7 Điều 21	7. Thành phố Hà Nội được xây dựng trung tâm công nghiệp văn hóa tại bãi sông, bãi nổi sông Hồng và khu vực khác có lợi thế về vị trí không gian văn hóa phù hợp với quy hoạch. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết thẩm quyền thành lập; trình tự, thủ tục thành lập; việc tổ chức, hoạt động, biện pháp quản lý đối với trung tâm công nghiệp văn hóa và các chính sách ưu đãi đối với trung tâm công nghiệp văn hóa sử dụng nguồn lực của Thành phố.	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
10	Khoản 8 Điều 21	8. Thành phố Hà Nội được thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa trên cơ sở các khu phố, tuyến phố, làng nghề, điểm dân cư nông thôn hiện hữu để huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển các hoạt động dịch vụ, thương mại, văn hóa tại khu vực có lợi thế về vị trí thương mại, không gian văn hóa, trên cơ sở bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường cao hơn so với quy định chung để thu hút, phát triển du lịch, phát huy giá trị văn hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại trên địa bàn, cải thiện điều kiện sống của người dân, bảo tồn các ngành, nghề truyền thống.	1		1					
11	Điểm đ Khoản 8 Điều 21	Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đề án thành lập, các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm, cơ chế quản lý, chi tiêu tài chính, quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa; ban hành quyết định cho phép thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa; phê duyệt thành viên Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa.	1			1				
12	Điểm e Khoản 8 Điều 21	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết khoản này và ban hành Quy chế mẫu của khu phát triển thương mại và văn hóa.	1		1					
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN:		2				1	1		
	Điểm đ Khoản 8 Điều 21	Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có khu phát triển thương mại và văn hóa có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố;	2				1	1		

Phụ lục 3.6

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC Y TẾ)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
TỔNG SỐ			8		4	4				
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		8		4	4				
I		Phát triển y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân	8		4	4				
1	Điểm a,b,c,d Khoản 2 Điều 26	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây: a) Việc sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ thanh toán một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình trên địa bàn Thành phố; b) Việc sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ thanh toán dịch vụ cấp cứu ngoại viện; c) Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định theo pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện để làm cơ sở thực hiện việc hỗ trợ thanh toán quy định tại điểm a và điểm b khoản này; d) Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực y tế thực hiện khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài, cập nhật, chuyển giao công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến trong lĩnh vực y, dược, an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh, y tế công cộng cho cơ sở y tế công lập của Thành phố.	4		4					
2	Điểm a,b,c,d Khoản 3 Điều 26	Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây: a) Quy định tiêu chí cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao, hiện đại trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của Thành phố để được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 43 của Luật này; b) Xác định lộ trình phát triển và tổ chức, hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoại viện trên địa bàn Thành phố gồm Bệnh viện 115, Trung tâm điều phối cấp cứu, Trung tâm đào tạo cấp cứu và mạng lưới cấp cứu, trạm cấp cứu 115 và các tổ cấp cứu ngoại viện của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; c) Quy định việc đăng ký cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, quản lý hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác có phạm vi hoạt động chuyên môn về y học gia đình trên địa bàn Thành phố.	4			4				

Phụ lục 3.7 PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ (LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI) (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)									
T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp						
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị					
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP
		TỔNG SỐ	14	7	2	5			
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		14	7	2	5			
I	Điều 18	Biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch	1	1					
1	Khoản 6 Điều 18	Khi đầu tư xây dựng mới trục đường bộ, đường sắt đô thị hoặc mở rộng trục đường bộ hiện có theo quy hoạch trên địa bàn Thành phố, cơ quan lập quy hoạch phải xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi trong vùng phụ cận đường bộ, đường sắt đô thị để thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị, tái định cư tại chỗ, phát triển nhà ở, thương mại, dịch vụ. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi trong vùng phụ cận đường bộ, đường sắt đô thị để thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị, tái định cư tại chỗ, phát triển nhà ở, thương mại, dịch vụ trước khi quy hoạch chi tiết được phê duyệt. Khi triển khai dự án phát triển đường bộ, đường sắt đô thị theo quy hoạch đã được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền của Thành phố đồng thời tổ chức thu hồi đất vùng phụ cận để sử dụng theo quy hoạch. Việc thu hồi đất trong trường hợp này được áp dụng như trường hợp thu hồi đất trong cùng dự án phát triển đường bộ, đường sắt đô thị.	1	1					
II	Điều 30	Phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông	5	5					
1	Khoản 1,2,3,4,5 Điều 30	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây: 1. Chính sách đầu tư và huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, các công trình ngầm công cộng trên địa bàn Thành phố; 2. Chính sách phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác đường sắt đô thị, xe buýt, nhà ga, bến xe, bãi đỗ xe ô tô và sử dụng các phương tiện giao thông phát thải thấp; hạn chế phương tiện giao thông cá nhân vào khu vực trung tâm để giảm ùn tắc giao thông, giảm phát thải; áp dụng phí giảm ùn tắc giao thông; 3. Chính sách phát triển đường vành đai, trung tâm logistic, hệ thống giao thông công cộng trên địa bàn Thành phố và kết nối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động liên kết, phát triển vùng với Thủ đô; 4. Khuyến khích áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải; 5. Chính sách quản lý, khai thác đường đô thị, đường sắt đô thị, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, văn minh đô thị.	5	5					
III	Điều 31	Phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng	8	1	2	5			

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Khoản 2 Điều 31	Việc lập, quyết định, quản lý quy hoạch hệ thống đường sắt đô thị, quy hoạch tuyến giao thông có sử dụng phương thức vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn khác và khu vực TOD được áp dụng các quy định sau đây: a) Trên cơ sở Quy hoạch Thủ đô và Quy hoạch chung Thủ đô, Ủy ban nhân dân Thành phố được điều chỉnh chức năng sử dụng các khu đất trong khu vực TOD để khai thác quỹ đất và giá trị tăng thêm từ đất, phát triển các tuyến đường sắt đô thị, các phương thức vận tải hành khách công cộng khác, phát triển đô thị trong khu vực TOD; b) Trong khu vực TOD, Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định áp dụng các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các yêu cầu về không gian và sử dụng đất khác với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, bảo đảm phù hợp với Quy hoạch chung Thủ đô; c) Đối với khu vực đã có quy hoạch phân khu hoặc tương đương đã được phê duyệt nhưng khi lập phương án tuyến đường sắt đô thị, tuyến giao thông có sử dụng phương thức vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn khác hoặc khi lập quy hoạch khu vực TOD, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ lập phương án tuyến, quy hoạch có đề xuất mới, khác nội dung quy hoạch đã được phê duyệt thì trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định. Quyết định phê duyệt phương án tuyến đường sắt đô thị hoặc quy hoạch chi tiết khu vực TOD có giá trị thay thế cho phần nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu vực có liên quan trong quy hoạch phân khu hoặc tương đương đã được phê duyệt và không phải làm thủ tục điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch đã được phê duyệt trước đó.	3			3				
2	Khoản 3 Điều 31	Việc đầu tư phát triển đường sắt đô thị tại Thành phố được ưu tiên áp dụng mô hình TOD, bảo đảm hiện đại, đồng bộ, bền vững và được áp dụng các quy định sau đây: a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án tuyến đường sắt đô thị theo mô hình TOD theo phân kỳ đầu tư trong từng giai đoạn; quyết định việc tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập; b) Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đầu tư dự án tuyến đường sắt đô thị theo mô hình TOD, quyết định đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án thành phần, quyết định đầu tư dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; c) Nội dung, trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định các dự án quy định tại điểm a và điểm b khoản này được thực hiện tương tự như dự án nhóm A thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư công; d) Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định lựa chọn áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các tuyến đường sắt đô thị của Thành phố.	4	1	1	2				
3	Khoản 5 Điều 31	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết việc quản lý, vận hành, khai thác đường sắt đô thị và khu vực TOD; phương pháp xác định mức thu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện việc thu tiền đối với các khoản thu quy định tại khoản 4 Điều này, bảo đảm không trùng thu với các loại thuế, phí khác.	1		1					
B ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN: Không có										

Phụ lục 3.8

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	2		1	1				
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		2		1	1				
I	Điều 17	Quy hoạch xây dựng, phát triển Thủ đô	2		1	1				
1	Khoản 3 Điều 17	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định điều chỉnh việc xác định phân vùng môi trường trong Quy hoạch Thủ đô, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật của Thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục điều chỉnh việc xác định phân vùng môi trường, điều chỉnh cục bộ quy hoạch quy định tại khoản này.	2		1	1				
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN: Không có									

Phụ lục 3.9

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp						
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị					
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP
		TỔNG SỐ	5	1	4				
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		5	1	4				
I	Điều 18	Biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch	1	1					
2	Khoản 4 Điều 18	Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm bố trí quỹ đất phù hợp với quy hoạch để cơ quan, đơn vị, cơ sở thuộc danh mục phải thực hiện di dời quy định tại khoản 3 Điều này xây dựng cơ sở, trụ sở mới nếu có nhu cầu.	1	1					
II	Điều 28	Bảo vệ môi trường	4		4				
	Khoản 2 Điều 28	Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây: a) Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xác định vùng phát thải thấp; quyết định phạm vi vùng phát thải thấp và các biện pháp được áp dụng trong vùng theo lộ trình phù hợp; b) Quyết định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; quy định các biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông phát thải gây ô nhiễm môi trường; hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông sử dụng năng lượng sạch; c) Quy định các biện pháp hỗ trợ việc di dời các cơ sở sản xuất trong khu dân cư, cơ sở sản xuất thuộc ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề ở nông thôn; d) Quy định biện pháp giảm phát thải nhựa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt trên địa bàn Thành phố; quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đối với hoạt động xử lý, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tiêu dùng liên quan đến tái chế rác thải sử dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất.	4		4				

Phụ lục 3.10
PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC XÂY DỰNG)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	14	3	11					
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		14	3	11					
I	Điều 18	Biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch	2	1	1					
1	Khoản 3 Điều 18	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định danh mục, biện pháp và lộ trình di dời các cơ sở, trụ sở không thuộc quy định tại điểm a khoản này.	1		1					
2	Khoản 7 Điều 18	Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô và các quy hoạch khác có liên quan. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi.	1	1						
II	Điều 19	Quản lý, sử dụng không gian ngầm	1		1					
	Khoản 3 Điều 19	Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các công trình ngầm được khuyến khích đầu tư xây dựng.	1		1					
III	Điều 20	Cải tạo, chỉnh trang đô thị	11	2	9					
1	Khoản 4 Điều 20	Các chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất tại khu vực đô thị có quyền tự đề xuất thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị khi được toàn bộ số chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất nằm trong ranh giới dự án đề xuất cải tạo, chỉnh trang đô thị đồng thuận góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai. Việc cải tạo, chỉnh trang đô thị trong trường hợp này phải được lập thành dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, do doanh nghiệp được các chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất thống nhất lựa chọn làm chủ đầu tư. Chủ đầu tư có trách nhiệm lập quy hoạch chi tiết, lập dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và triển khai thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, bảo đảm phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt. Trường hợp các chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất góp quyền sử dụng đất để mở rộng quỹ đất sử dụng vào mục đích công cộng không nhằm mục đích kinh doanh phục vụ cải tạo, chỉnh trang đô thị và không tự lựa chọn chủ đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện vai trò chủ đầu tư dự án.	1	1						

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp						
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị					
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP
2	Khoản 5 Điều 20	Đối với khu vực thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này mà chưa có dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều này mà chưa có dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều này, Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm xác định cụ thể các khu vực cần cải tạo, chỉnh trang đô thị; tổ chức công bố công khai các khu vực cần cải tạo, chỉnh trang đô thị kèm theo các thông tin về vị trí, ranh giới và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo quy hoạch phân khu đã được phê duyệt để kêu gọi đầu tư. Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đáp ứng điều kiện mời quan tâm thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm thì thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm lập quy hoạch chi tiết, lập dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị trong đó có nội dung về bồi thường, tái định cư, phương án xử lý tài sản công, phân chia lợi ích từ việc tổ chức cải tạo, chỉnh trang đô thị. Đồ án quy hoạch chi tiết, thông tin về dự án đề xuất cải tạo, chỉnh trang đô thị phải được công bố công khai tại khu vực dự án cải tạo, chỉnh trang và trên các phương tiện thông tin đại chúng và chỉ được phê duyệt nếu có từ 75% số chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất tương đương với ít nhất là 75% diện tích khu vực cải tạo, chỉnh trang đồng thuận.	1	1					
	Khoản 8 Điều 20	Đối với các công trình kiến trúc có giá trị có nhiều chủ sở hữu, Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí theo trình tự, thủ tục của pháp luật về ngân sách nhà nước để hỗ trợ kiểm định chất lượng công trình; hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị.	1		1				
	Khoản 9 Điều 20	Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây: a) Quy định chi tiết các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này; b) Quy định trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu trong việc kiểm định chất lượng nhà chung cư để thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; c) Quyết định cơ chế hỗ trợ kiểm định, di dời, bồi thường, tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp, thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; d) Quy định các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị.	4		4				

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
	Khoản 10 Điều 20	10. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây: a) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; b) Ban hành quy chế quản lý công trình kiến trúc có giá trị, trong đó quy định cụ thể về yêu cầu, điều kiện, biện pháp bảo vệ, cải tạo, quản lý, khai thác, sử dụng công trình kiến trúc có giá trị; c) Quyết định việc đấu giá quyền thuê biệt thự cũ, nhà thuộc tài sản công không sử dụng cho mục đích ở để phát triển du lịch, kinh doanh dịch vụ, ẩm thực, quảng bá văn hóa, nghệ thuật gắn với việc cam kết về giữ gìn, tu bổ, bảo trì công trình.	3		3					
	Khoản 11 Điều 20	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập, quy định tổ chức, hoạt động của Quỹ bảo tồn khu vực nội đô lịch sử của Thủ đô.	1		1					
III	Điều 29	Phát triển nhà ở	3	1	1	1				
1	Khoản 2 Điều 29	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật khung, hạ tầng xã hội thiết yếu trong các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội độc lập.	1		1					
2	Khoản 3 Điều 29	Trường hợp không lựa chọn được chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở thì Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thu hồi đất nhà chung cư, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất sau khi có từ hai phần ba tổng số chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất trong phạm vi ranh giới dự án trở lên đồng thuận. Số tiền thu được từ việc đấu giá quyền sử dụng đất lớn hơn số tiền chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tiếp tục được phân chia và chi trả cho từng chủ sở hữu nhà, người sử dụng đất.	1			1				
3	Khoản 4 Điều 29	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định cơ chế, chính sách, biện pháp ưu đãi, hỗ trợ đối với dự án phát triển nhà ở, nhà lưu trú bố trí cho người lao động làm việc tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố.	1	1						

Phụ lục 3.11

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ

(LĨNH VỰC NỘI VỤ)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
TỔNG SỐ			37	1	16	3	9	7	1	
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		21	1	16	3			1	
I		Tổ chức chính quyền đô thị	16	1	11	3			1	
1	Khoản 1 Điều 9	Thành phố được bầu 125 đại biểu Hội đồng nhân dân. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách ít nhất là 25% tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân.	1	1						
2	Khoản 2 Điều 9	Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố hoạt động chuyên trách, gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, không quá 03 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên. Số lượng thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định, bảo đảm không quá 11 người.	1		1					
3	Khoản 3 Điều 9	Hội đồng nhân dân Thành phố được thành lập không quá 06 Ban để tham mưu về các lĩnh vực cụ thể. Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố gồm Trưởng ban do Hội đồng nhân dân bầu; Phó Trưởng ban và các Ủy viên do Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phê chuẩn. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định số lượng Phó Trưởng ban bảo đảm bình quân không quá 02 người trên một Ban. Ban có bộ phận hoạt động chuyên trách để giúp giải quyết các công việc thường xuyên trong thời gian Ban không họp.	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
4	Điểm a,b,c,d,đ Khoản 4 Điều 9	Hội đồng nhân dân Thành phố được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: a) Quyết định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố hoạt động chuyên trách; quyết định số lượng, tên gọi, phạm vi lĩnh vực phụ trách của các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố; quy định tiêu chí thành lập, tổ chức các Ban của Hội đồng nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố; b) Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; c) Quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố chưa được quy định hoặc khác với quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; quyết định thay đổi tên gọi, điều chỉnh chức năng của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính hiện có. d) Quy định về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố chưa được quy định hoặc khác với quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên trên cơ sở điều chỉnh chức năng của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính hiện có, bảo đảm không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và mục tiêu cải cách hành chính nhà nước, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Trường hợp thành lập thêm cơ quan thì phải bảo đảm tổng số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố không vượt quá 10% khung số lượng do Chính phủ quy định; đ) Xác định số lượng biên chế cán bộ, công chức, số lượng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước do Thành phố quản lý căn cứ vào danh mục vị trí việc làm, quy mô dân số, thực trạng khối lượng công việc, đặc điểm an ninh, chính trị, an toàn xã hội trên địa bàn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, bảo đảm tỷ lệ giữa tổng số biên chế so với tổng số dân không vượt mức tỷ lệ trung bình của cả nước trình cấp có thẩm quyền quyết định;	5		5					
5	Điểm a,b,c Khoản 5 Điều 9	Trong thời gian Hội đồng nhân dân Thành phố không họp, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định các nội dung sau đây và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất: a) Biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; b) Điều chỉnh chủ trương đầu tư trong trường hợp cần thiết đối với các dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công quy định tại Luật Đầu tư công; c) Việc hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật này căn cứ vào dự toán ngân sách hằng năm đã được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.	3		3					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
6	Khoản 1,2,3 Điều 9	Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: 1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các nội dung quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 9 của Luật này; trình Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định nội dung quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này; 2. Quy định việc điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; 3. Căn cứ vào nguyên tắc, điều kiện, tiêu chí thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật, quyết định thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố theo trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.	3			3				
7	Khoản 2 Điều 15	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố được ký hợp đồng có thời hạn với người đáp ứng các điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.	1						1	
8	Khoản 3 Điều 15	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết khoản 2 và khoản 3 Điều này. (Khoản 3: Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc Thành phố quản lý được hưởng thu nhập tăng thêm căn cứ theo năng lực, hiệu quả công việc).	1		1					
II		Thu hút, trọng dụng người có tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	5		5					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Điểm a,b,c,d Khoản 2 Điều 16	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các chính sách sau đây về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Thủ đô: a) Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đạt trình độ khu vực và quốc tế ở các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô trong từng giai đoạn; b) Sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ sở đào tạo trọng điểm quốc gia trên địa bàn Thành phố; c) Sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng nghề tại các cơ sở đào tạo của nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố quản lý, học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn Thành phố; d) Hỗ trợ hình thành các trung tâm quốc gia, trung tâm vùng về đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ học phí cho học viên học nghề tại các cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao của Thành phố.	4		4					
2	Điểm b Khoản 4 Điều 24	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây: b) Cơ chế, chính sách, biện pháp ưu đãi, hỗ trợ để thu hút nguồn nhân lực công nghệ cao làm việc tại khu công nghệ cao và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại khu công nghệ cao;	1		1					
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN:		9				9			
I		Tổ chức chính quyền đô thị	8				8			

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HDND TP/TT HDND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Khoản 3 Điều 11	Hội đồng nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: a) Quyết định đại biểu Hội đồng nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố hoạt động chuyên trách; quyết định số lượng, tên gọi, phạm vi lĩnh vực phụ trách, việc thành lập và số lượng thành viên các Ban của Hội đồng nhân dân; b) Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình. c) Quyết định, phân bổ, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách; phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố, trong đó bao gồm ngân sách của các phường trực thuộc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Bố trí trong dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân phường trực thuộc khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách phường để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa, cứu trợ, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cần thiết khác chưa được dự toán; d) Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công tại các phường trực thuộc theo quy định của Luật Đầu tư công; đ) Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp mình ở phường; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.	5				5			
2	Khoản 2 Điều 12	Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố có thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật.	1				1			
II		Tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức	1				1			
1	Khoản 2 Điều 15	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được ký hợp đồng có thời hạn với người đáp ứng các điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	1				1			
C	ĐỐI VỚI CẤP XÃ:		7					7		
I		Tổ chức chính quyền đô thị	7					7		
1	Khoản 2 Điều 8	Chính quyền địa phương ở phường tại Thành phố là Ủy ban nhân dân phường. Ủy ban nhân dân phường là cơ quan hành chính nhà nước, được tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật này.	1					1		

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp								
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị							
				TP HN	HĐND TP/TT HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN	
2	Khoản 1 Điều 13	1. Ủy ban nhân dân phường có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định chi từ khoản chưa phân bổ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 11 của Luật này, định kỳ hằng quý báo cáo Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất; b) Đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước với Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố; tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền mà Luật Đầu tư công quy định phải có sự tham gia ý kiến của Hội đồng nhân dân cấp xã; tổ chức thực hiện chương trình, dự án đầu tư công theo phân cấp quản lý; c) Đề xuất, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo phân cấp quản lý; chỉ đạo Công an phường thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường; d) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử và tổ chức thực hiện việc bầu cử theo quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; đ) Tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên trên địa bàn phường; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật; e) Quyết định các nội dung mà theo quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác phải do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định hoặc phải trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua trước khi Ủy ban nhân dân phường quyết định; trình Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố các nội dung mà theo quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác phải được Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua trước khi trình cơ quan nhà nước cấp trên xem xét, quyết định.	6						6		

Phụ lục 3.12

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

TT	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	18	3	10	5				
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		18	3	10	5				
I	Điều 18	Biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch	2		1	1				
	Khoản 7 Điều 18	Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô và các quy hoạch khác có liên quan. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi.	2		1	1				
II	Điều 37	Thẩm quyền đầu tư	7		5	2				
1	Khoản 1 Điều 37	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định danh mục dự án trọng điểm của Thủ đô	1		1					
*	Khoản 2 Điều 37	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (sau đây gọi là dự án PPP) thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các dự án đầu tư công, dự án PPP sau đây không sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương trên địa bàn Thành phố:								
2	Điểm a Khoản 2 Điều 37	Dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD không giới hạn tổng mức vốn đầu tư, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô từ 500 ha trở lên, di dân tái định cư từ 50.000 người trở lên;	1		1					

TT	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
3	Điểm b Khoản 2 Điều 37	Dự án đầu tư công, dự án PPP không giới hạn tổng mức vốn đầu tư, trừ dự án quy định tại điểm a khoản này; dự án ảnh hưởng lớn đến môi trường hoặc tiềm ẩn khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội; dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh có mức độ tuyệt mật, dự án sản xuất chất độc hại, chất nổ thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.	1		1					
	Khoản 3 Điều 37	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công, dự án PPP trên địa bàn Thành phố có sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao; quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công, dự án PPP đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư và giao Ủy ban nhân dân Thành phố làm cơ quan chủ quản thực hiện dự án trong trường hợp không làm tăng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nước ngoài	1		1					
	Khoản 4 Điều 37	Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Công nghệ cao và các dự án sau đây: a) Dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua, khu đô thị có quy mô sử dụng đất từ 300 ha đến dưới 500 ha hoặc quy mô dân số từ 50.000 người trở lên, trừ dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội; b) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.	1			1				
	Khoản 5 Điều 37	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đầu tư dự án đầu tư công, phê duyệt dự án PPP đã được Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này	1			1				
	Khoản 6 Điều 37	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này; trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản 5 Điều này.	1		1					
III	Điều 38	Tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập	1	1						

TT	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Khoản 1 Điều 38	Cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Thành phố khi quyết định chủ trương đầu tư <i>dự án quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 37 của Luật này</i> , dự án tổng thể có quy mô dự án nhóm B, nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công, có quyền quyết định tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập; quyết định mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm đầu tư của dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	1	1						
IV	Điều 39	Thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư	2	1	1					
1	Khoản 1 Điều 39	Áp dụng phương thức đối tác công tư đối với các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao trên địa bàn Thành phố	1	1						
2	Khoản 2 Điều 39	Hội đồng nhân dân Thành phố được xem xét, quyết định việc tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP nhưng không quá 70% tổng mức đầu tư của dự án trong trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không bảo đảm khả năng hoàn vốn.	1		1					
V	Điều 40	Quy định đặc thù đối với thực hiện hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT)	1		1					
	Khoản 2 Điều 40	Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư loại hợp đồng BT trong lĩnh vực giao thông vận tải, thủy lợi, thoát nước, xử lý nước thải với quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu không thấp hơn 200 tỷ đồng	1		1					
VI	Điều 42	Thu hút nhà đầu tư chiến lược	2		1	1				
	Khoản 7 Điều 42	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết khoản 1 và khoản 2 Điều này phù hợp với yêu cầu phát triển của Thủ đô (chi tiết danh mục, tiêu chí dự án, tiêu chí nhà đầu tư chiến lược)	1		1					
	Điểm d, Khoản 4, Điều 42	Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án	1			1				
VII	Điều 43	Ưu đãi đầu tư	1		1					
	Điểm d khoản 5 Điều 43	Ưu đãi, hỗ trợ khác do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược	1		1					
VIII	Điều 45	Chương trình, dự án liên kết, phát triển vùng	2	1		1				

TT	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
	Điểm a, Khoản 2 Điều 45	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc thực hiện chương trình, dự án liên kết, phát triển vùng và đề nghị giao 01 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản thực hiện chương trình, dự án và chịu trách nhiệm làm đầu mối trong việc triển khai chương trình, dự án	1			1				
	Khoản 2 Điều 47	Chính quyền thành phố Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc vùng Thủ đô, vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, vùng động lực phía Bắc đề xuất, triển khai thực hiện chương trình, dự án liên kết phát triển vùng trong từng lĩnh vực.	1	1						

Phụ lục 3.13

**PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC TÀI CHÍNH)**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/dơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
		TỔNG SỐ	17	2	11	1	1		1	1
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		16	2	11	1			1	1
I	Điều 34	Huy động nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển Thủ đô	3	2		1				
1	Khoản 4 Điều 34	HĐND Thành phố được quyết định áp dụng trên địa bàn một số loại phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án và các loại phí, lệ phí thuộc khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100%.	1	1						
2	Khoản 6 Điều 34	UBND Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước, nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vay về cho Thành phố vay lại và từ nguồn trái phiếu Chính phủ phát hành với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Trường hợp cần huy động vốn vay lớn hơn 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp để thực hiện dự án trọng điểm của Thành phố, UBND Thành phố báo cáo Chính phủ xem xét trình Quốc hội quyết định.	1			1				
3	Khoản 7 Điều 34	Ngân sách Thành phố được giữ lại toàn bộ phần ngân sách trung ương được hưởng theo tỷ lệ phân chia các khoản thu tiền sử dụng đất, tiền cho thuê đất thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố để tập trung tạo nguồn lực ưu tiên hỗ trợ di dời các cơ quan, đơn vị, cơ sở thuộc danh mục phải di dời quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật này và hỗ trợ thực hiện các dự án trọng điểm của Thủ đô.	1	1						
II	Điều 35	Sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển Thủ đô	9		9					
	Khoản 1 Điều 35	HĐND Thành phố được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây								

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Điểm a, khoản 1 Điều 35	Quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã bảo đảm đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do trung ương ban hành để thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật này; tổng mức chi không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.	1		1					
2	Điểm b khoản 1 Điều 35	Quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách địa phương, thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội sau khi đã bảo đảm đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách.	1		1					
3	Điểm c, khoản 1 Điều 35	Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ di dời, xây dựng mới, bố trí đất cho đối tượng thuộc danh mục phải di dời quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật này đã có quyết định di dời hoặc tự nguyện di dời.	1		1					
4	Điểm d, khoản 1 Điều 35	Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để hỗ trợ các cơ quan trung ương thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố, hỗ trợ các địa phương khác trong nước hoặc hỗ trợ quốc gia khác trong trường hợp cần thiết; cho phép đơn vị hành chính cấp huyện sử dụng ngân sách cấp mình để hỗ trợ đơn vị hành chính cấp huyện khác của Thành phố và các đơn vị hành chính cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.	1		1					
5	Điểm đ khoản 1 Điều 35	Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án đầu tư, công trình, dự án có tính chất liên kết, phát triển vùng giữa Thủ đô với địa phương khác, dự án quốc lộ, đường cao tốc đi qua địa bàn Thành phố phù hợp với quy hoạch.	1		1					

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
6	Điểm e, khoản 1 Điều 35	Quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.	1		1					
7	Khoản 2 Điều 35	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tạm ứng từ Quỹ dự trữ tài chính của Thành phố để thực hiện các dự án đầu tư đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, đã có quyết định phê duyệt dự án và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố trong trường hợp cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện; trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí dự toán vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách Thành phố hằng năm cho các dự án này để thu hồi vốn tạm ứng, hoàn trả Quỹ dự trữ tài chính theo quy định của pháp luật.	1		1					
8	Khoản 3 Điều 35	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của chính quyền Thành phố được sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo quy trình, thủ tục áp dụng đối với kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục trong các cơ sở, công trình, tài sản công hiện có; thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc thuộc trách nhiệm tổ chức lập của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc Thành phố.	1		1					
9	Khoản 4 Điều 35	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để mua sắm, sửa chữa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy trình, thủ tục áp dụng đối với kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	1		1					
III	Điều 41	Quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác công trình hạ tầng	4		2				1	1
1	Khoản 1 Điều 41	Cơ quan, tổ chức đang được giao quản lý, sử dụng công trình, hạng mục công trình là tài sản công quy định tại khoản 2 Điều này trên địa bàn Thành phố được ký hợp đồng nhượng quyền khai thác, quản lý với nhà đầu tư, doanh nghiệp để khai thác công trình, hạng mục công trình trong một thời gian nhất định.	1							1

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
2	Khoản 3 Điều 41	Hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia hoặc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đối với nơi không tổ chức Hội đồng quản lý được quyết định sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trong trường hợp sử dụng tài sản công để cung cấp các dịch vụ cho các hoạt động công nghệ cao, cung cấp thiết bị dùng chung, cung cấp không gian làm việc, nghiên cứu, ươm tạo, thử nghiệm và trình diễn công nghệ để hỗ trợ các hoạt động công nghệ cao, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp hoặc trong các trường hợp được quy định tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.	1						1	
3	Khoản 4 Điều 41	Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây:								
	Điểm a Khoản 4 Điều 41	Quyết định danh mục công trình, hạng mục công trình quy định tại khoản 2 Điều này thuộc phạm vi quản lý của Thành phố được nhượng quyền khai thác, quản lý; quy định nguyên tắc, điều kiện, nội dung, cơ chế tài chính, trình tự, thủ tục thực hiện việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình, hạng mục công trình thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; nguyên tắc, điều kiện, nội dung, cơ chế tài chính, trình tự, thủ tục lập, lấy ý kiến, quyết định đề án sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;	1		1					
	Điểm b Khoản 4 Điều 41	Quy định biện pháp bảo vệ, giữ gìn, tu bổ công trình, hạng mục công trình thuộc phạm vi quản lý của Thành phố trong quá trình nhượng quyền khai thác, quản lý và kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.	1		1					
B ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN:			1				1			
	Điểm d, khoản 1 Điều 35	HĐND Thành phố: Cho phép đơn vị hành chính cấp huyện sử dụng ngân sách cấp mình để hỗ trợ đơn vị hành chính cấp huyện khác của Thành phố và các đơn vị hành chính cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.	1				1			

Phụ lục 3.14

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THEO QUY ĐỊNH LUẬT THỦ ĐÔ
(LĨNH VỰC AN NINH)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
	TỔNG SỐ		7		2	1	1	1	1	1
A	ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ		5		2	1			1	1
I		Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	5		2	1			1	1
1	Điểm a Khoản 1 Điều 33	a) Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố;	1		1					
2	Điểm b Khoản 1 Điều 33	b) Người có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính do Chính phủ quy định trong các lĩnh vực quy định tại điểm a khoản này có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt cao hơn do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đó.	1						1	
3	Khoản 2 Điều 33	Trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh sau đây: a) Công trình xây dựng sai quy hoạch, công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng; b) Công trình xây dựng trên đất bị lấn, chiếm theo quy định của pháp luật về đất đai; c) Công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm duyệt về thiết kế phòng cháy, chữa cháy nhưng được tổ chức thi công khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền; d) Công trình thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đã được thẩm duyệt; đ) Công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy mà đã đưa vào hoạt động; e) Cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường, kinh doanh dịch vụ ka-ra-ô-kê (karaoke) không bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy; g) Công trình thuộc trường hợp phải phá dỡ và đã có quyết định di dời khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền.	1			1				

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp						
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị					
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP
4	Khoản 3 Điều 33	Người cung cấp dịch vụ điện, nước có trách nhiệm ngừng cung cấp dịch vụ ngay khi có yêu cầu của người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng, thời hạn. Quyền ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước của người cung cấp dịch vụ điện, nước trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này phải được thông báo cho người sử dụng dịch vụ và thể hiện trong hợp đồng sử dụng dịch vụ điện, nước	1						1
5	Khoản 4 Điều 33	Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trường hợp áp dụng, thẩm quyền áp dụng và việc thực hiện biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.	1		1				
B	ĐỐI VỚI CẤP HUYỆN		1				1		
I		Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	1				1		
1	Khoản 2 Điều 33	Trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh sau đây: a) Công trình xây dựng sai quy hoạch, công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng; b) Công trình xây dựng trên đất bị lấn, chiếm theo quy định của pháp luật về đất đai; c) Công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm duyệt về thiết kế phòng cháy, chữa cháy nhưng được tổ chức thi công khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền; d) Công trình thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đã được thẩm duyệt; đ) Công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy mà đã đưa vào hoạt động; e) Cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường, kinh doanh dịch vụ ka-ra-ô-kê (karaoke) không bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy; g) Công trình thuộc trường hợp phải phá dỡ và đã có quyết định di dời khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền.	1				1		
B	ĐỐI VỚI CẤP XÃ		1					1	
I		Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	1					1	

T T	Quy định tại Luật Thủ đô		Số nhiệm vụ Trung ương phân quyền, phân cấp cho Thành phố, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp							
	Điều, khoản	Nội dung	Tổng	Các cấp/đơn vị						
				TP HN	HĐND TP	UBND TP	Cấp huyện	Cấp xã	Cơ quan của TP	Tổ chức, DN
1	Khoản 2 Điều 33	Trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh sau đây: a) Công trình xây dựng sai quy hoạch, công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng; b) Công trình xây dựng trên đất bị lấn, chiếm theo quy định của pháp luật về đất đai; c) Công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm duyệt về thiết kế phòng cháy, chữa cháy nhưng được tổ chức thi công khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền; d) Công trình thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đã được thẩm duyệt; đ) Công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy mà đã đưa vào hoạt động; e) Cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường, kinh doanh dịch vụ ka-ra-ô-kê (karaoke) không bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy; g) Công trình thuộc trường hợp phải phá dỡ và đã có quyết định di dời khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền.	1					1		